

CÔNG TY CP CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

[www.goducthanh.com](http://www.goducthanh.com) Mã CK: GDT



**2020** | ANNUAL REPORT  
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*“Sử dụng sản phẩm từ gỗ cây trồng là góp phần bảo vệ môi trường”*





## NỘI DUNG

Thông điệp chủ tịch hội đồng quản trị .....	4
Giới thiệu công ty .....	6
Sứ mệnh và tầm nhìn .....	8
Định hướng phát triển .....	9
Các nhân tố rủi ro .....	10
Quá trình hình thành và phát triển công ty .....	12
Chính sách chất lượng .....	14
Sơ đồ tổ chức .....	15
Tổng hợp những nét chính .....	16
Địa bàn kinh doanh .....	20
Cơ cấu cổ đông .....	26
Báo cáo hội đồng quản trị .....	32
Báo cáo ban kiểm soát .....	37
Báo cáo ban điều hành .....	44
Báo cáo phát triển bền vững .....	50
Công ty chứng khoán viết về GDT .....	57
Báo chí viết về công ty Gỗ Đức Thành .....	58
Thành tích công ty .....	60
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán .....	64



**Công ty Gỗ Đức Thành là ngôi nhà thân thương thứ 2  
của toàn bộ CB-CNV**



1,153.34

(-9.76 -0.84%)

Đợt 1: 1,162.71 (▼ -0.39 -0.03%) KLGĐ: 7,900,600 GTC

Đợt 2: 1,153.34 (▼ -9.76 -0.84%) KLGĐ: 304,378,778 GTC

Đợt 3: 0 (= 0 %) KLGĐ: 0 GTC

Mã CK	Trần	Sàn	TC	Dư mua				Khớp				
				Giá 3	KL.3	Giá 2	KL.2					
ASG	39.15	34.05	36.6	35.6	1,10	35.8	40	35.9	10	ASG	-0.7	-1.91
PVT	18.05	15.75	15.9	16.45	16,60	16.5	237,60	16.55	21,60	PVT	-0.35	-2.07
AAA	17	14.8	15.9	15.45	5,10	15.5	55,80	15.55	3,10	AAA	-6.3	-1.89
AAM	11.85	10.35	11.1	10.5	2,50	10.55	10	10.6	0	AAM		
GDT	51.3	44.65	48	50.9	2,10	51	5,20	51.3	51,80	GDT	3.3	6.87
ACB	34.25	29.85	32.05	31.8	119,10	31.85	14,20	31.9	138,80	ACB	-0.15	-0.47
AAT	13.05	11.35	12.2	11.4	4,80	11.5			11,00	AAT	-4.4	-3.28
ABS	46	40	43	41.9	1,30	42			70	ABS		
ACC	18.15	15.85	17	16.8	1,30	16.85			1,80	ACC		
ACL	14.55	12.65	13.6	13.15	10,00	13.2			4,50	ACL	-0.2	-1.47
ADG	63.7	55.5	59.6	59	2,80	59.1			1,40	ADG	-0.2	-0.34
ADS	17.1	14.9	16	15.75	1,60	15.8			80	ADS	-0.15	-0.94
AGG	43.2	37.6	40.4	39.4	86,60	39.5			AGG	-6.8	-1.98	
AGM	14.65	12.75	13.7	13.3	20	13.35					-0.25	-2.19
AGR	12.15	10.65	11.4	11.05	10,70	11					-0.06	-1.7
AHD	3.77	3.29	3.53	3.45	72,30	3.46					0.8	3.72
ANV	23	20	21.5	22.2	70	22.25					0.05	0.22
APC	24.85	21.65	23.25	23.1	10	23.15					-0.12	-1.32
APG	9.75	8.49	9.12	8.95	12,50	8.9					-0.5	-1.03
APH	51.8	45.15	48.5	47.7	2,50	47.8						

### Kính thưa Quý vị Cổ đông!

COVID, COVID, COVID.... cụm từ COVID-19 liên tục được lặp đi lặp lại khắp mọi nơi, COVID đã làm cho mọi người, mọi nền kinh tế trên toàn cầu suy thoái một cách trầm trọng trong năm 2020. Com địa chấn từ đại dịch có mặt không hai trong lịch sử này đã làm đứt đoạn mọi hoạt động kinh tế - xã hội của tất cả các quốc gia, làm cho ngành hàng không lần đầu tiên hoàn toàn tê liệt. Mặc dù ít nhiều không chắc chắn đại dịch, Việt Nam vẫn bị ảnh hưởng không nhỏ như: kinh tế có mức tăng trưởng thấp nhất trong 10 năm, hàng loạt doanh nghiệp phải giải thể hoặc thu hẹp sản xuất. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tính đến cuối năm 2020, cả nước có 32,1 triệu (\*) người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi đại dịch COVID-19, bao gồm số người bị mất việc làm, số người bị giảm giờ làm... dẫn đến việc thu nhập bị giảm đáng kể hoặc thậm chí bị mất hoàn toàn. Cùng chung trong hoàn cảnh đó, công ty Cổ Đức Thành của chúng ta đã xảy ra điều gì? Cũng tế liệt mọi hoạt động, cũng thu hẹp sản xuất hay phải rời xuống vực, hay phải cầu cứu những ai?

Khi ngồi viết những dòng tổng kết năm 2020 đầy sóng gió vừa qua, tôi không khỏi có một chút tự hào với những gì mà GDT đã đạt được. Khi vui mừng cũng bỏ những cơn sốt lạc quan của năm này, tôi thực sự cảm nhận được hết ý nghĩa của mấy chữ "chặng nan trãi", của mấy chữ "đoàn kết đồng lòng", của mấy chữ "định hướng đúng đắn". Nhờ vậy, trong bối cảnh mà hầu như rất nhiều doanh nghiệp không có lợi nhuận, không có tiền thưởng, hoặc im ắng đầu năm... thì mọi hoạt động tại GDT lại nhộn nhịp như một đại công trường... Tổng doanh thu cả năm 2020 vượt kế hoạch, đạt 400 tỷ đồng, tăng trưởng ấn tượng 17% so với năm 2019. Lợi nhuận trước thuế đạt 100 tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ. CB-CNV toàn công ty chẳng những có tháng lương thứ 13 mà còn có tháng lương thứ 14, và có thêm nhiều khoản tiền thưởng hậu hi khác như thưởng tăng năng suất, thưởng đạt tiến độ, thưởng vượt doanh số v.v....

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh với những số liệu vượt trội nêu trên là thành tích xuất sắc mà toàn thể CB-CNV đã nỗ lực đạt được, là món quà mừng sinh nhật công ty tròn 30 năm tuổi, hơn thế nữa, kết quả kinh doanh năm 2020 của tôi là cột mốc quan trọng đánh dấu sự đoàn kết, phấn đấu và phát triển không ngừng của GDT trong suốt thời gian qua.

Một trong những dấu ấn mà chúng tôi không thể nào quên, đó là khi đại dịch COVID-19 lan đến Việt Nam, GDT cũng lung lũng không biết xoay xở ra sao vì điều này chưa hề có tiền lệ. Cao trào nhất là khi chính phủ có lệnh giãn cách xã hội 2 tuần đầu tháng 4/2020. Với doanh nghiệp có hàng ngàn lao động, điều này thực sự là một vấn đề nan giải. Sau nhiều ngày bàn bạc tìm ra lời giải, HĐQT quyết định cả 2 nhà máy đều ngừng hoạt động để đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động. Bên cạnh những khách hiểu và thông cảm, công ty cũng gặp sự phản kháng của nhiều khách từ Nhật Bản, Hàn Quốc: "Những doanh nghiệp khác không nghỉ, vẫn xuất hàng bình thường, vậy tại sao GDT lại đóng cửa". Đây thực sự là một câu hỏi khó trả lời... vì rõ ràng trong tình huống này, có vẻ như chúng tôi đã xem trọng an toàn sức khỏe của người lao động hơn nhu cầu của khách hàng, hơn doanh thu hay lợi nhuận... Nhưng chính quyết định (trường như ngược ngao này) bấy giờ đã trở nên vô cùng đúng đắn, vì sau đó GDT mới có đầy

đủ nhân công làm việc, mới đáp ứng được bao nhiêu là đơn hàng gấp, đơn hàng lớn... và đem lại nhiều lợi nhuận cho cổ đông và nhà đầu tư.

Không chỉ kinh doanh hiệu quả, chăm lo tốt đời sống cho CB-CNV, Cổ Đức Thành cũng không quên thực hiện các hoạt động hỗ trợ cộng đồng như dự án sửa chữa và xây mới nhà vệ sinh cho các trường tiểu học, mầm non, dự án đào giếng nước ngọt cho những vùng cao, hoặc dự án tài trợ học bổng cho nhiều trẻ thuộc huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xảy ra đợt 20 căn nhà có gác chống lũ. Chắc hẳn quý vị còn nhớ những cơn bão đi kèm với mưa và lũ do về các tỉnh miền Trung trong những tháng cuối năm 2020 đã khiến rất nhiều gia đình ở đây chìm trong biển nước, cuốn trôi nhiều nhân mạng và tài sản.

Trái qua 3 thập niên hoạt động và lớn mạnh, GDT đã luôn linh hoạt và có những ứng biến phù hợp trong mọi tình huống... 30 năm, quãng thời gian dài dài để chứng minh sự tồn tại, phát triển ổn định và bền vững của công ty trong lĩnh vực chế biến gỗ tại Việt Nam. "Nâng cao quản lý chính là nâng cao chất lượng. Giữ uy tín chính là giữ khách hàng" là phương châm kinh doanh mà GDT đã duy trì từ những ngày đầu thành lập đến nay, và đã giúp công ty luôn vươn tay cao, vượt qua nhiều sóng gió để đạt được những thành tựu như ngày nay...

### Quý cổ đông thân mến!

Năm 2021 được các chuyên gia nhận định sẽ tiếp tục là một năm khó khăn cho nền kinh tế thế giới, do đại dịch COVID-19 chưa có hồi kết. TS Nguyễn Minh Cường - chuyên gia kinh tế, trưởng Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) - nhận định: đây là cuộc khủng hoảng tồi tệ nhất lịch sử từ sau thế chiến thứ 2. Tình bất định hiện nay là khủng hoảng kinh tế nhưng lại bị quyết định bởi y tế. Các chính sách tài khóa, tiền tệ đưa ra, nhưng nếu diễn biến y tế khác đi là phải thay đổi. TS Cường còn dự đoán chúng ta sẽ phải sống trong trạng thái bất bình thường mới này trong cả giai đoạn 2021 - 2025, vì vậy các chính sách không thể theo tiền lệ.

Với tình hình dịch bệnh khó tiền liệu như hiện nay, hoạt động sản xuất kinh doanh của GDT chắc chắn sẽ phải đối mặt với những khó khăn mới phía trước. Vì vậy, GDT rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, hợp tác chặt chẽ của quý vị, các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Hy vọng, khi hết từ được sự phục hưng của xã hội thì chúng ta sẽ tiếp tục đạt được thành quả cao hơn cả kết quả kinh doanh năm 2020.

HĐQT chúng tôi hứa sẽ sát cánh cùng với Ban điều hành để kịp thời đưa ra những định hướng, chỉ thị những phương án sản xuất kinh doanh phù hợp, đảm bảo mang lại lợi nhuận cho công ty và tiếp tục hoàn thành các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Cuối cùng, tôi thay mặt HĐQT công ty GDT xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ và nhiều mặt của quý vị cổ đông, sự hợp tác mật thiết của các nhà cung cấp, các đối tác. Xin tin ai sự gắn bó trong thành của toàn thể CB-CNV trong công ty và xin trân trọng kính chào!

TM. Hội đồng Quản trị

LÊ HẢI LIỄU

(\*) Số liệu lấy từ [www.gso.gov.vn/tu-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/01/thong-cao-bao-chi-chinh-lao-dong-viec-kam-quy-va-nam-2020/](http://www.gso.gov.vn/tu-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/01/thong-cao-bao-chi-chinh-lao-dong-viec-kam-quy-va-nam-2020/)



## GIỚI THIỆU CÔNG TY

### THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch : Công ty Cổ Phần Chế biến gỗ Đức Thành  
 Tên viết tắt : Công ty CP gỗ Đức Thành  
 Tên tiếng Anh : Duc Thanh Wood Processing JSC  
 Mã số DN : 0301449014  
 Ngày thành lập : 19/5/1991  
 Ngành nghề kinh doanh: Chuyên sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nhà bếp, đồ gia dụng và đồ chơi làm từ gỗ cây trồng  
 Số lượng CB-CNV: Hơn 1.200 người  
 Có 3 nhà máy và 1 cửa hàng trưng bày sản phẩm



**Trụ sở chính và nhà máy 2 ở TP HCM**

#### DIỆN TÍCH : 7.800 m<sup>2</sup>

Công suất : 2.500 m<sup>3</sup> gỗ thành phẩm/năm  
 Địa chỉ : 21/6D Phan Huy Ích, P. 14, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh  
 Email liên hệ: info@goducthanh.com  
 Điện thoại : (028) 3589 4287 • Fax: (028) 3589 4288  
 Website : www.goducthanh.com - www.winwintoy.com



#### DIỆN TÍCH : 38.000 m<sup>2</sup>

Công suất : 6.000 m<sup>3</sup> gỗ thành phẩm/năm  
 Địa chỉ : Khu phố Tân Hội, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương  
 Điện thoại : (0274) 363 1491 - Fax : (0274) 363 1490

**Nhà máy 3**



**Nhà máy 4**

#### DIỆN TÍCH : 14.000 m<sup>2</sup>

Địa chỉ : Phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương



### MẠNG LƯỚI CỬA HÀNG

**TỔNG 2.893**

điểm bán hàng, đại lý phân phối trên toàn quốc

### CỬA HÀNG CHÍNH

**Winwinshop Lý Tự Trọng**

Địa chỉ : 216 Lý Tự Trọng, P. Bến Thành, Q.1, Tp. HCM.  
 Điện thoại : (028) 3844 0721  
 Email : salenvt@winwinshop.com.vn  
 Website : www.winwinshop.com.vn



## SỨ MỆNH VÀ TẦM NHÌN CỦA CHÚNG TÔI

Gỗ Đức Thành luôn cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao; nâng tầm hình ảnh và giữ vững vị trí là nhà sản xuất đồ gia dụng, nhà bếp và đồ chơi bằng gỗ hàng đầu tại Việt Nam.



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mục tiêu chủ yếu: Gỗ Đức Thành vận dụng và phát huy tối đa những tiềm lực sẵn có của mình để mang lại sự an tâm cho khách hàng và nhà đầu tư thông qua các định hướng phát triển trung và dài hạn:



- 01.**  
Xây dựng thương hiệu số 1 tại Việt Nam về đồ dùng nhà bếp, đồ gia dụng và đồ chơi trẻ em từ các loại gỗ cây trồng.
- 02.**  
Luôn đáp ứng được các đơn hàng gấp và các đơn hàng lớn, do tận dụng thế mạnh về nguyên liệu và quản lý sản xuất tốt.
- 03.**  
Chấp nhận các đơn hàng nhỏ nhưng có giá bán cao, nhằm khai thác tối đa tiềm lực của Công ty.
- 04.**  
Cạnh tranh bằng chất lượng và thời gian giao hàng, không cạnh tranh bằng giá cả thấp để bảo toàn tỉ suất lợi nhuận.
- 05.**  
Hợp tác, liên kết với các đối tác chiến lược để đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định với giá cả hợp lý.
- 06.**  
Sử dụng hợp lý nhất các nguồn lực về quan hệ, về nhân sự, tài chính, đất đai... cho mục tiêu phát triển dài hạn.

Ngoài ra, để đạt được lợi nhuận tối đa và phòng tránh những rủi ro trong kinh doanh, GDT đã thực hiện tốt chiến lược đa dạng hóa thị trường bao gồm cả nội địa và xuất khẩu.



## 1. RỦI RO DỊCH BỆNH

- Đầu năm 2020, sự bùng phát của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp COVID-19. Đây là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Biện pháp:

- Chủ động thực hiện các biện pháp theo khuyến cáo của Bộ Y tế;
- Phân phát khẩu trang, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn v.v.;
- Chuyển các cuộc họp sang hình thức trực tuyến, làm việc tại nhà khi cần thiết;
- Chuẩn bị các phương án dự phòng trong trường hợp cách ly toàn xã hội...

## 2. RỦI RO MÔI TRƯỜNG KINH TẾ TOÀN CẦU

- Năm 2021 tiếp tục là một năm khó khăn cho nền kinh tế toàn cầu do những diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19 chưa có hồi kết, kéo theo thị trường tài chính nhiều rủi ro gia tăng, thị trường dầu mỏ, giá vàng, đồng USD... biến động thất thường, nền kinh tế thế giới sẽ đối diện với những thách thức đan xen.

- Theo các chuyên gia, hậu quả của đại dịch với kinh tế toàn cầu sẽ còn dai dẳng, tăng trưởng GDP không chỉ đối mặt với triển vọng âm đậm trong năm 2021 mà còn lan sang cả năm sau. Với tình hình chung khó tiền liệu như vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của GDT chắc chắn sẽ phải đối mặt với những rủi ro tiềm ẩn.

- Biện pháp: GDT sẽ thường xuyên cập nhật các thay đổi của môi trường kinh tế, chính trị thế giới, đánh giá và phân tích tác động đến công ty để có kế hoạch hành động phù hợp và kịp thời.

## 3. RỦI RO BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ

- Với hoạt động kinh doanh chủ yếu là sản phẩm xuất khẩu, những biến động trong tỷ giá hối đoái gây ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động và lợi nhuận của công ty.

- Biện pháp: nhằm hạn chế rủi ro này, GDT thường xuyên theo dõi và phân tích các biến động tỷ giá để cân đối nhu cầu và điều chỉnh kế hoạch tương ứng. Bên cạnh đó, công ty luôn giữ các mối liên hệ mật thiết với khách hàng để luôn hỗ trợ qua lại mỗi khi tỷ giá biến động thất thường.

## 4. RỦI RO CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Các rủi ro có thể đến từ việc công ty đang sử dụng nhiều phần mềm hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

- Cùng với sự phát triển của ngành công nghiệp 4.0, việc ứng dụng nhiều công nghệ trong điều hành. Việc chia sẻ thông tin cho nhiều đối tượng khác nhau qua mạng dẫn đến mối nguy cao về

việc thông tin sẽ bị tiết lộ và hệ thống dễ bị tác động bởi nhiều lý do bên ngoài.

- Biện pháp:

- Thường xuyên theo dõi, bảo trì các phần mềm, để xử lý kịp thời các rủi ro gây gián đoạn hoạt động, ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của công ty.
- Nâng cao khả năng bảo mật hệ thống mạng, trang bị đầy đủ tường lửa, các phần mềm để ngăn ngừa virus có thể gây hại cho hệ thống máy tính.
- Hướng dẫn nâng cao nhận thức về an ninh mạng thông qua việc bộ phận IT thường xuyên gửi email cảnh báo cho CB-CNV.

## 5. RỦI RO NHÂN SỰ:

- Với hơn 1.200 CB-CNV đến từ các vùng miền khác nhau trên cả nước, tuổi đời lao động trẻ, biến động về nhân sự luôn là vấn đề cần quan tâm giải quyết.

- Biện pháp:

- GDT luôn xây dựng môi trường làm việc thân thiện, bình đẳng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CB-CNV thông qua rất nhiều các chính sách đãi ngộ. Bên cạnh đó, công ty còn phát hành nhiều đợt cổ phiếu ESOP giúp CB-CNV có thêm quyền lợi, thêm thu nhập, để an tâm làm việc và gắn kết với nhân công ty với lợi ích của người lao động.
- Không chỉ quan tâm đến CB-CNV mà công ty còn luôn quan tâm hỗ trợ gia đình của họ, nhất là những trường hợp khó khăn, bảo lụt... và cấp học bổng cho con em CB-CNV học giỏi.

## 6. RỦI RO VỀ NGUYÊN LIỆU:

- Vật tư, nguyên phụ liệu đầu vào cho quá trình sản xuất không đầy đủ hoặc không được cung cấp kịp thời.

- Sự biến động giá cả trên thị trường cũng có thể ảnh hưởng đến giá mua vật tư, phụ liệu và giá bán thành phẩm của công ty.

- Biện pháp:

- Dự phòng đầy đủ các vật tư, phụ liệu chiến lược hay có biến động về giá và có kế hoạch quản lý hàng tồn kho an toàn;
- Đo bám, giám sát tiến độ sản xuất để cung cấp nguyên liệu kịp thời, đáp ứng nhu cầu SX.
- Đánh giá và quản lý nhà cung cấp, có kế hoạch mua hàng hợp lý;
- Tim thêm nhà cung cấp mới để đa dạng hóa nguồn cung.



## 7. RỦI RO SẢN XUẤT:

- Nhân viên sơ suất trong quá trình sản xuất, cán bộ điều hành không đeo bám thực tế... đều có thể ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

- Biện pháp: để giảm thiểu rủi ro này, GDT rất chú trọng đến công tác đào tạo nâng cao tay nghề, thường xuyên cập nhật các quy trình sản xuất và bộ phận quản lý chất lượng luôn kiểm soát chặt chẽ từng khâu. Ngoài ra còn có Ban kiểm soát luôn kiểm tra chọn mẫu mỗi bộ phận và mọi hoạt động trong công ty.

## 8. RỦI RO MÔI TRƯỜNG

- Hoạt động của công ty luôn gắn liền với việc bảo vệ môi trường, thông qua việc không sử dụng gỗ rừng tự nhiên mà chỉ sử dụng gỗ cây trồng và luôn ứng dụng các quy trình xử lý chất thải trong sản xuất để bảo vệ môi trường.

- Bên cạnh đó, công ty đã thực hiện các biện pháp sau:

- Đầu tư hệ thống xử lý nước thải hiện đại;
- Xây dựng hệ thống hút bụi, thu hồi bụi vào túi vải và đưa đi xử lý để không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh;
- Chất thải từ nguyên liệu gỗ đã tái sử dụng toàn bộ để làm viên nén, làm chất đốt thân thiện với môi trường;
- Đạt được chứng nhận chứng nhận BSCI (bộ tiêu chuẩn đánh giá việc tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh) loại A - đây là mức cao nhất của BSCI.

## 9. RỦI RO LUẬT PHÁP

- GDT hoạt động sản xuất kinh doanh dưới sự chi phối của hệ thống pháp luật Việt Nam và những chính sách có liên quan, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật thuế nhập khẩu, Luật lao động... Các văn bản dưới luật hiện đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về mặt chính sách có thể ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của công ty.

- Biện pháp: để hạn chế rủi ro pháp luật, công ty luôn theo dõi và cập nhật những văn bản Luật mới nhất để triển khai áp dụng vào công tác quản trị công ty.

## 10. RỦI RO KHÁC

- Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, một số rủi ro mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như hỏa hoạn, bão lớn, triều cường... có thể gây ảnh hưởng đến tài sản, con người và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Đây là những rủi ro ít gặp nhưng trong thực tế khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về vật chất và tinh thần đối với công ty.

- Biện pháp:

- Tuân thủ chặt chẽ các quy định về phòng cháy chữa cháy, thường xuyên kiểm tra và tổ chức diễn tập PCCC tại cả 2 nhà máy;
- Chủ động trong việc phòng ngừa các rủi ro này bằng các hợp đồng bảo hiểm về tài sản cũng như con người để hạn chế thấp nhất những tổn thất có thể xảy ra.



## Cột mốc đánh dấu quá trình HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN GDT

### 2005

Với mong muốn nâng tổng số vốn điều lệ, mở rộng nhà máy, nâng cao năng suất sản xuất của GDT nên Bà Lê Hải Liễu đã hợp tác với Quý DN Mekong và quý này đã đầu tư 1,35 triệu USD, nâng tổng số vốn điều lệ lên thành 49,53 tỷ đồng.

### 2004

Công ty tăng vốn điều lệ lên thành 40,05 tỷ đồng.

### 2003

Công ty khánh thành nhà máy thứ hai tại Phan Huy Ich, P.14, Q.Gò Vấp.

### 2002

Công ty tiến hành 2 đợt tăng vốn điều lệ lên 15,05 tỷ đồng vào ngày 01/07/2002 và 25,05 tỷ đồng vào ngày 09/12/2002.

### 2001

Công ty đã đạt được Chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2000 do tổ chức BVQI cấp. Với chứng nhận này đã giúp Công ty có những công cụ quản lý trong công tác tổ chức sản xuất - kinh doanh nhằm mang đến cho khách hàng những sản phẩm chất lượng, an toàn.

### 2000

Chuyến đi thành Công ty Cổ phần chế biến gỗ Đức Thành với vốn điều lệ là 5,05 tỷ đồng và 20 cổ đông sáng lập do Bà Lê Hải Liễu làm Tổng giám đốc.

### 1993

Phát triển thành Công ty TNHH Chế biến gỗ Đức Thành với vốn điều lệ là 105 triệu đồng và có hơn 130 công nhân.

### 1991

Ngày 19/5 Cơ sở sản xuất Gổ Tam Hiệp (tiền thân của GDT) ra đời với số vốn ban đầu là 105 triệu đồng và 60 công nhân do Ông Lê Bá sáng lập.

Cùng năm này nhà máy thứ ba tại Tân Uyên, Bình Dương được khánh thành với tổng diện tích 30.000m<sup>2</sup> và kinh phí đầu tư xấp xỉ 2 triệu đô la Mỹ.

### 2006

Quý Mekong tiếp tục đầu tư 400.000 đô la Mỹ. Công ty tăng vốn điều lệ lên thành 64,11 tỷ đồng.

Tháng 10, City di dời nhà máy 1 ở Lê Đức Thọ, Gò Vấp để sáp nhập với nhà máy tại Tân Uyên, Bình Dương theo chủ trương của Nhà nước.

### 2007

Quý PENM, quản lý bởi Bankinvest, chính thức đầu tư 2 triệu USD.

### 2008

Công ty tăng vốn điều lệ lên thành 71,46 tỷ đồng.

### 2009

Quý Mekong thoái vốn, tập đoàn Cao su Việt Nam vào đầu tư. Công ty tăng vốn điều lệ thành 103,72 tỷ đồng.

Ngày 17/11/2009, Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu GDT trên sàn chứng khoán HOSE TP.HCM. Việc niêm yết cổ phiếu trên sàn đã khẳng định được trong nhiều năm liên GDT luôn hoạt động kinh doanh có lãi và mong muốn sẽ tối đa hóa lợi ích của Doanh nghiệp với toàn thể cổ đông, cộng đồng và xã hội. Cũng trong năm này, Đức Thành cho ra đời cửa hàng Winwinshop Nguyễn Văn Trỗi quận Phú Nhuận, đây là cửa hàng đầu tiên trưng bày sản phẩm của GDT nằm trên trục đường ra sân bay tiện lợi cho khách hàng ND cũng như XK và người tiêu dùng tham quan, lựa chọn các sản phẩm nhãn hiệu Winwintoy và Gổ Đức Thành.

### 2014

Hoàn thành việc xây dựng nhà xưởng mở rộng ở Tân Uyên - Bình Dương, nâng tổng diện tích nhà xưởng lên 38.000 m<sup>2</sup>, tăng công suất lên 6.000 m<sup>3</sup> thành phẩm/năm.

### 2013

Tháng 9, Quý Elite (Phản Lan) chính thức đầu tư vào GDT, nắm giữ 1.035.000 CP và trở thành cổ đông lớn của GDT.

### 2012

Tháng 11/2012 Quý PENM (quản lý bởi Bankinvest) sau 5 năm đầu tư vào GDT đến nay đã thoái vốn hết theo kế hoạch.

Tháng 12, GDT Thành mở thêm gần 8.000 m<sup>2</sup> đất để mở rộng nhà xưởng ở Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

### 2011

Ngày 19/5/2011, GDT tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập. Trải qua 20 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã đạt được nhiều thành tích, chứng nhận, giải thưởng... Để có được kết quả đáng tự hào này, GDT đã trải qua một chặng đường đầy khó khăn, thử thách nhưng bằng sự nỗ lực của tất cả CB-CNV cùng với sự đồng hành tài trợ của Ban lãnh đạo đã giúp Công ty vượt qua tất cả, doanh thu năm 2011 tăng trưởng 116%, LNTT năm 2011 tăng trưởng 373% so với 5 năm liên kế (2006-2010).

### 2015

Năm 2015 là năm khá thành công của GDT khi doanh thu, lợi nhuận sau thuế tăng lần lượt 11% và 19% so với năm 2014. Với mức lợi nhuận này công ty đã quyết định chia cổ tức với tỷ lệ 50% cho cổ đông hiện hữu và phát hành CP ESOP 2015 cho CB-CNV. Trong năm, công ty đã tăng vốn điều lệ 2 đợt:

- Từ 103,72 tỷ đồng lên 124,46 tỷ đồng (chia 20% cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu).
- Từ 124,46 tỷ đồng lên 129,65 tỷ đồng (thực hiện phát hành 4,8% cổ phiếu ESOP 2015 cho CB-CNV).

### 2016

Công ty kỷ niệm 25 năm thành lập. Từ một cơ sở chế biến gỗ với số vốn ban đầu là 105 triệu đồng và 60 công nhân. Đến nay đã chuyển đổi thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ lên đến 129 tỷ đồng và có hơn 1.200 CB-CNV làm việc tại 2 nhà máy. Sản phẩm của Đức Thành đến nay đã xuất đi đến hơn 50 quốc gia trên thế giới và đã mở rộng mạng lưới phân phối với gần 1.000 cửa hàng, đại lý... tại 64 tỉnh, thành phố trên cả nước.

Doanh thu năm 2016 tăng 47%, LNTT tăng 135% so với 5 năm liên kế (2011-2015).

Tháng vốn điều lệ 2 đợt:

Từ 129,65 tỷ đồng lên 142,61 tỷ đồng (chia 10% cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu).

Từ 142,61 tỷ đồng lên 149,09 tỷ đồng (thực hiện phát hành 4,5% cổ phiếu ESOP 2016 cho CB-CNV).

### 2018

Công ty tăng vốn điều lệ lên thành 171,3 tỷ đồng sau 2 đợt tăng vốn:

- Từ 149 tỷ đồng lên 163,9 tỷ đồng sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đợt cuối năm 2017 với tỷ lệ 10%;
- Từ 163,9 tỷ đồng lên 171,3 tỷ đồng sau khi phát hành cổ phiếu ESOP năm 2018 cho cán bộ công nhân viên;

Tháng 11, cửa hàng Winwinshop Nguyễn Văn Trỗi đã được di dời về địa điểm mới: 216 Lý Tự Trọng, Quận 1, TP. HCM. Tòa lạc tại trung tâm quận 1, vị trí này sẽ giúp người tiêu dùng có nhiều cơ hội tham quan, lựa chọn các sản phẩm mang nhãn hiệu Winwintoy và Gổ Đức Thành.

GDT vinh dự đạt danh hiệu "Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu" do Ủy ban Nhân dân Thành phố phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp TP. HCM trao tặng.

### 2017

Đây là năm đầu tiên công ty vượt mức lợi nhuận trăm tỷ từ khi niêm yết trên sàn chứng khoán vào năm 2009. Tổng doanh thu toàn công ty năm 2017 đạt hơn 362 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2016; lợi nhuận sau thuế 101 tỷ, tăng 6% so với năm trước, đạt kế hoạch cả năm.

Đạt giải thưởng Top 3 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) tốt nhất năm 2017 do các công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư bình chọn.

### 2019

Công ty vinh dự đạt giải thưởng Top 3 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) tốt nhất do các công ty chứng khoán và quỹ đầu tư bình chọn.

Sản phẩm đã chơi rất em từ gỗ rừng trồng của GDT đạt chứng nhận Sản phẩm, Dịch vụ tiêu biểu TP.Hồ Chí Minh năm 2019 do Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM trao tặng.

### 2020

Tháng 7/2020, Gổ Đức Thành tái đánh giá chứng nhận BSCI (bộ tiêu chuẩn đánh giá việc tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh). Gổ Đức Thành đã thăng hạng từ mức C lên mức A, đây là mức cao nhất của BSCI.

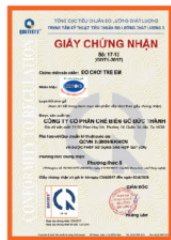
Tháng 12/2020, để đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng xuất khẩu và nội địa, GDT đã mua thêm 14.000 m<sup>2</sup> nhà xưởng tại Tân Uyên, Bình Dương, dần dần triển khai hoạt động nhà máy thứ 3. Việc đầu tư này sẽ giúp GDT mở rộng dây chuyền sản xuất, mở rộng kho dự trữ nguyên liệu, đáp ứng kịp thời đã tăng trưởng của công ty, góp phần đem lại lợi ích cao hơn nữa cho người lao động và cho các cổ đông.

Công ty đã vinh dự được Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP HCM trao chứng nhận danh hiệu Doanh nghiệp TP.HCM tiêu biểu năm 2020. Đây là lần thứ 5 GDT nhận được giải thưởng này.

## CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

**"Nâng cao quản lý chính là nâng cao chất lượng, giữ uy tín chính là giữ khách hàng"**

GDT phát triển bền vững vì 2 yếu tố "uy tín" và "chất lượng" luôn được cam kết ở mức cao nhất. Chính điều này đã tạo nên sự thành công của doanh nghiệp.



### Công ty luôn:

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình sản xuất, an toàn lao động, kiểm soát chất lượng nguyên phụ liệu, mẫu mã đa dạng thỏa mãn nhu cầu của khách hàng.

Áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 và thường xuyên cải tiến sáng kiến trong quản lý chất lượng nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

Đào tạo cho CB-CNV các kiến thức, kỹ năng cần thiết theo yêu cầu của từng công việc nhằm mang lại sự hài lòng cho khách hàng, đây là nhân tố quyết định mang lại sự ổn định và thành công cho Công ty.

Cập nhật thường xuyên các bộ tiêu chuẩn về chất lượng, tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội (BSCI), an ninh chuỗi cung ứng (CTPAT)... nhằm đảm bảo sản phẩm, quy trình sản xuất luôn đạt chứng nhận sản phẩm an toàn, phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế.

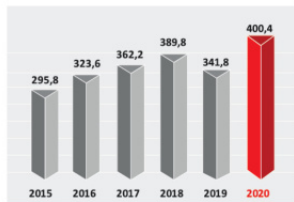
Sau khi đạt được chứng nhận BSCI và CTPAT, công ty đã dần lấy lại đơn hàng của những khách hàng truyền thống, đồng thời lại có thêm những khách hàng mới, rất kỹ tính như Costco, Walmart...



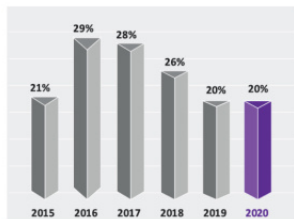
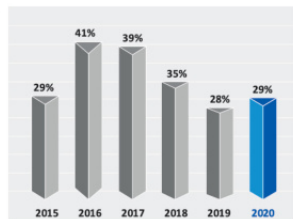
## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THẠNH





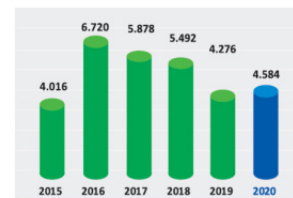
**DOANH THU (Tỷ VNĐ)**

**LỢI NHUẬN SAU THUẾ (Tỷ VNĐ)**


(\*) Lợi nhuận bán đất Mỹ Phước 2

**ROA (LN sau thuế trên tổng tài sản BQ)**

**ROE (LN sau thuế trên vốn CSH BQ)**


Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Doanh thu (Tỷ VNĐ)	295,8	323,6	362,2	389,8	341,8	400,4
Lợi nhuận sau thuế (Tỷ VNĐ)	61,6	95,9	101,3	89,3	74,2	80,0
ROA (LN sau thuế trên tổng tài sản BQ)	21%	29%	28%	26%	20, %	20%
ROE (LN sau thuế trên vốn CSH BQ)	29%	41%	39%	35%	28%	29%

**VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tỷ VNĐ)**

**EPS - LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHẦN (VNĐ)**


Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	2020
VỐN CSH (Tỷ VNĐ)	215,7	257,4	256,3	258,7	278,3	270,5
EPS (VNĐ)	4.016	6.720	5.878	5.492	5.276	4.584
P/E	9,4	7,9	8,0	7,6	6,9	8,9

**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ**

Trong năm 2020, Công ty đã mua thêm 14.000 m<sup>2</sup> đất và nhà xưởng ở phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, để mở rộng sản xuất, đáp ứng với việc tăng trưởng doanh thu, với giá trị chuyển nhượng gần 60 tỷ đồng.



• Giá trị cốt lõi của **Gỗ Đức Thành**: Ổn định, hiệu quả & bền vững.

ĐVT: 1.000 đồng

Kết quả kinh doanh	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu thuần	295.766.288	323.648.849	362.244.981	389.834.231	341.845.934	<b>400.404.825</b>
Giá vốn hàng bán	183.616.665	201.851.375	235.984.795	250.106.307	229.849.409	<b>275.640.723</b>
Lãi gộp	112.149.623	121.797.474	126.260.186	139.727.924	111.996.525	<b>124.764.102</b>
LN thuần từ SXKD	81.053.049	94.719.224	103.544.564	111.326.519	92.353.036	<b>99.577.405</b>
Tổng lợi nhuận trước thuế	80.457.055	115.666.561	125.325.284	112.369.126	92.749.151	<b>100.085.227</b>
Thuế phải đóng	18.892.302	19.733.903	24.028.277	22.664.412	18.528.305	<b>20.108.253</b>
Lợi nhuận sau thuế	61.564.753	95.932.657	101.297.006	89.704.714	74.220.846	<b>79.976.973</b>
Tỷ lệ lãi gộp/DT thuần	37,9%	37,6%	34,8%	35,7%	32,8%	<b>31,2%</b>

Bảng cân đối tài sản	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tổng tài sản (VNĐ)	288.147.348	364.468.550	350.530.273	343.883.609	387.379.665	<b>398.861.534</b>
Vốn điều lệ (VNĐ)	129.654.550	149.094.600	149.094.600	163.941.760	171.369.680	<b>171.369.680</b>
Tổng số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền đang lưu hành	13.797.984	14.275.192	16.372.032	16.332.324	17.011.883	<b>16.925.295</b>
Vốn chủ sở hữu (VNĐ)	215.704.957	257.413.247	256.324.953	258.689.836	278.324.845	<b>270.534.368</b>

Các chỉ tiêu khác	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Cơ cấu tài sản</b>						
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	73,79%	83,23%	86,98%	86,44%	87,86%	<b>74,26%</b>
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	26,21%	16,77%	13,02%	13,56%	12,14%	<b>29,86%</b>
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>						
Nợ phải trả / Tổng tài sản	25,14%	29,37%	26,88%	24,77%	28,15%	<b>32,17%</b>
Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng tài sản	74,86%	70,63%	73,12%	75,23%	71,85%	<b>67,83%</b>

Tỷ suất lợi nhuận	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản BQ	20,60%	29,40%	28,33%	25,84%	20,30%	<b>20,34%</b>
Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH BQ	29,37%	40,55%	39,44%	34,84%	27,64%	<b>29,14%</b>
Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	47,48%	64,34%	67,94%	54,72%	43,31%	<b>46,67%</b>
Tỷ suất LN sau thuế/ Doanh thu thuần	20,82%	29,64%	27,96%	23,01%	21,71%	<b>19,97%</b>
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	4,02	6,72	5,88	5,49	4,28	<b>4,58</b>
Giá trị sổ sách trên 1 cổ phiếu	15,70	16,47	16,41	15,09	15,60	<b>12,51</b>
Cổ tức	50%	60%	70%	50%	50%	<b>40% (*)</b>
PIE	9,4	7,9	8,0	7,6	6,9	<b>8,9</b>

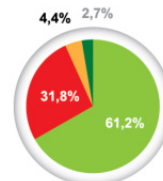
(\*) Đây là số liệu tạm tính. Mức cổ tức năm 2020 sẽ tùy thuộc vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

## CƠ CẤU DOANH THU NĂM 2020

Việc cung ứng cho khách hàng ở khắp các châu lục tại thị trường xuất khẩu song song phát triển thị trường nội địa... là bí quyết để phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh.

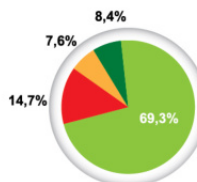
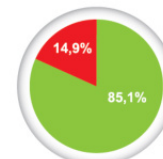
### THEO NHÓM HÀNG

- Hàng nhà bếp
- Hàng gia dụng
- Hàng đồ chơi
- Bàn ghế trẻ em và các mặt hàng khác



### THEO THỊ TRƯỜNG

- Xuất khẩu
- Nội địa

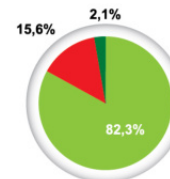


### THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

- Tp. HCM
- Hà Nội và các tỉnh phía Bắc
- Các tỉnh miền Nam và Đông Nam Bộ
- Đà Nẵng và các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên

### THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

- Châu Á
- Châu Âu
- Châu Mỹ





## THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

3 CHÂU LỤC 50 QUỐC GIA



Hệ thống phân phối ở nước ngoài tập trung vào các khu vực:

📍 CHÂU Á: 82% | 📍 CHÂU ÂU: 16% | 📍 CHÂU MỸ: 2%

Bên cạnh đó, Gỗ Đức Thành tham gia các Hội chợ Quốc tế lớn tại:  
**ĐỨC, NHẬT, HỒNG KÔNG, VIỆT NAM...**



## THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

5 KHU VỰC 2.893 ĐIỂM BÁN HÀNG

Hệ thống phân phối trong nước được chia thành 05 khu vực quản lý gồm: Bắc Bộ, Trung Bộ, Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ, Tp. Hồ Chí Minh.



ĐẠI LÝ BÁN LẺ

845

KÊNH TRỰC TUYẾN



Winwinshop.com.vn  
Lazada.vn  
Tiki.vn  
Shopee.vn  
Adayroi.com  
Sendo.vn

**BẮC BỘ**

25 Tỉnh  
568 điểm

**TRUNG BỘ**

19 Tỉnh  
508 điểm

**ĐÔNG NAM BỘ**

5 Tỉnh  
384 điểm

**TP. HCM**

1 Tỉnh  
861 điểm

**TÂY NAM BỘ**

13 Tỉnh  
572 điểm



Cửa hàng Winwinshop



Gõ Đức Thành

**Sản phẩm Gỗ Đức Thành**  
**Thiên đường của người nội trợ**





Đồ chơi bằng gỗ  
**WIN WIN TOYS**  
Nguồn dinh dưỡng của trí tuệ

*Kích thích trí tưởng tượng,  
khám phá thế giới qua đồ chơi Winwintoy*



*“Sản phẩm của GDT được bán tại cửa hàng Winwinshop và các đại lý trên toàn quốc”*

## 1. THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU

- Sản phẩm yết : HOSE
- Mã chứng khoán : GDT
- Ngày niêm yết : 17/11/2009

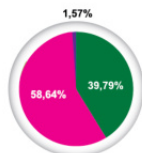
### 1. Cơ cấu cổ phần công ty gỗ Đức Thành

- Vốn điều lệ công ty	:	171.369.680.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu	:	17.136.968 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	16.867.808 cổ phiếu
- Cổ phiếu quỹ	:	269.160 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng	:	16.582.112 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	:	554.856 cổ phiếu
Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/ cổ phiếu

Nguồn: Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 16/03/2021 do Trung tâm lưu ký cấp.

### 2. Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ phần

Tên tổ chức	Tổng số CP	Tỷ lệ %
Cổ đông lớn (trên 5%)(*)	6.818.125	39,79%
Cổ đông nhỏ (dưới 5%)	10.049.683	58,64%
Cổ phiếu quỹ	269.160	1,57%
<b>Tổng cộng</b>	<b>17.136.968</b>	<b>100%</b>

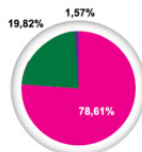


(\*) Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên.

■ Cổ đông lớn ■ Cổ đông nhỏ ■ Cổ phiếu quỹ

### 3. Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí trong và ngoài nước

Tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %
Cổ phiếu quỹ	1	269.160	1,57%
Cổ đông trong nước	1.521	13.470.794	78,61%
Tổ chức	18	39.727	0,23%
Cá nhân	1.503	13.431.067	78,38%
Cổ đông nước ngoài	68	3.397.014	19,82%
Tổ chức	23	2.338.845	13,65%
Cá nhân	45	1.058.169	6,17%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.590</b>	<b>17.136.968</b>	<b>100%</b>



■ Cổ phiếu quỹ ■ Cổ đông trong nước ■ Cổ đông nước ngoài

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%.

## 4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2020, Công ty không phát hành thêm cổ phiếu nên vốn điều lệ vẫn là 171 tỷ đồng.

## 5. Giao dịch cổ phiếu quỹ

GDT đã thực hiện mua 86.200 cổ phiếu quỹ từ CB-CNV nghỉ việc theo quy chế ESOP năm 2018

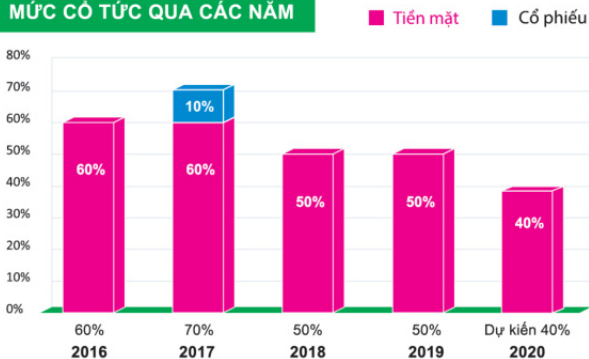
## 6. Các chứng khoán khác

Không có

## 4. Mức cổ tức qua các năm

Năm 2020 tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 40% với hình thức chia bằng tiền mặt, hoặc vừa tiền mặt vừa cổ phiếu. Trong năm 2020, công ty đã tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 20% bằng tiền mặt. Đối với cổ tức còn lại, ĐHĐCĐ sẽ quyết định tại cuộc họp.

### MỨC CỔ TỨC QUA CÁC NĂM





A close-up of two hands clasped together in a firm grip, symbolizing unity and strength. Numerous gold coins with a stylized logo are floating around the hands, some appearing to be in motion. The background is a dark, textured surface with a grid pattern.

## CÁC BÁO CÁO

- BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
- BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

A 3D bar chart with five bars of increasing height from left to right. An orange arrow curves upwards from the first bar to the top of the fifth bar, indicating growth. The chart is set against a background of soft, glowing light rays and small golden particles.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020  
ANNUAL REPORT

Ông LÊ HỒNG THÀNH  
Thành viên HĐQT

Bà NGUYỄN HÀ NGỌC DIỆP  
Thành viên HĐQT  
kiêm Phó Tổng giám đốc

Ông HOÀNG ANH TUẤN  
Thành viên HĐQT độc lập

Bà LÊ HẢI LIÊU  
Chủ tịch HĐQT

Ông LÊ HỒNG THẮNG  
Phó chủ tịch HĐQT  
kiêm Tổng giám đốc

Ông TRẦN XUÂN NAM  
Thành viên HĐQT độc lập

Bà TRƯƠNG THỊ DIỆU LÊ  
Thành viên HĐQT độc lập

## THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2024 có tất cả 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên tham gia điều hành tại công ty và 05 thành viên không điều hành, thực hiện chức năng giám sát, tư vấn, giúp đỡ và quản trị công ty, hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao.

Các thành viên HĐQT luôn đóng góp ý kiến, giúp công ty nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, tập trung vào các định hướng phát triển bền vững và mang lại lợi ích tốt nhất cho các Cổ đông.



## Kính thưa: Quý vị cổ đông

Đến nay GDT đã tròn 30 năm kể từ những ngày đầu gian khổ, một chặng đường đủ dài để khẳng định sự thành công của một thương hiệu, một công ty, một tập thể.... Mặc dù thương trường luôn đầy chông gai và thử thách, nhưng có vẻ như công ty Cổ Đức Thành (GDT) luôn vững vàng trong mọi tình thế, luôn là mái nhà chung ấm áp của rất nhiều người con, luôn cung cấp cho khách hàng những sản phẩm chất lượng, luôn mang lại cho các cổ đông niềm vui của sự tăng trưởng, của nỗ lực cao và bền vững...

Khép lại năm 2020, "bức tranh" kinh tế toàn cầu đã trải qua một năm đầy biến động với chủ yếu là các "gam màu tối" về tăng trưởng kinh tế do ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch COVID-19. Là năm tồi tệ nhất trong lịch sử kinh tế thế giới, năm 2020 thậm chí còn thảm hại hơn cả cuộc đại khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.

Ngay từ những ngày đầu năm, số ca nhiễm Covid-19 cứ tăng dần lên, cao trào nhất là cuối tháng 3, khi dịch bệnh lan rộng khắp Việt Nam, chính phủ đã có lệnh giãn cách xã hội trong hai tuần đầu tháng 4/2020. Bao nhiêu là cuộc họp, cuộc hội ý rồi nghị quyết chỉ đạo, rồi theo dõi báo cáo, kể cả phải kỷ luật, kèm theo khen thưởng đồng viên v.v... Những người lãnh đạo của công ty như bạc đầu để tìm ra lối thoát cho GDT trong suốt cả năm qua, để rồi vững vàng đưa công ty vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, một cách không thể ngờ được.

Hôm nay, đại diện HĐQT tôi xin tổng kết lại những gì đã làm được, những gì còn tồn đọng trong năm 2020, đồng thời đề ra định hướng hoạt động cho năm 2021.

## I. CƠ CẤU NHÂN SỰ CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2024:

STT	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Chức vụ	SL CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Chức vụ tại tổ chức khác
1	Bà Lê Hải Liễu	13/06/2020	Chủ tịch HĐQT	265.347	1,55%	Không có
2	Ông Lê Hồng Thắng	13/06/2020	Phó CT HĐQT	477.970	2,79%	
3	Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	13/06/2020	TV HĐQT	1.058.454	6,18%	
4	Ông Lê Hồng Thành	13/06/2020	TV HĐQT	11.140	0,07%	
5	Ông Trần Xuân Nam	13/06/2020	TV HĐQT	14.660	0,09%	Giám đốc Chi nhánh HCM Công ty Chứng khoán Tân Việt
6	Bà Trương Thị Diệu Lê	13/06/2020	TV HĐQT	5.750	0,03%	Đồng Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH Vạn Mekong Capital
7	Ông Hoàng Anh Tuấn	13/06/2020	TV HĐQT	0	0%	Giám đốc Công ty TNHH Business Insight Việt Nam

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020

HQĐT đã duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị, thực hiện chức năng giám sát, tư vấn, giúp đỡ và quản trị công ty, hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

HQĐT của công ty gồm có 7 thành viên. Cơ cấu này đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kỹ năng, kiến thức, và kinh nghiệm về pháp luật, nhân sự, sản xuất, tài chính, marketing và chứng khoán v.v...cũng như sự cân đối giữa các thành viên điều hành, không điều hành và thành viên độc lập.

Trong năm 2020, HĐQT đã tiến hành 4 buổi họp để cùng hỗ trợ BDH, chỉ đạo kịp thời và thảo luận các phương án thực hiện nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của công ty. Các cuộc họp đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Bên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật. Hồ sơ, tài liệu họp đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo và nghiên cứu trước buổi họp. HĐQT đã thông qua các nghị quyết trong năm 2020 như sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Thông qua các nội dung
1	1-20/NQ-ĐT	08/02/2020	- Báo cáo hoạt động SXKD quý 4/2019 và kế hoạch quý 1/2020
2	2-20/NQ-ĐT	09/05/2020	- Báo cáo hoạt động SXKD quý 1/2020 và kế hoạch quý 2/2020
3	3-20/NQ-ĐT	25/07/2020	- Báo cáo hoạt động SXKD quý 2/2020 và kế hoạch quý 3/2020 - Chỉ trả cổ tức cuối năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% (1 cổ phiếu nhận 1.000 đồng). Như vậy, công ty chỉ trả cổ tức cả năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 50%.
4	4-20/NQ-ĐT	24/10/2020	- Báo cáo hoạt động SXKD quý 3/2020 và kế hoạch quý 4/2020 - Thông qua tự do chuyển nhượng 50% cổ phiếu ESO năm 2018 đợt 1 kể từ ngày 06/01/2021. - Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% (1 cổ phiếu nhận 2.000 đồng);

Ngoài ra, các thành viên HĐQT cũng thường xuyên trao đổi để giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài những lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên đều tham dự đầy đủ, tuy vào tinh thần và nội dung từng cuộc họp, đồng thời có mời thêm Ban Kiểm soát tham dự.

Trong năm qua, HĐQT đã có nhiều định hướng về sản xuất kinh doanh, đưa ra các chỉ đạo kịp thời đối phó với các biến động của thị trường, dịch bệnh Covid-19 và hỗ trợ tư vấn BDH trong công tác tìm kiếm khách hàng. Bên cạnh đó, HĐQT đã tư vấn, đóng góp ý kiến cho Ban Kiểm soát nhằm giám sát chặt chẽ các nghiệp vụ về kế toán, kiểm kê, quản lý tài chính...HQĐT đã thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Thông qua chủ trương vay vốn tại các ngân hàng;

- Đối phó đúng đắn và kịp thời với dịch bệnh. Đầu tháng 4/2020, TPHCM yêu cầu giãn cách xã hội. Sau khi bàn bạc tới lui rất kỹ, HĐQT quyết định cả 2 nhà máy đều ngừng hoạt động để đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động. Bên cạnh những khách hiểu và thông cảm, công ty cũng gặp sự phản kháng của nhiều khách từ Nhật Bản, Hàn Quốc: "Những doanh nghiệp khác không nghỉ, vẫn xuất hàng bình thường, vậy tại sao GDT lại đóng cửa". Đây thực sự là một câu hỏi khó trả lời...vì rõ ràng trong tình huống này, chúng tôi đã xem trọng an toàn sức khỏe của người lao động hơn nhu cầu của khách hàng, hơn doanh thu hay lợi nhuận...Nhưng chính quyết định (tường ngược ngạo này) bày giờ đã trở nên vô cùng đúng đắn, vì khi hết dịch bệnh GDT mới có đầy đủ nhân công làm việc, để đem đến lợi ích cao nhất cho cổ đông và nhà đầu tư.

- Đã thông qua việc mua thêm 14.000 m<sup>2</sup> đất và nhà xưởng ở phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, để mở rộng sản xuất, đáp ứng với việc tăng trưởng doanh thu;

- Xác định con người là yếu tố then chốt quyết định thành công của công ty, HĐQT đã bổ sung vào lực lượng BDH: ông Chế Văn Tạo giữ chức vụ Giám đốc và ông Hà Phước Hiệp giữ chức vụ Phó Giám đốc Nhà máy Bình Dương.

### III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

#### 1. Hoạt động của Công ty

- Doanh thu toàn công ty năm 2020 vượt kế hoạch, đạt 400 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2019;
- Lợi nhuận trước thuế hoàn thành kế hoạch, đạt 100 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2019.

#### 2. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, GDT luôn nhận thức được vai trò của việc bảo vệ môi trường và đóng góp cho cộng đồng trong chiến lược phát triển bền vững của công ty. Thời gian qua, công ty đã liên tục thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhằm cải tạo môi trường và tuân thủ pháp luật về môi trường như:

- Chú trọng công tác đầu tư, đẩy chuyển sản xuất, đảm bảo an toàn đối với người lao động, đảm bảo đạt các chỉ tiêu chất lượng về môi trường, cũng như đáp ứng tốt tiêu chuẩn của khách hàng về chất lượng sản phẩm;
- Đạt được chứng nhận chứng nhận BSCI (bộ tiêu chuẩn đánh giá việc tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh) loại A - đây là mức cao nhất của BSCI;
- Đầu tư hệ thống xử lý nước thải hiện đại;
- Công tác quản lý và phân loại chất thải cũng được công ty quan tâm, trong đó các loại chất thải được phân loại kỹ trước giao cho đơn vị thu gom xử lý.

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Qua quá trình giám sát, mặc dù vẫn còn một số thiếu sót trong một vài lĩnh vực, nhưng nhìn chung BDH đã hoàn thành nhiệm vụ của mình, đáp ứng được yêu cầu thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Cung cấp các số liệu tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh đầy đủ, chi tiết, giúp HĐQT có cái nhìn toàn diện và dễ dàng đưa ra các định hướng chiến lược trong các cuộc họp.
- Kịp thời thông tin, báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT.
- Luôn tạo điều kiện cho công tác giám sát của Ban kiểm soát và HĐQT.
- Những chế độ công bố thông tin theo quy định của Nhà nước luôn được BDH thực hiện kịp thời và đầy đủ. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông luôn được bảo toàn và đem lại tỷ suất sinh lợi cao. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc trong công ty được cải thiện, người lao động ngày càng gắn bó với doanh nghiệp hơn.
- Với tinh thần và trách nhiệm cao trong công việc, các thành viên BDH đã thực hiện đúng quy trình chiến lược ĐHCĐ và HĐQT đề ra. Tập trung vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, phát huy thế mạnh về quản lý sản xuất để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020.

### V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### 1. Thủ lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS năm 2020

- Thủ lao cho 10 thành viên HĐQT và BKS là 0,5% trên tổng doanh thu năm 2020 tương ứng: 2.002.000.000 đồng;
- Thường thêm cho HĐQT và BKS là 7% trên phần lợi nhuận thuần tăng thêm từ hoạt động kinh doanh năm 2020 so với năm 2019 (không tính các lợi nhuận khác): tương ứng 506.000.000 đồng.

#### 2. Giao dịch có phiếu của người nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số CP sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hoàng Minh Tâm	Phó GD Sản xuất	4.500	0,03%	2.800	0,02%	Bán
2	Lê Tấn Lợi	Chị của Phó CT HĐQT	271.810	1,6%	132.320	0,77%	Chuyển nhượng cho con trai

#### 3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: không có

#### 4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Tham gia thị trường chứng khoán từ năm 2009, GDT luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán nhà nước ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị công ty.

### VI. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021

- Kế thừa những thành tựu đã đạt được trong năm qua, GDT tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động tích cực tìm kiếm cơ hội trong và ngoài nước.

- Song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, phát triển thương hiệu, hoạt động quan hệ nhà đầu tư, Hội đồng quản trị sẽ tập trung vào đầu tư công nghệ thông tin, kiểm soát nội bộ, không ngừng chỉ đạo Ban điều hành sát sao trong công tác bảo vệ môi trường, an toàn lao động.

- HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo với tinh thần thận trọng các nhiệm vụ, các nghị quyết mà ĐHCĐ giao phó, đồng thời:

- Tập trung đẩy mạnh doanh thu toàn công ty, cả xuất khẩu lẫn nội địa;
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, bảo đảm an toàn hiệu quả nguồn tiền mặt phong phú của công ty;
- Tăng cường hoạt động tiếp xúc với các Nhà đầu tư trong và ngoài nước để cập nhật kết quả sản xuất kinh doanh, giới thiệu cổ phiếu GDT đang hoạt động hiệu quả như thế nào...;
- Tiếp tục chăm lo đời sống, cải thiện thu nhập cho CB-CNV trong công ty;
- Bằng mọi giá phải thu tóm được doanh số của các doanh nghiệp bị suy sụp, giải thể;
- Tiếp nhận làn sóng dịch chuyển sản xuất của các nước từ Trung Quốc sang Việt Nam;
- Tập trung giải quyết vấn đề nhân sự, tăng cường các chính sách tuyển dụng, đầu tư thêm máy móc thiết bị hiện đại để đáp ứng tình hình nhận đơn hàng tăng mạnh vào đầu năm 2021;
- Có các biện pháp ứng phó kịp thời trước tình hình biến động giá cả nguyên, phụ liệu;
- Đổi mới phần mềm kế toán và phần mềm quản lý công việc;
- Khai thác tối đa hiệu quả kinh doanh của Nhà máy 4, nhà máy mới mua ở Bình Dương;
- Hướng tới các hoạt động kỷ niệm 30 năm thành lập công ty một cách thiết thực.

Nhìn lại chặng đường dài 30 năm, chúng tôi không khỏi cảm kích trước sự đồng hành, ủng hộ và hợp tác bền chặt của Quý cổ đông, Nhà đầu tư, các đối tác, Nhà cung cấp, Nhà phân phối v.v... đã góp phần quan trọng cho sự thành công của GDT. Đây chính là sức mạnh và niềm tin để tiếp sức cho chúng tôi trong chặng đường phát triển tiếp theo.

Cuối cùng kính chúc Quý Cổ đông dồi dào sức khỏe và gặt hái nhiều thành công.

Trân trọng cảm ơn!



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Chủ tịch

*Nguyễn Tấn Lợi*

**LÊ HẢI LIÊU**



## THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Bà **TRƯƠNG THỊ BÌNH**  
Trưởng ban



Ông **TRẦN NGỌC HÙNG**  
Thành viên



Bà **BUI TƯỜNG ANH**  
Thành viên

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024 có 3 thành viên độc lập, trong đó trưởng BKS làm việc chuyên trách tại công ty. Điều này giúp các hoạt động của Ban kiểm soát mang tính khách quan, trung thực và chặt chẽ.

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Căn cứ vào luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành.

Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Chế Biến Gỗ Đức Thành, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) và các quy chế nội bộ của Công ty.

BKS đã nhất trí thông qua và trình ĐHĐCĐ báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2020 và kế hoạch 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

### I. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	SL CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Số buổi họp BKS tham dự
1	Trương Thị Bình	Trưởng ban	13/06/2020	22.832	0,13	4/4
2	Trần Ngọc Hùng	Thành viên	13/06/2020	9.590	0,06	4/4
3	Bùi Tường Anh	Thành viên	13/06/2020	1.500	0,01	4/4

### II. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2020

Trong năm qua, BKS đã tổ chức 4 kỳ họp chính thức nhằm rà soát lại các việc đã thực hiện trong quý, lấy ý kiến thông qua và cũng như rút kinh nghiệm triển khai công việc của những quý tiếp theo.

Ngoài ra thì BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và BDH Công ty.

**1. BKS đã tổ chức các buổi họp chính vào tuần đầu tiên của mỗi Quý với các nội dung sau :**

- Thảo luận và đánh giá các vấn đề liên quan trong báo cáo hoạt động của BKS trong năm.
- Giám sát triển khai và thực hiện chuẩn bị buổi họp ĐHĐCĐ trực tuyến vì đây là lần đầu thực hiện.
- Theo sát việc triển khai và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm đạt chỉ tiêu kế hoạch doanh thu và lợi nhuận mà HĐQT và BDH đã đề ra từ đầu năm. Phóng vấn các bộ phận liên quan và yêu cầu địa điểm ngay khi có dấu hiệu trễ hay không đạt.
- Kiểm soát việc thực hiện tốt phòng chống dịch Covid-19, theo dõi tình hình qua báo chí để cảnh báo kịp thời cho Công ty.
- Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý, Bán niên, Năm được lập và bổ sung không có bất thường, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Kiểm soát việc thực hiện đúng các quy trình, quy chế hoạt động của Công ty. BKS đã kiến nghị soạn thảo bổ sung Quy chế quản lý TSCĐ và CCDC; Quy chế tài chính của Công ty.

- Kiểm soát, đối chiếu số dư tiền gửi ngân hàng, các khoản vay, tiết kiệm thực tế khớp với số liệu trên phần mềm kế toán.
- Kiểm soát công nợ phải thu của khách hàng, cảnh báo nhắc nhở các khoản thu trễ hạn.
- Phối hợp với các kỹ thuật viên điện để lập rà soát toàn bộ hệ thống điện, hệ thống PCCC của 2 Nhà máy, đảm bảo an toàn PCCC cho toàn Công ty.
- Giám sát tiến độ thu hồi cổ phiếu ESOP đúng theo quy định.
- Kiểm tra việc hoàn thuế giá trị gia tăng đúng tiến độ.
- Giám sát các khoản nợ quá hạn, kiểm tra một số bút toán điều chỉnh nhằm đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán hiện hành và các quy định của chính sách Thuế.
- Kiểm soát việc khảo sát vị trí địa lý, qui hoạch địa chính, giá cả, ... của NM4 tại tỉnh Bình Dương phù hợp để thực hiện hợp đồng mua.
- Giám sát việc kiểm kê kho gỗ nguyên liệu cuối năm, xác định đây là công việc quan trọng.
- Rà soát việc tuân thủ quy trình PCCC đặc biệt trong thời gian nghỉ lễ kéo dài.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các văn bản, qui định pháp luật mới ban hành áp dụng.

## 2. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT thường niên năm 2020

- 2020 là một năm có nhiều khó khăn bởi đại dịch Covid 19 hoành hành trầm trọng trên toàn cầu và đương nhiên cũng ảnh hưởng đến GDT. BKS đã cảnh báo HĐQT, BDH nên xem xét chính sách tăng doanh thu, chấp nhận tỷ suất lợi nhuận không bằng năm trước để lấy đơn hàng, giữ thị phần. Kết quả, tổng doanh thu toàn công ty năm 2020 tăng 17% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng 8% so với cùng kỳ.
- Trong năm 2020 Công ty đã thực hiện tạm ứng có tức 20% bằng tiền mặt cho cổ đông. Ngoài ra còn dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo đúng mức ĐHĐCĐ đã phê duyệt (0,5% trên tổng doanh thu cả năm 2020) số tiền là 2.002.000.000 đồng. Và tiền thưởng (7% trên phần lợi nhuận thuần tăng thêm từ hoạt động kinh doanh năm 2020 so với năm 2019 không tính các lợi nhuận khác), số tiền tương ứng là 506.000.000 đồng.

## 3. Giám sát các hoạt động của HĐQT, BDH

- Các hoạt động của HĐQT và BDH đều tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.
- HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ bao gồm HĐQT, các thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và cấp trưởng các phòng ban cùng tham gia. Cuộc họp được tổ chức đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết của HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí cao từ các thành viên HĐQT, đã được BDH triển khai thực hiện nghiêm túc và kịp thời.
- BDH thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, trực tiếp giám sát và hỗ trợ các phòng ban trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là quản lý tốt chi phí.
- Năm qua, BKS không phát hiện điều gì bất thường, chưa có trường hợp nào các thành viên HĐQT, BDH, cán bộ quản lý... vi phạm pháp luật, điều lệ, quy chế quản trị và các quy định khác của Công ty.

## 4. Giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty

- Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, đảm bảo tuân thủ theo luật pháp hiện hành.
- HĐQT và BDH đã sử dụng hiệu quả nguồn vốn nhằm mang lại lợi ích cao cho Cổ Đông bằng cách đưa ra những chính sách thích hợp và kịp thời. Ví dụ việc quyết định mua thêm NM4 diễn ra rất đúng lúc, đúng thời điểm, giá mua tốt, vị trí thuận lợi, không quá xa NM3, và giá thế là đang có một lượng khách thuê mặt bằng còn hiệu lực.
- BKS tổ chức kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) quý, bán niên và BCTC năm. BKS nhận thấy: Các BCTC năm 2020 được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính hợp lý, thận trọng, tuân thủ quy định, các Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

BKS thống nhất các số liệu được thể hiện trong BCTC năm 2020 của Công ty, và báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm Toán A&C.

## 5. Thẩm định trình độ chuyên môn của kiểm toán độc lập

- ĐHĐCĐ đã chọn Công ty TNHH Kiểm Toán Và Tư Vấn A&C để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho GDT. A&C đã thực hiện kiểm toán theo các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.
- Theo ý kiến của kiểm toán viên thì "BCTC của GDT đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cũng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".
- Số liệu trước và sau kiểm toán không có chênh lệch bất thường, BKS đánh giá BDH cùng với P. Kế toán của GDT đã làm việc chính xác, hiệu quả và rất nghiêm túc.

## 6. Thẩm định tính tuân thủ

GDT đã duy trì hiệu quả kinh doanh cao trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật. Đồng thời Công ty cũng tuân thủ tốt các quy trình hoạt động theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ.

## III. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS VỚI HĐQT, BDH VÀ CỔ ĐÔNG

- BKS đã tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp HĐQT, đồng thời mỗi quý đều tổ chức các cuộc họp BKS tại Công ty cũng như thường xuyên trao đổi qua điện thoại và mạng xã hội để nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế và thực hiện việc kiểm tra giám sát để tăng cường công tác quản trị.
- BKS luôn đề bám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của ĐHĐCĐ, HĐQT và BDH để ra những thực địa hiệu quả thực hiện và ngăn chặn kịp thời các rủi ro có thể xảy ra.
- Trong năm 2020, HĐQT và BDH đã hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện chức năng của mình. Các ý kiến, đề xuất của BKS luôn được HĐQT và BDH phản hồi đầy đủ và kịp thời. BDH quan tâm và chỉ đạo thực hiện, các bộ phận đã có triển khai, khắc phục và cải thiện tốt.
- Và BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại nào từ các cổ đông trong thời gian qua.

## IV. KIẾN NGHỊ CỦA BKS CHO THỜI GIAN TỚI:

Nhìn chung năm 2020, Công ty GDT đã hoạt động theo Điều lệ Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, theo Điều lệ của Công ty, theo nghị quyết của ĐHĐCĐ. Hoạt động công bố thông tin của Công ty đã tuân thủ tốt các quy định áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

BKS có một số kiến nghị sau:

- Phát huy kết quả tăng doanh thu năm 2020, kiên nhẫn duy trì lợi thế của năm 2020 và tăng thêm các lợi thế khác như việc mở rộng sử dụng nhà máy mới, tăng thêm năng suất để tăng trưởng thêm doanh thu.
- Hiện nay thị trường XK gỗ và sản phẩm gỗ từ VN vào thị trường Mỹ và Châu Âu đang sôi động, theo Báo cáo của Cục Chế biến và phát triển thị trường nông sản (Bộ NN&PTNT) cho biết giá trị xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ cả năm 2020 đạt 12,32 tỷ USD, tăng 15,7% so với năm 2019, kiến nghị duy trì và tăng thêm chính sách mở rộng thị trường nhằm giữ và thu hút thêm khách hàng.
- Tiếp tục tăng cường cải tiến kỹ thuật, đầu tư máy móc thiết bị để đẩy mạnh năng suất, để giảm nguồn nhân lực đang tuyển khó như hiện nay.
- Theo dõi sát sao sự biến động của thị trường tài chính để duy trì việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Công ty;
- Thường xuyên theo dõi sự biến động giá cả nguồn nguyên phụ liệu đầu vào, xem xét mua dự trữ các mặt nguyên liệu sử dụng nhiều, biến động mạnh để ổn định giá bán, đảm bảo doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch.

## V. KẾ HOẠCH LÀM VIỆC CỦA BKS NĂM 2021

Ngay từ đầu năm giá cả nguyên phụ liệu tăng mạnh, đặc biệt là mặt hàng nhựa. Bên cạnh đó dịch bệnh vẫn chưa có dấu hiệu giảm. Vì vậy dự báo năm 2021 vẫn còn nhiều thách thức. Do đó BKS cần kết luận hướng tới hiệu quả mục tiêu kinh doanh của GDT và lợi ích của Cổ Đông, sẽ hỗ trợ nhiều hơn nữa trong phạm vi nghĩa vụ và trách nhiệm, phản công công việc của từng thành viên BKS hợp lý hơn nữa nhằm phát huy vai trò của mình, giúp Công ty kiểm soát tốt mọi rủi ro có thể xảy ra.

BKS sẽ tập trung thực hiện các nội dung chính sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ giao phó.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật của HĐQT, BDH, cán bộ chủ chốt trong quá trình điều hành, quản lý công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về quản lý tài chính kế toán. Rà soát việc lập kiểm toán và công bố đại chúng các báo cáo tài chính năm 2021 theo đúng pháp luật hiện hành.
- BKS sẽ tiếp tục hoàn thiện các quy trình hoạt động của mình, nhằm phát huy tốt vai trò, trách nhiệm được phân công.
- Thẩm định các BCTC hàng quý/năm của Công ty. Kiểm soát tình hình phân phối lợi nhuận và thực hiện chi trả có tức năm 2021 (nếu có).

Với nền móng phát triển bền vững của Công ty trong nhiều năm qua, với kinh nghiệm chi đạo khéo léo, hợp tình và hợp lý của HĐQT và BDH, ... chúng tôi vững tin rằng năm 2021 Công ty Gỗ Đức Thành sẽ tiếp tục hoàn thành tốt kế hoạch đã đặt ra.

Trên đây là báo cáo của BKS, kính trình ĐHĐCĐ thảo luận.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp, chúc Quý đại biểu, Quý cổ đông luôn khỏe mạnh, thuận công và thịnh vượng!

Trân trọng kính chào!

TM. BAN KIỂM SOÁT  
Trưởng ban



TRƯƠNG THỊ BÌNH



**Ông LÊ HỒNG THẮNG**

*Phó chủ tịch HĐQT,  
kiểm Tổng giám đốc*

Năm sinh: 1975

Trình độ: Kỹ sư cơ khí động lực, Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM.

Từ T1/2013 đến nay ông Thắng là Tổng giám đốc công ty, thay cho Bà Liễu. Ông có hơn 23 năm kinh nghiệm trong ngành chế biến gỗ nên rất am hiểu các quy trình sản xuất, kỹ thuật, có thể mạnh trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành... Giúp công ty vượt qua các giai đoạn khó khăn và hoàn thành mọi nhiệm vụ mà HĐQT đã giao phó.

2013 - nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty Gỗ Đức Thành

4/2012 - 1/2013: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty Gỗ Đức Thành

2009 - 3/2012: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ Công ty Gỗ Đức Thành

2007 - 2009: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc sx Công ty Gỗ Đức Thành

2003 - 2007: Phó Giám đốc thường trực Công ty Gỗ Đức Thành.

2000 - 2003: Giám đốc nhà máy Gỗ Đức Thành, chi nhánh tại Đắk Lắk

1998 - 2000: Nhân viên công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Gỗ Đức Thành

Số lượng CP nắm giữ 477.970 CP, tỷ lệ 2,79%



**Bà NGUYỄN HÀ NGỌC DIỆP**

*Phó Tổng giám đốc*

Năm sinh: 1975

Trình độ: Thạc sỹ Kế toán quốc tế Đại Học Swinburne Úc.

Bà Diệp có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán... Trước khi được bổ nhiệm vị trí Phó TGĐ, bà Diệp đã hoàn thành tốt vai trò của mình ở vị trí GD tài chính, Trưởng BKS, đưa ra nhiều sáng kiến, cải tiến để quy trình kiểm soát được chặt chẽ, hiệu quả hơn và giúp HĐQT an tâm hơn trong các hoạt động tài chính.

2019 - nay: Phó Tổng giám đốc công ty Gỗ Đức Thành

2018 - 2019: Giám đốc Tài chính Công ty Gỗ Đức Thành

2016 - 2017: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Gỗ Đức Thành

2010 - 2016: Kiểm toán quản lý kho và tài sản tại Công ty DKSH VN kiêm Kế toán trưởng tại Công ty Sỷ Việt (thuộc DKSH).

2004 - 2009: Kế toán trưởng Ban Quản lý Trật tự Du lịch thuộc Công ty dịch vụ Công ích Thanh niên Xung phong

1997 - 2003: Trợ lý Tổng Giám đốc tại Công ty Gỗ Đức Thành.

Số lượng CP nắm giữ 1.058.454 CP, tỷ lệ 6,18%



**Bà NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN**

*Giám đốc Hành chánh nhân sự*

Năm sinh: 1974

Trình độ: Cử nhân Kế toán, Đại học thương mại TP. HCM

Gần ba với Công ty từ những năm 1995, Bà Huyền đã có nhiều kinh nghiệm ở các công việc khác nhau, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bà đã có nhiều ý kiến đóng góp cho việc xây dựng, cải tiến quy trình quản trị nhằm chuẩn hóa các hoạt động của công ty, đặc biệt trong việc đào tạo, huấn luyện nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên và công tác quản trị nguồn nhân lực. Ngoài ra, bà cũng có nhiều đề xuất để đảm bảo nguồn lao động ổn định đáp ứng kịp thời tốc độ tăng trưởng của công ty.

11/2012 - nay: Giám đốc Hành chánh nhân sự Công ty Gỗ Đức Thành

2003 - 10/2012: Trưởng phòng HCNS Công ty Gỗ Đức Thành

1997 - 2003: NV kinh doanh Nội địa kiêm Kế toán kho Công ty Gỗ Đức Thành

1995 - 1997: Nhân viên kinh doanh Nội địa Công ty Gỗ Đức Thành

Số lượng CP nắm giữ 36.152 CP, tỷ lệ 0,21%



**Ông NGUYỄN ĐỨC TÌNH**

*Giám đốc Kế hoạch tổng hợp*

Năm sinh: 1970

Trình độ: Cử nhân Quản trị kinh doanh, Đại học mở TP. Hồ chí Minh

2019 - nay: Giám đốc Kế hoạch tổng hợp Công ty Gỗ Đức Thành

2008 - 2019: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp Công ty Gỗ Đức Thành

1993 - 1999: Quản lý thu mua, XNK Công ty Gỗ Đức Thành

1991 - 1992: Kỹ thuật sấy gỗ Cơ sở chế biến gỗ Tam Hiệp tiền thân Công ty Gỗ Đức Thành

Số lượng CP nắm giữ 35.863 CP, tỷ lệ 0,21%



**Bà BUI PHƯƠNG THẢO**

*Kế toán trưởng*

Năm sinh: 1979

Trình độ: Cử nhân kinh tế, ĐH Kinh tế TP. HCM

2011 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Gỗ Đức Thành

2009 - 2011: Phó phòng Kế toán Công ty Gỗ Đức Thành

2006 - 2009: Nhân viên Kế toán Công ty Gỗ Đức Thành

2001 - 2005: Kế toán Công ty TNHH SX XD TM Cơ khí Minh Giang

Số lượng CP nắm giữ 12.140 CP, tỷ lệ 0,07%



**Ông NGUYỄN VĂN ĐỨC**

*Phó Giám đốc kỹ thuật*

Năm sinh: 1955

Trình độ: Cao đẳng cơ khí, Đại Học Bách Khoa, TP. HCM.

2003 - nay: Phó giám đốc kỹ thuật Công ty Gỗ Đức Thành

1995 - 2003: Quản đốc phân xưởng tinh chế Công ty Gỗ Đức Thành

1992 - 1995: Kỹ thuật viên Công ty sản xuất ván ép Đức Phát

1988 - 1992: Gia công cơ khí tại nhà

1977 - 1988: Kỹ thuật nhà máy cơ khí hóa chất

Số lượng CP nắm giữ 10.400 CP, tỷ lệ 0,06%



**Ông CHẾ VĂN TẠO**

*Giám đốc Nhà máy Bình Dương*

Năm sinh: 1968

2020 - nay: Giám đốc NM 3 Bình Dương Công ty Gỗ Đức Thành

2006 - 2020: Quản đốc NM 3 Bình Dương Công ty Gỗ Đức Thành

2003 - 2005: Cán bộ điều hành sản xuất Công ty Gỗ Đức Thành

2000 - 2003: Kỹ thuật Công ty Gỗ Đức Thành

1995 - 2000: Kỹ thuật Công ty TNHH Chế biến Gỗ Đức Thành

Số lượng CP nắm giữ 4.100 CP, tỷ lệ 0,02%



**Ông CHẾ ĐỒNG KHÁNH**

*Giám đốc Sản xuất*

Năm sinh: 1976

2019 đến nay: Giám đốc sản xuất Công ty Gỗ Đức Thành

2011 - 2019: Phó Giám đốc sản xuất Công ty Gỗ Đức Thành

2009 - 2011: Quản đốc phân xưởng tinh chế Công ty Gỗ Đức Thành

2007 - 2009: Phó quản đốc phân xưởng Công ty Gỗ Đức Thành

2003 - 2007: Cán bộ Kỹ thuật phân xưởng sản xuất Công ty Gỗ Đức Thành.

Số lượng CP nắm giữ 7.550 CP, tỷ lệ 0,04%



**Ông HÀ PHƯỚC HIỆP**

*Phó Giám đốc Nhà máy Bình Dương*

Năm sinh: 1970

2020 - nay: Phó Giám đốc NM 3 Bình Dương Công ty Gỗ Đức Thành

2012 - 2020: Điều phối nguyên liệu Công ty Gỗ Đức Thành

2005 - 2012: Thủ kho nguyên liệu Công ty Gỗ Đức Thành

2001 - 2005: Tổ trưởng tổ KCS phối liệu Công ty Gỗ Đức Thành

1999 - 2000: Nhân Viên kiểm hàng Công ty TNHH Chế

biến Gỗ Đức Thành

1993 - 1999: Nhân viên kiểm gỗ Công ty TNHH Chế biến Gỗ Đức Thành

Số lượng CP nắm giữ 7.405 CP, tỷ lệ 0,04%



**Ông NGUYỄN HOÀNG MINH TÂM**

*Phó Giám đốc Sản xuất*

Năm sinh: 1983

2019 - nay: Phó Giám đốc Sản xuất Công ty Gỗ Đức Thành

2010 - 2019: Kỹ thuật tổ Mộc mẫu Công ty Gỗ Đức Thành

2007 - 2010: Tổ trưởng tổ Mộc mẫu Công ty Gỗ Đức Thành

2004 - 2007: Tổ trưởng tổ mẫu Công ty TNHH J và B

2001 - 2004: Phụ trách kỹ thuật Công ty TNHH Hoàng Nguyên

Số lượng CP nắm giữ 2.800 CP, tỷ lệ 0,02%



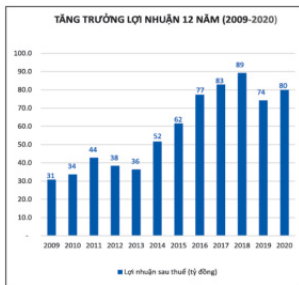
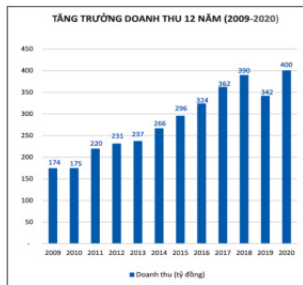


## Kinh thưa Quý vị cổ đông,

Năm 2020 là một năm đặc biệt khó khăn do đại dịch Covid -19 và đến nay vẫn còn diễn biến phức tạp. Kinh tế toàn cầu rơi vào suy thoái nghiêm trọng, Việt Nam cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng này và chịu tác động không hề nhỏ. Công ty Cổ Đức Thành cũng phải đối mặt với muôn vàn khó khăn từ nhiều góc độ khác nhau: thị trường tiêu thụ, tiếp cận nguồn lao động, giá nguyên phụ liệu tăng mạnh, cầu chuyển thiếu hụt tàu bè, thiếu container, lịch xuất hàng bị ảnh hưởng nghiêm trọng... Tất cả như ngồi trên đống lửa, căng như sợi dây đàn, và phải chuẩn bị sẵn nhiều phương án để ứng phó với mọi bất trắc có thể xảy ra.

Chúng tôi không thể nào quên được những buổi họp căng thẳng, tranh luận đến tận đêm và kéo dài liên tục nhiều ngày để phân tích mọi rủi ro nhằm đưa ra các quyết định phù hợp cho từng thời điểm và từng hoàn cảnh khác nhau, để đảm bảo cân bằng giữa yêu cầu của khách hàng và sức khỏe của người lao động – là sự sống còn của công ty. Với sự nỗ lực thực hiện các phương án phòng ngừa rủi ro và kịp thời đưa ra các quyết sách đúng đắn cùng với lòng quyết tâm cao độ, tập thể CB-CNV dưới sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng Quản trị đã cùng nắm tay nhau vượt qua khó khăn và giờ đây chúng tôi có thể tạm thở phào nhẹ nhõm khi nhìn lại kết quả đáng tự hào đã đạt được. Với mức doanh thu tăng 17% so với cùng kỳ, đạt 102% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế và sau thuế tăng 8% so với cùng kỳ, đạt 100% kế hoạch năm, Công ty Cổ Đức Thành trở thành một trong những điểm sáng hiếm hoi trong một bức tranh ảm đạm của nền kinh tế Việt Nam năm 2020. Dưới đây là sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận kể từ khi Đức Thành niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE năm 2009.

Các số liệu chỉ nêu kết quả kinh doanh, không bao gồm lợi nhuận bất thường từ việc chuyển nhượng Khu đất Mỹ Phước 2 Bình Dương được ghi nhận vào năm 2016, 2017.



Nhìn lại lịch sử tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong suốt thời gian qua, chỉ riêng năm 2019 doanh thu có sụt giảm do giá nguyên liệu tăng cao đột biến nên một số khách hàng chuyển sang loại gỗ khác và thay đổi danh mục sản phẩm; còn lại doanh thu và lợi nhuận qua các năm đều tăng. Đặc biệt, kể từ khi niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE năm 2009 đến nay thì doanh thu GDT tăng trưởng 130% và lợi nhuận tăng trưởng 159%. Đây là những con số biết nói một lần nữa khẳng định GDT đã chọn con đường đi đúng đắn với chính sách phát triển bền vững, kinh doanh dựa trên chữ tín và chất lượng là ưu tiên hàng đầu. Xem khách hàng là thượng đế và xem nhà cung cấp là đối tác chiến lược, luôn minh bạch mọi thông tin đối với cổ đông.

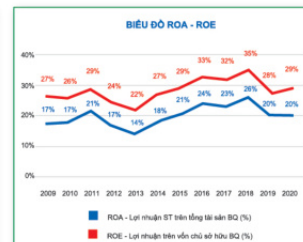
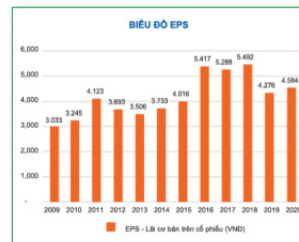
## I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	So với cùng kỳ	Kế hoạch 2020	So với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)	(5)	(6)=(3)/(5)
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>341,845</b>	<b>400,405</b>	<b>117%</b>	<b>394,431</b>	<b>102%</b>
• Doanh thu xuất khẩu	276,647	340,931	123%	323,181	105%
• Doanh thu nội địa	60,241	53,659	89%	66,050	81%
• Doanh thu khác	4,957	5,815	117%	5,200	112%
<b>2. LN trước thuế từ sản xuất kinh doanh</b>	<b>92,749</b>	<b>100,085</b>	<b>108%</b>	<b>100,000</b>	<b>100%</b>
<b>3. LN sau thuế từ sản xuất kinh doanh</b>	<b>74,220</b>	<b>79,977</b>	<b>108%</b>	<b>80,000</b>	<b>100%</b>

Báo cáo tài chính năm 2020 là năm bản lề tổng kết chặng đường phát triển 30 năm của GDT. Doanh thu toàn công ty đạt 400 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 80 tỷ đồng, tỷ suất LN/ST là 20%. Đây chính là những con số tròn trịa mà GDT đã nỗ lực không ngừng để đạt được, tập đầu son đánh dấu tổng kết chặng đường phát triển 30 năm của GDT. Những con số tưởng chừng như đơn giản nhưng để có được nó trong bối cảnh đại dịch không phải là điều dễ dàng. Mặc dù khó khăn nhưng Đức Thành, đã biết tận dụng mọi cơ hội khi lợi nhuận dòng, tăng cường đầu tư máy móc, tập trung mua nguyên vật liệu vào thời điểm hợp lý, tập trung tuyển dụng, sắp xếp sản xuất. Nhờ vậy mà DT luôn trong tư thế sẵn sàng đón nhận các đơn hàng lớn, thời gian giao hàng gấp. Đây là phần thưởng xứng đáng cho sự nỗ lực của các tập thể trong năm qua dưới sự chỉ đạo sâu sắc của HĐQT.

Trong năm 2020, nhìn thấy bức tranh ảm đạm của thị trường Nội địa do mua sắm giảm vì dịch bệnh, thị phần sẽ giảm sút nên GDT đã tập trung mảng Kinh doanh Xuất khẩu, chủ động điều chỉnh chiến lược kinh doanh linh hoạt, tạo niềm tin cho khách hàng chuyển ĐH từ các nước không ổn định do dịch bệnh về Việt Nam. Nhờ đó doanh thu xuất khẩu tăng 23% so với cùng kỳ bù cho doanh thu nội địa bị giảm sút.



Năm 2020, tỷ suất ROA năm 2020 không tăng nhưng vẫn nằm ở mức cao là 20,34% do đầu tư mua thêm xưởng mới để mở rộng sản xuất và kho bãi. Tỷ suất ROE là 29,14%, tăng gần 2% là tỉ lệ mà tập thể CB-CNV công ty Cổ Đức Thành mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

### 1. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Ông bà ta thường có câu "Trong nguy có cơ" quả không sai. Đức Thành luôn nắm bắt cơ hội trong khủng hoảng từ bao năm nay và năm 2020 một lần nữa lại khẳng định tinh thần "lợi nhuận dòng và vươn lên trong khó khăn". Để làm được điều này là nhờ luôn ứng dụng cái mới trong kinh doanh, khởi nguồn từ Chủ tịch HĐQT đã lan tỏa đến các thành viên HĐQT, BDH và tập thể CB-CNV.

**1. Những tiến bộ công ty đã đạt được (tiếp theo):**

- Luôn tìm tòi, cải tiến toàn bộ hoạt động, không chỉ giới hạn ở quy trình sản xuất mà còn quy trình làm việc của khối văn phòng, kể cả bộ phận tạp vụ, văn thư.
- Luôn đổi mới công nghệ để tăng năng suất, giảm sự phụ thuộc vào con người, Năm 2019 doanh thu 341 tỷ với 1.050 lao động, 2020 doanh thu 400 tỷ (tăng 17% cùng kỳ) với 1.075 lao động (chỉ tăng 2%).
- 2020 là năm đánh dấu việc sử dụng công nghệ số trong kinh doanh. GDT triển khai thành công hệ thống phần mềm quản lý công việc tại công ty, tăng cường công tác quản trị, tận dụng mọi nguồn lực, nhằm tiết giảm chi phí quản lý (chiếm 85% KH năm 2020).
- Tăng cường phát triển kênh bán hàng online, đặc biệt là xây dựng showroom 3D (<https://www.hopefairs.com/space/duc-thanh>) giúp khách hàng có thể xem được sản phẩm của Đức Thành một cách trực quan, sinh động, việc giao dịch rất thuận lợi.
- Covid-19, tổ chức các cuộc họp trực tuyến nhằm giảm thời gian di chuyển, đảm bảo việc chỉ đạo công việc được nhanh chóng, không bị gián đoạn.

**2. Doanh thu Xuất khẩu và Nội địa:**

- Xuất khẩu: 2020 là một năm đáng nhớ đối với hoạt động xuất khẩu của công ty, với mức tăng trưởng 23% so với cùng kỳ. Đây là kết quả của sự đeo bám thường xuyên kế hoạch năm, được chia nhỏ theo từng tháng, đeo bám từng khách hàng. Đã có nhiều đơn đặt hàng từ Mỹ như Costco, Walmart, Ross..., là nơi được đánh giá là tiềm năng và "khó nhằn" đối với bất kỳ một công ty xuất khẩu nào.
- Nội địa: Tuy không có nhiều thành tựu như xuất khẩu, nhưng đã cố gắng rất nhiều trong việc duy trì chủ động trên thị trường bán lẻ truyền thống và hiện đại, đưa thương hiệu đến trực tiếp với người tiêu dùng thông qua các sự kiện tại các siêu thị, các hoạt động digital marketing và kênh bán hàng online.

**3. Sản xuất:**

Đây là một năm đặc biệt khó khăn đối với sản xuất. Trong khi lao động các ngành nghề khác dư thừa nhưng ngành gỗ lại thiếu hụt nghiêm trọng do vẫn tăng trưởng xuất khẩu mạnh trong năm 2020. Không ai bảo ai, mọi người luôn nhắc nhở nhau hãy vì lợi ích công ty mà bám sản xuất, tìm kiếm và kêu gọi người thân vào làm việc tại công ty. Từng công đoạn được kiểm soát chặt chẽ, hạn chế các sai sót, giảm thiểu chi phí sửa hàng. Cứ như thế từng ngày, từng giờ, từng phút và cuối cùng là trong cả năm 2020 khối sản xuất đã ngoạn mục vượt qua mọi khó khăn để về đích.

**4. Tình hình tài chính:**

**4.1 Các chỉ số tài chính:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2019	2018	2017	2016
<b>1</b>	<b>KHẢ NĂNG THANH TOÁN</b>						
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	2.39	3.22	3.64	3.36	2.93
	Hệ số thanh toán nhanh	lần	1.73	2.40	2.64	2.63	2.33
<b>2</b>	<b>CƠ CẤU VỐN</b>						
	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	32%	28%	25%	27%	29%
	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	47%	39%	33%	37%	42%
<b>3</b>	<b>HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI SẢN</b>						
	Vòng quay hàng tồn kho	lần	3.5	2.8	3.7	4.1	3.5
	Vòng quay các khoản phải thu	lần	11.6	10.0	10.7	10.1	10.6
	Vòng quay các khoản phải trả	lần	2.2	2.4	3.0	2.4	2.2
	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	lần	1.0	0.9	1.1	1.0	0.9

Các chỉ số tài chính của GDT luôn ổn định qua các năm và nằm trong ngưỡng an toàn. Hầu như các số liệu tài chính trước và sau khi kiểm toán gần như không thay đổi, có chăng chỉ điều chỉnh tăng lợi nhuận do tính toán lại chi phí trích trước. Điều tưởng như đương nhiên này, ấy vậy mà rất hiếm công ty làm được.

**4.2 Tình hình tài sản:**

- Quản lý vốn lưu động: sản xuất kinh doanh có lãi trong nhiều năm nên công ty duy trì được giá trị vốn bằng tiền ở mức cao hơn 200 tỷ. Quản lý nguồn tiền mặt hiệu quả và an toàn theo tiêu chí "Không bỏ chung một số", luôn tính toán giữa tỷ suất lợi nhuận và mức độ rủi ro... đã đem về lợi nhuận từ hoạt động tài chính gần 15 tỷ.
- Đồng thời công ty đã đầu tư mua nhà xưởng mới trị giá 58 tỷ để mở rộng công suất nhà máy. Việc đầu tư đúng thời điểm nên có giá mua tốt và tỷ suất sinh lời của dự án này cao hơn nhiều so với lãi suất TGKT NH là một minh chứng cho hiệu quả của dự án.
- Nợ phải trả: chiếm 14% trên tổng tài sản ngắn hạn, trong năm không phát sinh các khoản nợ khó đòi trọng yếu.
- Hàng tồn kho: chiếm 24% trên tổng tài sản ngắn hạn. Chỉ số vòng quay hàng tồn kho là 3.5 lần cao hơn năm 2019, không phát sinh hàng tồn kho chậm lưu chuyển.

**4.3 Về quản lý tài sản dài hạn:**

Tài sản cố định tăng 232%, từ 42,3 tỷ lên 98,1 tỷ do mua thêm nhà máy mới để mở rộng sản xuất kinh doanh, đáp ứng sự tăng trưởng trong tương lai.

**4.4 Tình hình nợ phải trả**

Nợ phải trả người bán ngắn hạn: chiếm 5% trên tổng nguồn vốn. Vòng quay nợ phải trả ở mức 12,7 lần (năm 2019: 16,8 lần). Công ty duy trì chính sách thanh toán với nhà cung cấp hợp lý, chặt chẽ, phù hợp với hoạt động của công ty.

**5. Sản phẩm mới:**

Năm 2020, tiếp tục chiến lược ra mẫu mới theo từng đối tượng khách hàng kết hợp với việc bắt nhịp với xu thế người tiêu dùng trong và ngoài nước, doanh số sản phẩm mới năm 2020 tăng 10 lần so với 2019 là con số đầy ấn tượng. Tổng số lượng mẫu mới là 50, tăng 3%.

**6. Nguồn nguyên vật liệu:**

Gỗ cao su là nguyên liệu chính của Đức Thành cho nên giá gỗ cao su biến động đã ảnh hưởng rất nhiều đến doanh thu và kinh doanh. Năm 2020 giá gỗ biến động nhiều đợt, giảm một chút vào thời điểm dịch bệnh bùng phát và sau đó thì quay đầu tăng cao. Trong khi khó tăng giá đầu ra theo tỉ lệ tăng của đầu vào, nên ngoài việc phải tận dụng tối đa nguồn nguyên liệu thừa, GDT đưa việc thu mua gỗ thành mục tiêu chiến lược toàn công ty vì nhận định sau đại dịch nhu cầu mua bán sẽ tăng đột biến trở lại. Giá gỗ được theo dõi hàng ngày và liên tục tìm kiếm nhiều nguồn cung cấp khác nhằm chủ động ở mức cao nhất. Các loại phụ liệu khác cũng phải được kiểm soát về giá cả và chất lượng gỗ gao... sao cho giá bán có tính cạnh tranh nhất trên thị trường, và ít nhiều GDT đã thành công. Để có được điều này là do GDT luôn hợp tác với NCC trên tinh thần "win-win", luôn giữ uy tín trong thanh toán vì vậy luôn có được giá cạnh tranh, chất lượng tốt và sự ổn định.

**7. Hệ thống quản lý chất lượng:**

Gần 30 năm qua, bằng chính sách "Cam kết một chất lượng duy nhất", chỉ có một tiêu chuẩn cho tất cả các khách hàng dù lớn hay nhỏ, chỉ có một tiêu chuẩn cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa. Đối với người dân Việt trong nước, sản phẩm GDT cũng bảo đảm theo tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt của thế giới và đã có mặt ở hầu hết hệ thống phân phối là các siêu thị lớn trên toàn quốc. Đối với thị trường xuất khẩu, Công ty đã tự tin mở rộng từng cánh cửa thị trường quốc tế như nước ngoài như Mỹ, châu Âu, Nhật, Hàn Quốc... Cho nên, việc duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 kết hợp với kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn AQL... luôn là mục tiêu trọng tâm của Đức Thành trong suốt những năm qua. Chưa hề bị trả hàng, chưa hề phải bồi thường lớn, chưa hề mất khách vì không giữ những cam kết về chất lượng v.v...đó minh chứng cho điều này.



## 8. Về nhân sự:

Đối với Đức Thành, con người luôn được xem là tài sản quý nhất, cho nên việc chiêu mộ, đào tạo và trong dung người tài luôn nằm trong chương trình hành động của BDH.

- Công tác đào tạo: Luôn chú ý đào tạo hội nhập cho nhân viên mới. Đối với nhân viên cũ, luôn cập nhật kiến thức về văn hóa công ty, quy trình sản xuất, chỉ tiêu chất lượng sản phẩm, luôn luyện an toàn lao động, PCCC... Ngoài ra công ty còn nâng cao trình độ tiếng Anh và kỹ năng giao tiếp... do giao viên chuyên nghiệp đứng lớp.

- Chính sách phúc lợi: Ngoài các quyền lợi theo chế độ bảo hiểm y tế, toàn thể CB-CNV còn được tổ chức khám sức khỏe chuyên sâu, mua bảo hiểm tai nạn 24/24. Bên cạnh đó, công ty còn nhiều chế độ khác như: trợ cấp cho lao động nữ khi mang thai và nuôi con nhỏ, trợ cấp sau thai sản trở lại làm việc, trợ cấp thu thai, sảy thai, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn... Vì vậy CB-CNV luôn hoàn công ty GDT như là mái nhà lớn của mình như người giữ gìn giữ cam kết nâng cao đời sống cho anh em.

- Chính sách lương thưởng: trong năm 2020, mặc dù chỉ số giá tiêu dùng bình quân cả nước tăng 3,23% nhưng thu nhập CB-CNV tại GDT tăng từ 7% trở lên. Ngoài các khoản lương thưởng cố định, BDH cũng đã tìm cách tăng thêm nhiều khoản phúc lợi như: phụ cấp nghỉ mát hàng năm, sinh nhật, tặng học bổng cho con CB-CNV, thưởng hoàn thành năng suất, thưởng tiến độ, thưởng doanh số, v.v..

- Ngoài ra, việc quan tâm đến đời sống và môi trường làm việc cũng được chú trọng, chống các tệ nạn xã hội, thường xuyên tìm hiểu tâm tư nguyện vọng người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, thoải mái và công bằng theo tiêu chuẩn quốc tế BSCI - Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh.

## 9. Quan hệ nhà đầu tư:

GDT niêm yết trên sàn chứng khoán từ năm 2009. Trung thực, minh bạch thông tin luôn được xem là nét văn hóa đặc trưng của GDT, đảm bảo tất cả các cổ đông đều có quyền bình đẳng trong việc cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính, thông báo chi trả cổ tức đều được đăng tải kịp thời trên Website, email, tin nhắn...

## 10. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cải tổ cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại nhân sự, chuyển môn hóa ở một số bộ phận phù hợp hơn với tình hình phát triển ngày càng tăng giúp công tác quản trị hiệu quả hơn...

- Công ty đã bổ nhiệm nhiều vị trí quản lý khối nhà máy, sắp xếp lại các tổ để đảm bảo tăng cường kiểm soát kết hợp với hiệu quả giải quyết công việc được nâng cao.

- Chú trọng tuyển dụng nhân sự chất lượng cao để tăng cường đội ngũ lãnh đạo kế thừa. Gao chính sách tăng lương, thưởng còn có chế độ đãi ngộ như đầu tư học các lớp quản lý cao cấp, học nâng cao tay nghề... để được thăng tiến.

## 11. Trách nhiệm về môi trường và xã hội:

- Đây là sự quan tâm hàng đầu, là nét văn hóa đặc trưng của GDT Đức Thành. Ngay từ ngày đầu thành lập thì việc chọn nguyên liệu từ gỗ cây trồng cũng từ ý thức trách nhiệm với môi trường của những người sáng lập Công ty. Cho đến nay, trải qua 30 năm phát triển thì Đức Thành vẫn chỉ trung thành với nguyên liệu từ gỗ cây trồng.

- Ý thức trách nhiệm với môi trường và xã hội càng được nâng tầm lên vị trí mới khi GDT đạt được giấy chứng nhận BSCI - Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh.

- Rất có ý thức đóng góp cho cộng đồng trong các chương trình thiện nguyện. Không chỉ chăm lo cho người lao động, cam kết mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông mà GDT mà còn tổ chức nhiều chương trình ý nghĩa như xây nhà vệ sinh cho các trường tiểu học, tặng giăng cho cư dân ở vùng cao. Thực hiện chương trình "Chia sẻ yêu thương" đến các trẻ em bị HIV, người nhiễm, cụ già neo đơn, trẻ em khuyết tật vào thời điểm khó khăn nhất khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát vào đầu năm. Đến cuối năm lại triển khai chương trình xây nhà chống lũ cho các xã bị ảnh hưởng nặng nề nhất trong đợt lũ lịch sử thuộc tỉnh Quảng Nam thông qua Hội Chữ Thập Đỏ Đức Thành.

## II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2021:

### 1. Phát triển thị trường và tăng cơ hội kinh doanh:

Tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến khó lường. Thay vì lo sợ thì GDT đã từng bước học cách sống cùng với nó và xem đây là một cơ hội để vươn lên ở vị trí nhóm doanh nghiệp dẫn đầu xuất khẩu lần nội địa.

### 1.1 Thị trường xuất khẩu:

Tiếp tục với 4 tháng thể của năm cũ, xuất khẩu trong năm 2021 hứa hẹn sẽ bùng nổ với hàng loạt các chính sách mở rộng thị trường, các chiến lược bán hàng khác nhau, tiếp tục đem lại mức tăng trưởng lạc quan.

### 1.2 Thị trường nội địa:

Đẩy mạnh phát triển kênh bán hàng online phù hợp xu thế mới, liên tục mở thêm điểm bán hàng rộng khắp các tỉnh thành tại kênh bán hàng truyền thống, cải tổ lại cơ chế hoạt động để bắt kịp thị trường.

### 2. Sản xuất:

Bổ sung nhân sự cho BDH sản xuất với thành phần là những cá nhân có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm lâu năm... là mục tiêu chính năm nay. Nhiệm vụ của nhóm này là nghiên cứu mở rộng và đưa công nghệ hiện đại vào sản xuất; theo dõi và đưa ra quy trình cải tiến cho các sản phẩm khó, các đơn hàng đặc biệt lớn, giảm thiểu đến mức thấp nhất hàng hư hỏng...

### 3. Tăng cường hoạt động Marketing, quan hệ nhà đầu tư (IR)

#### 3.1 Hoạt động marketing

- Lựa chọn các kênh Digital hiệu quả kết hợp kênh offline bằng các event để đưa hình ảnh thương hiệu đến với người tiêu dùng, đem lại lợi ích thiết thực không chỉ dành cho người dùng trực tiếp sản phẩm của Đức Thành mà còn cho cả cộng đồng.

- Công tác phát triển mẫu mới cũng sẽ được chú trọng và phát triển mạnh hơn nhằm giúp khách hàng có được những trải nghiệm với nhiều sản phẩm mới, phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng trong và ngoài nước.

### 3.2 Hoạt động IR:

Đẩy mạnh hơn nữa việc cung cấp thông tin chính xác, kịp thời tới nhà đầu tư thông qua các báo cáo kết quả kinh doanh và bản tin IR hàng tháng, hàng quý, các buổi roadshow để giải đáp mọi câu hỏi của nhà đầu tư.

### 4. Công tác quản trị:

- Xây dựng chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp dành cho người lao động.

- Phát triển nguồn nhân lực đủ về lượng, mạnh về chất nhằm đáp ứng với sự thay đổi của tình hình mới. Số lượng CB-CNV sẽ tăng thêm 4%. Đặc biệt, là đội ngũ quản lý cấp cao cần thêm 1 cho khối sản xuất và 1 cho khối văn phòng.

- Được việc thu mua gỗ của Phòng KHTH thành mục tiêu chiến lược chung của công ty với tiêu chí nhập đủ số lượng theo kế hoạch, đảm bảo đủ gỗ cho sản xuất với giá tốt nhất trong từng thời điểm.

- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ, máy móc vào sản xuất để giải quyết bài toán về lực lượng lao động đồng thời đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng, thị trường.

ĐVT: Tỷ đồng

## KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2021

Chi tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tăng trưởng
1. Tổng Doanh thu	400,405	460,000	115%
Doanh thu xuất khẩu	340,931	387,240	114%
Doanh thu nội địa	53,659	62,000	116%
Doanh thu khác	5,815	10,760	185%
2. Tổng chi phí	300,320	352,000	117%
3. Lợi nhuận trước thuế từ sản xuất kinh doanh	100,085	108,000	108%
4. Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh	79,977	86,400	108%

Thay mặt lãnh đạo GDT, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến quý Cổ đông đã ủng hộ, tin tưởng GDT trong năm qua và mong muốn tiếp tục nhận sự hỗ trợ tích cực của Quý vị trong thời gian tới.

Chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

**TM. Ban điều hành  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(Chữ ký)*

**LÊ HỒNG THẮNG**



# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2020

## Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

1. Tác động lên môi trường
2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu
3. Tiêu thụ năng lượng
4. Tiêu thụ nước
5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
6. Chính sách liên quan đến người lao động
7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

## Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 1. Tác động lên môi trường:

- GDT hoạt động trong lĩnh vực chế biến gỗ, bản thân các mụn gỗ, bụi gỗ gây ra những nguy hại về môi trường. Y thức được điều này GDT đã nỗ lực để thực hiện chiến lược xanh trong doanh nghiệp, sản phẩm sạch và xanh, sử dụng gỗ cây trồng để góp phần bảo vệ môi trường.

- Tiến hành quan trắc chất lượng nước thải và đo kiểm tác động môi trường định kỳ.

- Công ty cũng không sử dụng hóa chất độc hại trong sản xuất, được chứng nhận bởi tổ chức REACH ( là luật về an toàn của Liên minh châu Âu (EC) liên quan đến thủ tục đăng ký, đánh giá, cấp phép và hạn chế sử dụng các loại hóa chất ).



### 2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- GDT luôn kiểm soát 100% và theo dõi suốt quá trình cung cấp nguồn nguyên phụ liệu đầu vào nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng.

- Lựa chọn nhà cung cấp và ưu tiên các nhà cung cấp được kiểm soát đánh giá định kỳ.

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm sử dụng trong năm 2020 được thống kê theo bảng sau đây:

Stt	Nguyên liệu sử dụng	ĐVT	Số lượng	Khả năng tái chế	
				Có	không
1	Gỗ cao su	m <sup>3</sup>	12.264	x	
2	Gỗ tràm	m <sup>3</sup>	338	x	
3	Ván ép các loại, MDF, Veneer..	Tấm	31.348	x	
4	Ván gỗ ép các loại	Tấm	129.955	x	
5	Chất phủ bề mặt gỗ	kg	315.449		x
6	Kéo sửa các loại	kg	116.710		x
7	Bao nylon các loại	kg	16.213	x	
8	Ốc vít các loại	con	9.404.869	x	
9	Thùng carton, hộp màu	cái	1.672.938	x	

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

- Công ty ký hợp đồng với đơn vị thu mua tái chế lại.

c. Quản lý về chất lượng: Để đáp ứng được tất cả các yêu cầu về chất lượng, mẫu mã tiến đến làm thỏa mãn khách hàng, GDT luôn duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm từ khâu đầu đến khâu cuối, từ đó phát hiện được sản phẩm lỗi ngay trong quá trình sản xuất, tăng mức độ yên tâm cho khách hàng.

d. C-TPAT: GDT cam kết đảm bảo an toàn trong quá trình sản xuất và xuất hàng theo tiêu chuẩn C-TPAT để đảm bảo an ninh trong chuỗi cung ứng.



### 3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:  
Công ty GDT sử dụng nguồn nhiên liệu điện năng và dầu DO trong các hoạt động sản xuất của mình. Trong đó:

• Nguồn năng lượng điện

Stt	Nhà máy	Lượng điện tiêu thụ (Kw.h/năm)
1	Nhà máy 2 (Q.Gò Vấp, TP.HCM)	845.641
2	Nhà máy 3 (Tĩnh Bình Dương)	3.454.800
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.300.441</b>

• Dầu DO dùng để chạy máy phát điện trong năm 2020: 1.644 lit/ năm/ 2 nhà máy.

b. Năng lượng tiết kiệm thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Tại GDT mục tiêu tiết kiệm năng lượng là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu và được thực hiện qua các nội dung sau:

• Tiết kiệm điện thấp sáng tại các chuyền sản xuất, thay các bóng đèn huỳnh quang bằng bóng đèn Led

• Đầu tư máy móc công nghệ hiện đại, giảm điện năng tiêu thụ nhưng tăng công suất. Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng năng lượng và thực hiện các giải pháp để tiết kiệm năng lượng. Tất cả các thiết bị điện không cần thiết trước và sau khi sử dụng.

• Luôn có kế hoạch sản xuất phù hợp, luôn giám sát việc sử dụng máy móc nhằm giảm giờ máy chạy không tải, máy hoạt động không hiệu quả.

• Cải tiến hệ thống điện, loại bỏ các thiết bị điện kém an toàn gây lãng phí điện.

• Tăng cường thực hiện 5S nhằm giải quyết tình trạng lãng phí trong quá trình sản xuất.

• Xây dựng thói quen tiết kiệm năng lượng.

• Định kỳ kiểm định an toàn máy móc thiết bị. Bảo trì thường xuyên đối với những xe cộ, thiết bị sử dụng xăng, dầu DO để giảm thiểu ô nhiễm về khí thải.



### 4. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nước thải của Công ty gồm nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất. Trong đó:

• Nước thải sinh hoạt phát sinh chủ yếu từ hoạt động sinh hoạt hàng ngày của công nhân viên như: vệ sinh cá nhân, từ nhà vệ sinh, tưới cây và công tác PCCC,... đây là loại nước thải sinh hoạt không gây nguy hại đến môi trường nên được thu gom về hệ thống xử lý sinh học để xử lý sau đó sẽ qua bể khử trùng bằng hóa chất (Javen) trước khi cho thoát ra cống chung của khu vực.

• Nước thải sản xuất chủ yếu phát sinh từ công đoạn phun sơn verni lên bề mặt gỗ và lau chùi nhà xưởng. Loại nước thải này được thu gom đưa vào hệ thống xử lý trước khi thải ra cống chung.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử

- Nước sau khi sử dụng qua khâu xử lý xong mới thải ra nguồn cống chung, không tái sử dụng.

### 5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không có*

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không có.*

GDT luôn tuân thủ yêu cầu của pháp luật về môi trường, sử dụng nguồn nước, điện tiết kiệm.

Bảo vệ môi trường tự nhiên và môi trường sống cho cộng đồng bằng hành động cụ thể: tuyệt đối không tiếp tay cho nạn phá rừng, cam kết chỉ sử dụng gỗ cây trồng, bảo vệ môi trường rừng tự nhiên và luôn đảm bảo sản phẩm làm ra đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.

Bụi thải ra từ sản xuất được thu gom xử lý qua hệ thống hút bụi và định kỳ 6 tháng/lần, tiến hành đo các chỉ tiêu giám sát môi trường lao động, đảm bảo đạt các tiêu chuẩn theo quy định.

Luôn thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường như:

• Trang bị và lắp đặt hệ thống xử lý nước thải, khí thải đạt tiêu chuẩn cho phép.

• Thực hiện giám sát chất lượng môi trường theo quy định.

• Trang bị hệ thống thu hồi bụi sơn bằng màng nước.

• Ký hợp đồng với Công ty có chức năng thu gom và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại. Đối với chất thải nguy hại được phân loại, lưu trữ và thu gom theo đúng quy định của Bộ Tài Nguyên và Môi trường.

Tuyệt đối không sử dụng các loại hóa chất độc hại cho người tiêu dùng: lựa chọn những nhà cung cấp sơn, chất phủ bề mặt an toàn, không độc hại (tất cả đều có giấy chứng nhận an toàn).

Đối với công tác PCCC thì GDT là doanh nghiệp thứ 2 ở Việt Nam nhập khẩu, đầu tư và lắp đặt hệ thống thống đo và dập tia lửa tự động cho hệ thống đường ống hút bụi tại tại 2 nhà máy của công ty giúp kiểm soát tốt tình hình cháy nổ. Đây là hệ thống PCCC hiện đại nhất hiện nay, được nhập khẩu trực tiếp từ Đức.

### 6. Chính sách liên quan đến người lao động

Công ty luôn tuân thủ trách nhiệm xã hội và đạt chứng nhận tiêu chuẩn BSCI, hướng đến mục tiêu cải thiện tốt nhất điều kiện làm việc, chăm lo sức khỏe cho người lao động, tạo môi trường làm việc tốt và an toàn

### a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tỷ lệ nhân sự theo giới tính	
54%	46%
648 người	479 người
<b>Tổng cộng:</b>	<b>1.127 người</b>

### - Theo trình độ

• Thạc sĩ : 2 người  
• Đại học : 57 người  
• Cao đẳng : 24 người  
• Trung cấp : 12 người  
• Còn lại : 972 người  
Tổng cộng : 1.067 người

### - Theo độ tuổi

• Trên 50 : 173 người  
• Từ 30-50 : 620 người  
• Dưới 30 : 334 người  
Tổng cộng : 1.127 người

### - Mức lương trung bình đối với người lao động

Stt	Năm	Thu nhập (đồng/tháng)
1	2016	5.800.000
2	2017	6.300.000
3	2018	6.500.000
4	2019	6.700.000
5	2020	7.000.000

### b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Bên cạnh chính sách lương cơ bản, Công ty còn nhiều chính sách ngoài lương như thưởng tháng 13, 14, thưởng Ban điều hành, tham gia đầy đủ các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, tự nguyện mua bảo hiểm tại năm 24/24, Hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn, ứng tiền cho người lao động mua nhà, mua xe không lấy lãi,

trừ dần vào lương, phát học bổng cho con CB-CNV, phát quà dịp 8/3, 1/6, 20/10, hỗ trợ phát gạo, quà trong mùa dịch, tổ chức du lịch định kỳ cho CB-CNV...v.v.

- Liên tục cải thiện chính sách nhân sự, nâng cao chính sách phúc lợi và tiền lương cho người lao động.

- GDT là doanh nghiệp có nhiều động nữ, tỷ lệ lao động nữ chiếm 57% tổng số lao động toàn công ty, do đặc thù sản phẩm của GDT thiên về các sản phẩm nhà bếp, đồ chơi trẻ em nên lao động nữ rất phù hợp vì sự tỉ mỉ, khéo léo... Công ty đã có nhiều chính sách đặc biệt dành cho lao động nữ như trợ cấp trong suốt quá trình mang thai và sau khi nghỉ thai sản đi làm lại.

- Đảm an toàn lao động và chăm sóc sức khỏe cho người lao động nhằm mang đến cho người lao động những chính sách hỗ trợ tốt nhất, GDT đã thực hiện:

- Khám sức khỏe chuyên sâu định kỳ hàng năm tại phòng khám uy tín, thực hiện các xét nghiệm tầm soát ung thư.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, nâng cấp hệ thống nhà vệ sinh, trang bị máy đựng nước rửa tay tự động

- 100% CB-CNV uống nước tinh khiết, đạt chất lượng, có thương hiệu, uy tín

- Chính sách cho lao động nữ nghỉ vào các ngày hành kinh; phụ cấp mang thai, hỗ trợ sinh con, phụ cấp nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi.



CB-CNV chụp X-quang

### c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo để phát triển và khai thác những tiềm năng của nhân sự. Mục tiêu đào tạo về nhân sự của Công ty là phải giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn mực trong đạo đức, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và tâm huyết với công việc. Tim hiểu nhu cầu đào tạo, lựa chọn phương pháp và mô hình đào tạo phù hợp cũng như đánh giá hiệu quả đào tạo được thực hiện bài bản nhằm đảm bảo chất lượng của các chương trình đào tạo. Theo đó, hàng năm Công ty tạo điều kiện cho CB-CNV có cơ hội nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng mềm và hiệu quả thực hiện công việc, góp phần tăng hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực của công ty. Các buổi đào tạo này ngoài mục đích chia sẻ kiến thức, kỹ năng còn giúp tạo sự gắn kết và chia sẻ giữa các CB-CNV Công ty.

- Các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý cho các nhân viên có tiềm năng để được phát triển, để cử vào các vị trí then chốt của công ty.

- Công ty còn tổ chức chương trình đào tạo, training cho cho đội ngũ mới vào nhằm tạo điều kiện hòa nhập nhanh với môi trường. Bên cạnh đó, công ty cũng thường xuyên tổ chức các chương trình teambuilding để gắn kết CB-CNV cũng như tạo cơ hội để họ có thể giao tiếp với nhau một cách dễ dàng và hiệu quả hơn nhằm phát triển mối quan hệ làm việc nhóm ngày càng tốt hơn.

- Tổ chức các buổi học nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho công nhân viên.



Lớp học Kỹ năng giao tiếp



Lớp học C-TPAT

## 7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Để thực hiện các hoạt động chăm lo cộng đồng hiệu quả và thiết thực, năm 2018 GDT đã thành lập Hội chữ thập đỏ Công ty gỗ Đức Thành (Hội) để thực hiện các công tác xã hội và trách nhiệm với cộng đồng theo xu hướng phù hợp. Từ khi thành lập đến nay Hội đã giúp người dân tại nhiều xã thuộc huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam xây dựng 20 căn nhà có gác chống lũ. Mỗi một căn nhà, Đức Thành tài trợ 50 triệu đồng. Từ tháng 12/2020 đến đầu tháng 3/2021, chương trình đã tài trợ xây dựng xong 7 căn nhà và đang tiếp tục xây dựng gần 10 căn nhà nữa cho bà con.



Nhà trước khi xây



Sau khi xây

Cũng trong năm 2020, khi đại dịch COVID-19 tràn tới, nhiều công ty đứng trước muôn vàn khó khăn do thiếu đơn hàng, phải tìm mọi cách tạo công việc cho cán bộ nhân viên, thì GDT may mắn hơn khi còn tuyển thêm công nhân để kịp đáp ứng nhu cầu đơn hàng của khách.

Chính vì thế, trong tinh thần "nhường cơm xẻ áo", Hội Chữ Thập Đỏ Đức Thành đã tổ chức nhiều đợt phát quà cho hàng ngàn người dân có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, người khuyết tật tại các địa phương. Ngoài ra, GDT còn tổ chức đưa nhân viên đến thăm và phát quà tại Hội Người mù Q.Gò Vấp, Trung tâm nuôi trẻ em bại não, trẻ em bị HIV...



Hỗ trợ CB-CNV khó khăn mùa dịch Covid-19





Tặng quà cho người có hoàn cảnh khó khăn tại Bình Dương



Phát quà cho trẻ khuyết tật tại mái ấm Thiện Duyên

Những chuyến đi phối hợp cùng UBND xã Gia Bắc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để tài trợ đào giếng tặng nước sạch cho người dân tộc thiểu số.

Trong sự khó khăn chung của cả nước, GDT đã chọn một góc nhỏ để giúp người dân phần nào vượt qua giai đoạn khủng hoảng do đại dịch COVID-19 gây ra.

**Tổng số tiền hoạt động giúp đỡ cộng đồng trong năm 2020 hơn 2 tỷ đồng.**

## 8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có



Cây lộc vùng Bắc Ba trồng nở hoa rực rỡ - kỷ niệm công người sáng lập



Tặng quà Hội Người mù Q.Gò Vấp, TP.HCM



Tài trợ 2 giếng khoan tại Di Linh, Lâm Đồng



# CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

Viết về gỗ Đức Thành

## CÁI DUYÊN GIỮA CÔNG TY GỖ VÀ MÔI GIỚI CHỨNG KHOÁN

Chúng tôi bắt đầu hợp tác cùng Gỗ Đức Thành từ sau năm 2009. Với vai trò môi giới, công ty chứng khoán Bản Việt vừa phân tích hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, vừa hỗ trợ nhà đầu tư và doanh nghiệp đến với nhau. Trong cái duyên với Đức Thành, chúng tôi nhận thấy chính những đặc điểm kinh doanh khác biệt của công ty đã cho chúng tôi nhiều trải nghiệm khó quên trong hơn 10 năm đồng hành vừa qua.

Trước hết xin nói về công việc phân tích. Là bên môi giới, chúng tôi đi tìm những doanh nghiệp kinh doanh bền vững nhằm giới thiệu cơ hội tốt cho nhà đầu tư. Và trong số đó không thể không kể đến Đức Thành với mã cổ phiếu GDT.

Từ nhiều năm nay, GDT đã luôn tạo ấn tượng như một cái tên cho sự đầu tư ổn định. Những cụm từ được các chuyên viên phân tích tài chính của chúng tôi dùng để miêu tả về GDT không thể thiếu là "hoạt động kinh doanh ổn định", "tình hình tài chính lành mạnh" và "chính sách cổ tức hấp dẫn".

Thật vậy, không có nhiều doanh nghiệp niêm yết giống như GDT: tăng trưởng trung bình 10% với tỷ lệ độ thu hồi vốn cao, mà lại không đứng đến nơi đại hạn và phần lớn lợi nhuận lại được chi trả bằng tiền mặt hàng năm cho cổ đông.

Đức Thành còn gây ấn tượng với giới đầu tư về một ban lãnh đạo tận tâm và đầy tâm huyết. Điều này thể hiện qua chia sẻ của họ trong các kỳ đại hội cổ đông, các buổi gặp mặt hay các báo cáo thường niên. Ban điều hành cùng Hội đồng quản trị đã dẫn dắt một Gỗ Đức Thành đều đặn đi lên, hạn chế mở rộng ở ạt mà không có cơ sở... và nhờ đó mà đạt hiệu quả sử dụng vốn và độ ổn định cao so với nhiều doanh nghiệp khác.

Dù có nghĩa vụ làm phân tích tài chính công ty, chúng tôi vẫn hiểu rằng: "Không ai hiểu doanh nghiệp bằng chính họ". Đó là nơi mà ban quản hệ cổ đông của GDT cho thấy sự sâu sát và hiệu quả của mình, với số liệu và các phân tích tình hình kinh doanh được cung cấp chi tiết trong các báo cáo. Các công ty chứng khoán đã nhiều năm bình chọn GDT vào top những doanh nghiệp niêm yết có hoạt động quan hệ cổ đông tốt nhất.

Đề nói về những trải nghiệm trong hoạt động môi giới của chúng tôi, không thể không nhắc đến những đợt phát hành quyền mua cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên (ESOP) của Đức Thành. ESOP là một phần đáng kể trong thu nhập của người lao động, đặc biệt với doanh nghiệp gỗ có hơn một nghìn hai cán bộ công nhân viên. Mỗi khi GDT "vào mùa" phát hành ESOP, phòng môi giới của Bản Việt lại nhận được số lượng lớn những cuộc gọi về cùng "sôi động" của anh em CNV Đức Thành.



Thế nhưng đối với nhiều người lao động, thị trường chứng khoán vẫn còn là một điều xa lạ. Chúng tôi phối hợp cùng các anh chị ở GDT, hỗ trợ nhiều công nhân mở tài khoản chứng khoán đầu tiên, hướng dẫn họ cách thức giao dịch. Với những nhà đầu tư mới còn thiếu kiến thức như vậy, không phải mã chứng khoán nào cũng phù hợp để bắt đầu.

Và cổ phiếu GDT được xem là một lựa chọn tương đối an toàn. Với tỉ suất cổ tức thường xuyên vượt xa lãi suất ngân hàng, với hoạt động kinh doanh ổn định qua nhiều năm hỗ trợ giá cổ phiếu, GDT đã tạo nên hiệu quả lặp lại qua những đợt bán ESOP ưu đãi cho hàng nghìn người lao động. Nếu không có những đặc điểm riêng đó của ngành gỗ và của Đức Thành, phòng môi giới của Bản Việt chúng tôi đã không có được những trải nghiệm độc đáo như trên. Đó có thể xem là cái duyên giữa công ty gỗ và môi giới chứng khoán vậy.

Với sự phục hồi của kinh tế thế giới sau đại dịch COVID-19, xu hướng đa dạng hóa nguồn thu lại khởi Trung Quốc, cũng như những chứng chỉ môi trường - và hội mà Đức Thành và ngành gỗ Việt Nam đạt được, chúng tôi kỳ vọng vào một giai đoạn đột phá mới trong kinh doanh của GDT ở tương lai, mang lại lợi ích cho nhiều người lao động và nhà đầu tư.

Chúng tôi có nhiều niềm tin là ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Đức Thành sẽ tiếp tục dẫn dắt các chuyên thành công của một doanh nghiệp gỗ Việt Nam!

Bùi Xuân Vinh  
Chuyên viên phân tích  
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.



Chairwoman Le Hai Lieu of Duc Thanh Wood Processing JSC:

# Female General of the wood Industry

In the last days of February, while I was looking for ideas for the topic "Vietnamese female Generals in the ASEAN and International Community" on the occasion of International Women's Day March 8, I found by chance a rather special character reported known as "Female General of the wood industry". Most of the "Generals" in "this industry are men, yet there is a" rare flower".



The female General of the wood industry is Chairwoman Le Hai Lieu - Chairwoman of Duc Thanh Wood Processing JSC (HONG-GATE) who is passionate about her job and devoted her youth to building a solid foundation for GDT by bringing the company's sustainable development.

Đức Thành nhận đơn hàng cao kỷ lục trong ngày đầu Tết Nguyên Đán

NGƯỜI LAO ĐỘNG

Gỗ Đức Thành nhận đơn hàng cao kỷ lục ngay sau Tết

(NLĐO). Ngày trong ngày làm việc đầu tiên của năm Tân Sửu 2021, Công ty CP Gỗ Đức Thành (HONG-GATE) đã nhận đơn hàng xuất khẩu sản phẩm gỗ hộp và giá trị lớn.

Đơn hàng trị giá 920 USD GDT nhận được ngay trong ngày khai trương sản phẩm gỗ hộp và giá trị lớn.

Đã được GDT cho biết từ tháng Hào Quý đã chào đơn, tin nhận sản phẩm của công ty trong tháng đầu năm và là một trong những đơn hàng xuất khẩu chủ lực của công ty.

58 GDT | Báo cáo thường niên 2020

Nhiều đơn hàng xuất khẩu cho năm 2021, gỗ Đức Thành sẽ mở thêm nhà máy

Đức Thành - Đơn vị sản xuất và kinh doanh gỗ xuất khẩu chủ lực của năm 2021. Công ty Cổ phần Gỗ Đức Thành (HONG-GATE) đã mở thêm nhà máy và mở rộng quy mô sản xuất để đáp ứng nhu cầu thị trường.

Đơn hàng 1,5 triệu đô giúp gỗ Đức Thành vượt đích trước 3 tháng

Chỉ trong 1 tuần, đơn hàng trị giá 1,5 triệu USD của khách hàng từ thị trường Mỹ đã giúp Đức Thành vượt đích trước 3 tháng.

Gỗ Đức Thành hoàn thành kế hoạch đơn hàng cả năm ngay trong quý I, tăng 30% so với cùng kỳ

Lên kế hoạch đầu năm 2020, Công ty cổ phần Chủ Liên tế Đức Thành (HONG-GATE) đã đặt mục tiêu đạt 270 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ, đơn đặt hàng tăng 30%.

Công ty cổ phần Chủ Liên tế Đức Thành (HONG-GATE) cho biết đơn đặt hàng trị giá 270 tỷ đồng đạt được trong quý I năm 2021.

Trong bối cảnh bùng phát dịch COVID-19, nhiều doanh nghiệp lâm vào tình trạng khó khăn và thậm chí là phá sản, nhưng Công ty Cổ phần Chủ Liên tế Đức Thành (HONG-GATE) vẫn duy trì được sản xuất và kinh doanh.

Hiện Quốc Nhật Đức và một số nước chủ lực là những thị trường mà người tiêu dùng chủ yếu của doanh nghiệp, sản phẩm gỗ Đức Thành đã được bán ra thị trường.

Trong bối cảnh bùng phát dịch COVID-19, nhiều doanh nghiệp lâm vào tình trạng khó khăn và thậm chí là phá sản, nhưng Công ty Cổ phần Chủ Liên tế Đức Thành (HONG-GATE) vẫn duy trì được sản xuất và kinh doanh.

58 GDT | Báo cáo thường niên 2020

Chủ tịch HĐQT Công ty Gỗ Đức Thành Lê Hải Liễu: Nữ tướng ngành gỗ

Những ngày cuối tháng 2, khi đang tìm ý tưởng cho chủ đề "Nữ tướng Việt trong cộng đồng ASEAN và Quốc tế" chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, sinh cơ tại tỉnh một nhân vật khá bất ngờ được báo chí nhắc đến là "Nữ tướng ngành gỗ". Đây là "tướng" trong ngành gỗ đầu tiên nam, đây vậy mà lại là một bông hoa hiếm hoi...

Lê Hải Liễu - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Gỗ Đức Thành (HONG-GATE) là một nữ doanh nhân thành đạt trong ngành gỗ.

Gỗ Đức Thành - Lạc quan nhìn về tương lai

Năm 2020 được đánh giá là một năm khó khăn đối với ngành gỗ Việt Nam, nhưng Gỗ Đức Thành vẫn lạc quan về tương lai.

Gỗ Đức Thành - Lạc quan nhìn về tương lai

Gỗ Đức Thành - Lạc quan nhìn về tương lai

Gỗ Đức Thành - Lạc quan nhìn về tương lai

Gỗ Đức Thành - Lạc quan nhìn về tương lai

Gỗ Đức Thành - Lạc quan nhìn về tương lai

58 GDT | Báo cáo thường niên 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

Viết về công ty gỗ Đức Thành trong năm 2020

58 GDT | Báo cáo thường niên 2020



## THÀNH TÍCH CỦA CÔNG TY

### 2014

1. Bộ công thương tặng danh hiệu "Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín 2013".
2. Sở công thương tỉnh Bình Dương trao tặng danh hiệu "Đã có thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần vào sự phát triển của tỉnh Bình Dương năm 2013".

### 2015

1. Bộ công thương trao tặng danh hiệu "Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín 2014".
2. UBND TP.HCM trao tặng danh hiệu "Doanh nghiệp TP.HCM tiêu biểu 2015".
3. Hội DN trẻ VN trao tặng giải thưởng "Sao vàng đất Việt năm 2015" và danh hiệu "Top 200 thương hiệu Việt Nam trong hội nhập kinh tế quốc tế".

4. Công ty CP Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report), Báo VietNamNet công bố Đức Thành đạt "Top V1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất VN năm 2015" - đứng thứ 672/1000.

5. Bộ lao động và thương binh xã hội tặng:

- Sản phẩm nhà bếp, gia dụng và đồ chơi trẻ em "Top 100 sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình và trẻ em lần 3 - 2015".
- Doanh nghiệp tiêu biểu "Top 100 sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình và trẻ em lần 3 - 2015".

6. Tổ chức chứng nhận đánh giá quốc tế độc lập trao chứng nhận "Doanh nghiệp chất lượng 2015".

7. UBND Q.Gò Vấp tặng giấy khen "đã có thành tích xuất sắc trong sản xuất - kinh doanh và chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước năm 2015".

### 2016

1. Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn "Top 50 công ty niêm yết tốt nhất trên sàn chứng khoán VN".
2. Tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn "Top 50 doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam".

3. Chủ tịch UBND TP.HCM trao chứng nhận danh hiệu "Doanh nghiệp TP.HCM tiêu biểu 2016".

4. Sở Công thương tỉnh Bình Dương trao tặng Giấy khen "Đã có thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần vào sự phát triển của ngành Công thương tỉnh Bình Dương năm 2015".

5. Công ty CP Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report), Báo VietNamNet công bố Đức Thành đạt "Top V1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất VN năm 2016" - đứng thứ 523/1000.

6. Sản phẩm Đức Thành hai năm liên tiếp đạt danh hiệu "Hàng Việt Nam chất lượng cao 2015, 2016" do người tiêu dùng bình chọn.

### 2017

1. Đạt giải thưởng "Top 3 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) tốt nhất năm 2017" do các công ty chứng khoán và quỹ đầu tư bình chọn.

2. Hiệp hội Doanh nghiệp TP. HCM trao chứng nhận "Sản phẩm - Dịch vụ tiêu biểu 2017" cho sản phẩm Gỗ Đức Thành.

3. Sản phẩm nhà bếp, gia dụng Gỗ Đức Thành và đồ chơi trẻ em Winwintoy đạt "Thương hiệu Gia đình tin dùng" do người tiêu dùng bình chọn thông qua Tạp chí Gia đình và Trẻ em phối hợp cùng Báo Gia đình & Xã hội.

4. Công ty Cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report), Báo VietNamNet - Bộ Thông tin Truyền thông công bố Công ty Gỗ Đức Thành vinh dự "Top 500 Doanh nghiệp Việt Nam Thịnh vượng - Bảng xếp hạng BP500 năm 2017" - đứng thứ 134/500.

5. Sản phẩm Đức Thành đạt danh hiệu "Hàng VNCLC" 2018 do người tiêu dùng bình chọn.

### 2018

1. Đạt danh hiệu "Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu năm 2018" do Ủy ban Nhân dân Thành phố phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp TP. HCM trao tặng.

2. Đạt giải thưởng "Top 100 sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình, trẻ em lần thứ 5 - năm 2018 do Báo Lao động và Xã hội, Báo Dân sinh phối hợp cùng Tạp chí Gia đình & Trẻ em trao tặng.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trao tặng bằng vàng "Doanh nghiệp vàng vì gia đình" do Gỗ Đức Thành đã 3 lần có sản phẩm dịch vụ được bình chọn "Top 100 sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình, trẻ em" năm 2013, 2015 và 2018.

### 2019

1. Đạt giải thưởng "Top 3 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) tốt nhất năm 2019" do các công ty chứng khoán và quỹ đầu tư bình chọn.

2. Đạt chứng nhận "Sản phẩm, Dịch vụ tiêu biểu Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019" cho Sản phẩm đồ chơi trẻ em từ gỗ rừng trồng Winwintoy do Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM trao tặng.

### 2020

1. Công ty Gỗ Đức Thành được vinh danh trong danh sách 100 Doanh nghiệp Tiêu biểu của TP Hồ Chí Minh năm 2020. Giải thưởng này do Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM (HUBA) phối hợp với Ủy ban Nhân dân TP HCM trao tặng ngày 07/10/2020. Đây là lần thứ 5 Gỗ Đức Thành nhận được giải thưởng này.

2. Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận Gò Vấp tặng Giấy khen cho GDT do đã tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch COVID - 19.

## GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



TOP 100 DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU  
CỦA TP HỒ CHÍ MINH NĂM 2020



Top 3

doanh nghiệp niêm yết  
có hoạt động quan hệ nhà đầu tư  
tốt nhất năm 2019



Top 50

Công ty Niêm yết tốt nhất  
Việt Nam 2016 do tạp chí  
Forbes VN bình chọn



Top 50

Công ty kinh doanh hiệu quả nhất  
Việt Nam 2016 do tạp chí  
Nhịp Cầu Đầu Tư bình chọn



1991-2021 Gỗ Đức Thành tròn 30 tuổi

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**ANNUAL REPORT 2020**



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301449014, đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 8 năm 2000, đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 18 tháng 01 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán GDT theo Quyết định số 136/QĐ-SGDHCM do HOSE cấp ngày 03 tháng 11 năm 2009

### Trụ sở chính

- Địa chỉ : 21/6D Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (84 -28) 3589 4287
- Fax : (84 -28) 3589 4288

### Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	Thửa đất số 835, Tờ bản đồ số 7, Khu phố Tân Hội, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành - Cửa hàng Đức Thành	Số 216 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ gỗ.

### Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

#### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Lê Hải Liễu	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Lê Hồng Thắng	Phó Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Lê Hồng Thành	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Trần Xuân Nam	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Bà Trương Thị Diệu Lê	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Lê Như Vũ	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Hoàng Anh Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020

### Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm
Bà Trương Thị Bình	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Trần Ngọc Hùng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Bà Bùi Tường Anh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020

### Ban tổng giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lê Hồng Thắng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 01 năm 2013
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 01 năm 2019

### Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này là Ông Lê Hồng Thắng – Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 24 tháng 01 năm 2013). Ông Lê Hồng Thắng đã ủy quyền cho Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp – Phó Tổng Giám đốc ký Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Giấy ủy quyền số 37-20/UQ-ĐT ngày 15 tháng 4 năm 2020.

### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty.

### Trách nhiệm của ban tổng giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nếu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

### Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



**Nguyễn Hà Ngọc Diệp**  
Phó Tổng giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2021

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

### Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 08 tháng 3 năm 2021, từ trang 07 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

#### Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính do tại ngày 27 tháng 3 năm 2020.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Lý Quốc Trung - Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0099-2018-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2021

Phan Vũ Công Bá - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0197-2018-008-1





## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>296.180.915.326</b>	<b>340.355.461.011</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	V.1	<b>896.972.677</b>	<b>8.685.927.841</b>
111	1. Tiền		896.972.677	8.685.927.841
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>171.500.000.000</b>	<b>217.063.528.219</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2	171.500.000.000	217.063.528.219
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>41.540.661.053</b>	<b>27.267.267.406</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	34.376.806.758	21.477.863.145
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	3.057.924.082	656.254.292
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5a	4.105.930.213	5.133.149.969
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	V.6	<b>71.277.351.429</b>	<b>84.957.981.980</b>
141	1. Hàng tồn kho		71.277.351.429	84.957.981.980
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>10.965.930.167</b>	<b>2.380.755.565</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.7a	201.434.916	927.720.774
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		10.764.495.251	1.453.034.791
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>102.680.619.567</b>	<b>47.024.203.773</b>
210	<b>I. Phải thu dài hạn</b>		<b>150.000.000</b>	<b>150.000.000</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.5b	150.000.000	150.000.000
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>98.166.620.671</b>	<b>42.359.174.487</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.8	41.945.410.408	31.346.541.404
222	Nguyên giá		103.312.551.365	88.576.447.934
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(61.367.140.957)	(57.229.906.530)
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.9	56.221.210.263	11.012.633.083
228	Nguyên giá		60.693.114.013	15.193.114.013
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(4.471.903.750)	(4.180.480.930)
260	<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>4.363.998.896</b>	<b>4.515.029.286</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.7b	3.720.986.231	3.823.283.087
262	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	V.10	643.012.665	691.746.199
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>398.861.534.893</b>	<b>387.379.664.784</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>128.327.166.026</b>	<b>109.054.819.830</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>123.931.664.908</b>	<b>105.545.440.663</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.11	21.677.039.386	19.454.902.191
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.12	8.630.613.296	3.263.298.687
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.13	7.132.697.869	7.126.434.035
314	4. Phải trả người lao động	V.14	9.269.868.293	4.208.898.725
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.15	2.947.021.345	2.862.422.401
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	V.16a	6.725.291.783	1.443.681.981
320	7. Vay ngắn hạn	V.17	62.784.967.500	60.365.034.000
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.18	4.764.165.436	6.820.768.643
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>4.395.501.118</b>	<b>3.509.379.167</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	V.16b	1.010.059.118	3.500.000
342	2. Dự phòng phải trả dài hạn	V.19	3.385.442.000	3.505.879.167
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>270.534.368.867</b>	<b>278.324.844.954</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>		<b>270.534.368.867</b>	<b>278.324.844.954</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu	V.20	171.369.680.000	171.369.680.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		171.369.680.000	171.369.680.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	V.20	6.039.317.006	6.039.317.006
415	3. Cổ phiếu quỹ	V.20	(2.993.350.000)	(2.224.850.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	V.20	18.669.340.514	18.669.340.514
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	V.20	77.449.381.347	84.471.357.434
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		33.644.733.434	45.642.944.215
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		43.804.647.913	38.828.413.219
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>398.861.534.893</b>	<b>387.379.664.784</b>

Lê Công Tú  
Người lập

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởngNguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2021

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng	VI.1	402.975.121.341	345.633.977.802
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.2	2.570.296.197	3.788.043.414
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng		400.404.825.144	341.845.934.388
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.3	275.640.723.125	229.849.409.196
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng		124.764.102.019	111.996.525.192
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.4	17.209.838.910	14.260.133.729
22	7. Chi phí tài chính	VI.5	4.222.077.016	1.423.290.016
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		764.259.528	632.547.202
25	8. Chi phí bán hàng	VI.6	18.463.050.825	16.978.182.425
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.7	19.711.407.867	15.502.150.901
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		99.577.405.221	92.353.035.579
31	11. Thu nhập khác		544.729.910	539.897.933
32	12. Chi phí khác		36.908.091	143.782.600
40	13. Lợi nhuận khác		507.821.819	396.115.333
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		100.085.227.040	92.749.150.912
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	V.13	20.059.520.400	18.524.886.711
52	16. Thu nhập (chi phí) thuế TNDN hoãn lại	V.10	48.733.534	3.418.059
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		79.976.973.106	74.220.846.142
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.8	4.584	4.276
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	VI.8	4.584	4.276



TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2021

Lê Công Tú  
Người lập biểu

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởngNguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
	<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		100.085.227.040	92.749.150.912
02	2. Điều chỉnh cho các khoản:			
03	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	V.8;V.9	4.824.500.047	4.693.481.225
04	- Các khoản dự phòng	V.19	(120.437.167)	237.936.167
	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	VI.5	(30.546.175)	(47.148.173)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	VI.4	(14.855.912.443)	(13.813.574.412)
06	- Chi phí lãi vay	VI.5	764.259.528	632.547.202
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		90.667.090.830	84.452.392.921
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(24.554.204.195)	17.131.899.442
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		13.680.630.551	(7.358.833.771)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		14.807.140.527	(1.205.896.425)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		828.582.714	(2.067.480.447)
14	- Tiền lãi vay đã trả	VI.5	(764.259.528)	(632.547.202)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.13	(18.615.326.057)	(18.813.925.114)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	V.18	(4.455.912.400)	(2.425.082.850)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		71.593.742.442	69.080.526.554
	<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	V.8;V.9;VII	(57.906.496.231)	(3.428.176.507)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	185.454.545
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	V.2	(292.400.000.000)	(337.063.528.219)
24	4. Tiền trả hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	V.2	337.963.528.219	277.700.000.000
27	5. Tiền thu từ cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	V.5;V.14	15.833.852.451	12.443.776.448
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	V.20	3.490.884.439	(50.162.473.733)
	<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
32	1. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	V.17	-	-
33	2. Tiền thu từ đi vay	V.16;V.20	(768.500.000)	(1.073.250.000)
34	3. Tiền trả nợ gốc vay		79.237.195.000	86.630.914.500
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(76.957.094.000)	(53.794.412.600)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(83.035.370.800)	(27.228.189.250)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(7.950.743.919)	(8.310.136.429)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	V.1	8.685.927.841	16.949.327.615
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		161.788.755	46.736.655
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	V.1	896.972.677	8.685.927.841



TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2021

Lê Công Tú  
Người lập biểu

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởngNguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ gỗ.

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### 5. Cấu trúc Công ty

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành: Thửa đất số 835, Tờ bản đồ số 7, Khu phố Tân Hội, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành - Cửa hàng Đức Thành: Số 216 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh.

#### 6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

#### 7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 1.067 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 948 nhân viên).

### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

#### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

#### 2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính theo xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

#### 3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn từ hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

#### 4. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Kh khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau khi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

### 5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đối với của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.  
Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh tính thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

### 7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là tiền thuê đất, công cụ, dụng cụ và chi phí sửa chữa. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

### Tiền thuê đất

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng tại Khu Công nghiệp Mỹ Phước 3. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

### Công cụ, dụng cụ

Công cụ, dụng cụ được phân bổ vào kết quả kinh doanh trong năm theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

### Chi phí sửa chữa

Chi phí cải tạo, lắp đặt được phân bổ vào kết quả kinh doanh trong năm theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

### 8. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

### 9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau khi nhận ban đầu chi được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 28
Máy móc và thiết bị	03 - 25
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 10

### 10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

### Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất thuê trước ngày có hiệu lực của Luật Đất đai năm 2003 mà Công ty đã trả tiền thuê đất cho cả thời gian thuê hoặc đã trả trước tiền thuê đất cho nhiều năm mà thời hạn thuê đất đã được trả tiền còn lại ít nhất là 5 năm và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê đất (50 năm). Quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.

### Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong không quá 05 năm.

### 11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.



## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

### 12. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy. Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải trả về trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Các khoản dự phòng phải trả của Công ty chỉ có tỷ cấp thời việc.

Khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên đối với thời gian không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp. Dự phòng trợ cấp thôi việc được trích lập với mức bằng 1/2 tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề gần nhất tính đến thời điểm lập Báo cáo tài chính cho 01 năm làm việc.

Tăng, giảm số dự phòng trợ cấp thôi việc cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 13. Vốn chủ sở hữu

#### Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm.

#### Cổ phiếu quỹ

Khi mua dự vốn cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục "Thặng dư vốn cổ phần".

### 14. Phân bổ lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục chi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả có từ tức nợ lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục chi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 15. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

#### Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

#### Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

### 16. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của kỳ sau.

### 17. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vay vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

### 18. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận cần ưu vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

## 19. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

## Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thu nhập và kết toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

## Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự kiến sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trong yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

## 20. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

## 21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

## 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	57.916.906	75.266.457
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	839.055.771	8.610.661.384
<b>Cộng</b>	<b>896.972.677</b>	<b>8.685.927.841</b>

## 2. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn(i)	162.900.000.000	162.900.000.000	204.563.528.219	204.563.528.219
Trái phiếu(ii)	8.600.000.000	8.600.000.000	12.500.000.000	12.500.000.000
<b>Cộng</b>	<b>171.500.000.000</b>	<b>171.500.000.000</b>	<b>217.063.528.219</b>	<b>217.063.528.219</b>

(i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ trên 03 tháng đến 12 tháng. Trong đó một số khoản tiền gửi có tổng giá trị là 70.700.000.000 VND được dùng để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Kiên Long – Chi nhánh Sài Gòn (thuyết minh V.17).

(ii) Khoản đầu tư vào trái phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Sovico với thời hạn nắm giữ là 06 tháng, lãi suất 08%/năm.

## 3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Asung Co., Ltd	9.912.157.680	1.559.862.010
Mh And Co., Ltd	4.233.059.485	1.539.375.840
Nitori Co., Ltd	4.066.139.582	3.906.830.316
Các khách hàng khác	16.165.450.011	14.471.794.979
<b>Cộng</b>	<b>34.376.806.758</b>	<b>21.477.863.145</b>

## 4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Mạnh Cường Phát	723.536.465	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hoàng Cẩm Tú	1.177.611.079	-
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh – Bến Thành	344.255.970	-
Vanachai Group Public Co., Ltd	525.538.726	-
Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	-	551.906.361
Các bên cung cấp khác	286.981.842	104.347.931
<b>Cộng</b>	<b>3.057.924.082</b>	<b>656.254.292</b>

## 5. Phải thu khác

## 5a. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Tạm ứng	480.821.132	-	546.459.906	-
Lãi tiền gửi dự thu	3.375.470.540	-	4.353.410.548	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	249.638.541	-	233.279.515	-
<b>Cộng</b>	<b>4.105.930.213</b>	<b>-</b>	<b>5.133.149.969</b>	<b>-</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**5b. Phải thu dài hạn khác**

Khoản ký quỹ tiền thuê mặt bằng Cửa hàng Đức Thành.

**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	48.529.201.536	-	49.639.924.345	-
Công cụ, dụng cụ	583.364.527	-	436.553.189	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	10.382.338.460	-	10.395.707.171	-
Thành phẩm	11.780.701.427	-	24.483.797.075	-
Hàng hóa	1.745.479	-	2.000.200	-
<b>Cộng</b>	<b>71.277.351.429</b>		<b>84.957.981.980</b>	

**7. Chi phí trả trước**

**7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí bảo hiểm	-	460.337.400
Thuê gian hàng hội chợ	-	150.243.112
Công cụ, dụng cụ	69.315.913	33.892.430
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	132.119.003	283.247.832
<b>Cộng</b>	<b>201.434.916</b>	<b>927.720.774</b>

**7b. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê đất	1.294.703.528	1.329.632.696
Công cụ, dụng cụ	1.267.464.102	1.503.446.926
Chi phí sửa chữa	729.345.409	834.948.236
Các chi phí trả trước dài hạn khác	429.473.192	155.255.229
<b>Cộng</b>	<b>3.720.986.231</b>	<b>3.823.283.087</b>

**8. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị văn phòng	Tổng cộng
<b>Nguyên giá:</b>					
Số đầu năm	40.425.015.785	36.645.917.259	8.840.082.090	2.665.432.800	88.576.447.934
Mua trong năm	13.281.000.000	1.101.080.000	749.866.231	-	15.131.946.231
Phân loại lại	-	(849.882.629)	-	849.882.629	-
Thanh lý trong năm	-	(210.000.000)	(185.842.800)	-	(395.842.800)
<b>Số cuối năm</b>	<b>53.706.015.785</b>	<b>36.687.104.630</b>	<b>9.404.105.521</b>	<b>3.515.325.429</b>	<b>103.312.551.365</b>
<b>Trong đó:</b>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	1.333.214.381	25.260.025.931	1.686.614.109	2.058.340.422	30.338.194.843
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn:</b>					
Số đầu năm	21.590.307.058	29.695.482.340	4.562.297.837	1.381.819.295	57.229.906.530
Khiếu hao trong năm	1.914.147.389	1.424.513.011	1.032.401.995	162.014.832	4.533.077.227
Phân loại lại	-	(1.513.651.640)	646.832.644	866.818.996	-
Thanh lý trong năm	-	(210.000.000)	(185.842.800)	-	(395.842.800)
<b>Số cuối năm</b>	<b>23.504.454.447</b>	<b>29.396.343.711</b>	<b>6.055.689.676</b>	<b>2.410.653.123</b>	<b>61.367.140.957</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	18.834.708.727	6.950.434.919	4.277.784.253	1.283.613.505	31.346.541.404
Số cuối năm	<b>30.201.561.338</b>	<b>7.290.760.919</b>	<b>3.346.415.845</b>	<b>1.104.672.306</b>	<b>41.945.410.408</b>
<b>Trong đó:</b>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

VND

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

## 9. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	14.917.549.433	275.564.580	15.193.114.013
Mua trong năm	45.500.000.000	-	45.500.000.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>60.417.549.433</b>	<b>275.564.580</b>	<b>60.693.114.013</b>

Trong đó:

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	101.564.580	101.564.580
---------------------------------------	---	-------------	-------------

## Giá trị hao mòn

Số đầu năm	3.962.516.350	217.964.580	4.180.480.930
Khấu hao trong năm	253.262.820	38.160.000	291.422.820
<b>Số cuối năm</b>	<b>4.215.779.170</b>	<b>256.124.580</b>	<b>4.471.903.750</b>

## Giá trị còn lại

Số đầu năm	10.955.033.083	57.600.000	11.012.633.083
<b>Số cuối năm</b>	<b>56.201.770.263</b>	<b>19.440.000</b>	<b>56.221.210.263</b>

Trong đó:

Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

## 10. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã ghi nhận

	Số đầu năm	Ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong năm	Số cuối năm
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	691.746.199	(48.733.534)	643.012.665
Các chi phí phải trả	701.175.832	(24.087.432)	677.088.400
Chênh lệch tỷ giá của các khoản mục tiền tệ	(9.429.633)	(24.646.102)	(34.075.735)
<b>Cộng</b>	<b>691.746.199</b>	<b>(48.733.534)</b>	<b>643.012.665</b>

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20%.

## 11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Kim Nga	2.926.000.000	-
Công ty TNHH Gỗ Nhật Hòa	2.597.129.645	1.308.492.020
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Xuân Trường	2.359.294.795	1.569.622.120
Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Gỗ Phúc Nguyên Khang	2.054.045.620	2.550.884.380
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hoàng Cẩm Tú	-	2.079.640.200
Các nhà cung cấp khác	11.740.569.326	11.946.263.471
<b>Cộng</b>	<b>21.677.039.386</b>	<b>19.454.902.191</b>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

## 12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
KidKraft Inc	1.279.865.088	-
Korenaga Co.,Ltd	1.169.949.420	1.015.020
Dong Yang International Co.,Ltd	-	519.794.649
Fair Friends Co.Ltd	474.555.572	320.131.566
Các khách hàng khác	5.706.243.216	2.422.357.452
<b>Cộng</b>	<b>8.630.613.296</b>	<b>3.263.298.687</b>

## 13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	-	-	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	233.714	70.820.923	(71.054.637)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.601.402.307	20.059.520.400	(18.615.326.057)	7.045.596.650
Thuế thu nhập cá nhân	1.524.798.014	4.037.877.323	(5.475.574.118)	87.101.219
Các loại thuế khác	-	71.666.666	(71.666.666)	-
<b>Cộng</b>	<b>7.126.434.035</b>	<b>24.239.885.312</b>	<b>(24.233.621.478)</b>	<b>7.132.697.869</b>

## Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Xuất khẩu	0%
- Đồ chơi trẻ em	5%
- Khác	10%



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	100.085.227.040	92.749.150.912
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	587.605.461	428.283.355
- Các khoản điều chỉnh giảm	(123.230.502)	(190.750.713)
Thu nhập tính thuế	100.549.601.999	92.986.683.554
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</b>	20.109.920.400	18.597.336.711
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm</b>		
- Chi phí cho lao động nữ	(50.400.000)	(72.450.000)
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b>20.059.520.400</b>	<b>18.524.886.711</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

**Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

**14. Phải trả người lao động**

Tiền lương thưởng phải trả người lao động.

**15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền lương phép phải trả	2.567.000.000	2.478.409.000
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	380.021.345	384.013.401
<b>Cộng</b>	<b>2.947.021.345</b>	<b>2.862.422.401</b>

**16. Phải trả khác****16a. Phải trả ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>5.500.000.000</b>	-
Bà Lê Hải Liễu - Phải trả tiền mượn	5.500.000.000	-
<b>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>1.225.291.783</b>	<b>1.443.681.981</b>
Kinh phí công đoàn, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế,		
Bảo hiểm thất nghiệp	334.951.009	373.279.509
Phải trả tiền mượn	-	384.975.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	293.152.000	240.483.800
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	597.188.774	444.943.672
<b>Cộng</b>	<b>6.725.291.783</b>	<b>1.443.681.981</b>

**16b. Phải trả dài hạn khác**

Khoản ký quỹ thuê nhà xưởng.

**17. Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn**

Khoản vay Ngân hàng TMCP Kiên Long – Chi nhánh Sài Gòn theo hợp đồng vay hạn mức để bổ sung vốn kinh doanh phục vụ hàng xuất khẩu với lãi suất 1,5%/năm, thời hạn vay tối đa không quá 09 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (thuyết minh V.2) Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	60.365.034.000	27.541.530.600
Số tiền vay phát sinh	79.237.195.000	86.630.914.500
Số tiền vay đã trả	(76.957.094.000)	(53.807.411.100)
Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại	139.832.500	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>62.784.967.500</b>	<b>60.365.034.000</b>

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

**18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	6.820.768.643	7.697.158.820
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	2.399.309.193	1.484.416.923
Chi quỹ	(4.455.912.400)	(2.360.807.100)
<b>Số cuối năm</b>	<b>4.764.165.436</b>	<b>6.820.768.643</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**19. Dự phòng phải trả dài hạn**

Dự phòng nợ phải trả dài hạn liên quan đến trợ cấp thôi việc. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	3.505.879.167	3.332.218.750
Tăng do trích lập	228.962.833	237.934.626
Số sử dụng	(349.400.000)	(64.274.209)
<b>Số cuối năm</b>	<b>3.385.442.000</b>	<b>3.505.879.167</b>

**20. Vốn chủ sở hữu****20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

**20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bà Hà Thị Huệ	48.462.310.000	48.462.310.000
Các cổ đông khác	122.512.120.000	122.512.120.000
Cổ phiếu quỹ	(2.598.100.000)	(1.829.600.000)
<b>Cộng</b>	<b>168.376.330.000</b>	<b>169.144.830.000</b>

**20c. Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	17.136.968	17.136.968
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	17.136.968	17.136.968
- Cổ phiếu phổ thông	17.136.968	17.136.968
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(259.810)	(182.960)
- Cổ phiếu phổ thông	(259.810)	(182.960)
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16.877.158	16.954.008
- Cổ phiếu phổ thông	16.877.158	16.954.008
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

**20d. Phân phối lợi nhuận**

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 02-20/NQ-ĐHĐCĐ GDT ngày 13 tháng 6 năm 2020 như sau:

	Số được phân phối	Số đã trích trong năm trước	Số đã trích trong năm nay
Chia cổ tức cho các cổ đông	84.734.640.000	33.908.016.000	50.826.624.000
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.484.416.923	1.484.416.923	-

Trong năm, Công ty cũng tạm ứng cổ tức năm 2020 cho các cổ đông với số tiền 33.773.016.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 4a-20/NQ-DT ngày 24 tháng 10 năm 2020.

Ngoài ra, Công ty cũng trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2020 với số tiền 2.399.309.193 VND

**21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán****Ngoại tệ các loại**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dollar Mỹ (USD)	3.677,44	347.371,03
Yên nhật (JPY)	30.861,00	32.313,00

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán thành phẩm	397.159.624.781	340.676.833.247
Doanh thu khác	5.815.496.560	4.957.144.555
<b>Cộng</b>	<b>402.975.121.341</b>	<b>345.633.977.802</b>

**1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

**2. Các khoản giảm trừ doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	2.277.373.857	2.489.155.265
Hàng bán bị trả lại	88.958	666.252
Giảm giá hàng bán	292.833.382	1.298.221.897
<b>Cộng</b>	<b>2.570.296.197</b>	<b>3.788.043.414</b>

**3. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn thành phẩm đã tiêu thụ.

**4. Doanh thu hoạt động tài chính**

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	14.855.912.443	13.640.601.029
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	14.952.357	11.776.000
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	2.237.923.658	473.302.927
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	30.546.175	47.148.173
Chiết khấu thanh toán	70.504.277	87.305.600
<b>Cộng</b>	<b>17.209.838.910</b>	<b>14.260.133.729</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**5. Chi phí tài chính**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	764.259.528	632.547.202
Chiết khấu thanh toán cho người mua	1.869.587.121	563.516.090
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	1.588.230.367	227.226.724
<b>Cộng</b>	<b>4.222.077.016</b>	<b>1.423.290.016</b>

**6. Chi phí bán hàng**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	7.588.403.393	5.898.502.800
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	1.287.000	44.400.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	93.636.360	95.618.462
Chi phí chiết khấu bán hàng	1.529.817.076	2.544.818.245
Chi phí vận chuyển	2.773.297.168	2.164.765.191
Chi phí xuất hàng	3.259.972.472	1.979.241.355
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.942.670.612	3.813.543.290
Chi phí khác	273.966.744	437.293.082
<b>Cộng</b>	<b>18.463.050.825</b>	<b>16.978.182.425</b>

**7. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	15.489.952.531	11.513.820.692
Chi phí vật liệu quản lý	487.246.869	467.354.524
Chi phí đồ dùng văn phòng	18.188.639	21.818.887
Chi phí khấu hao tài sản cố định	490.003.176	674.600.112
Thuế, phí và lệ phí	61.919.989	45.315.978
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.296.155.475	1.300.095.740
Chi phí khác	1.867.941.188	1.479.144.968
<b>Cộng</b>	<b>19.711.407.867</b>	<b>15.502.150.901</b>

**8. Lãi trên cổ phiếu****8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	79.976.973.106	74.220.846.142
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(2.399.309.193)	(1.484.416.923)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	77.577.663.913	72.736.429.219
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	16.925.350	17.011.883
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>4.584</b>	<b>4.276</b>

**8b. Thông tin khác**

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

**9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	124.392.797.532	119.357.953.542
Chi phí nhân công	147.614.907.203	122.630.094.317
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.824.500.047	4.693.481.225
Chi phí dịch vụ mua ngoài	21.678.895.033	21.892.447.552
Chi phí khác	2.530.235.938	1.915.802.513
<b>Cộng</b>	<b>301.041.335.753</b>	<b>270.489.779.149</b>

**VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công nợ phải trả liên quan đến mua sắm tài sản cố định và quyền sử dụng đất là 2.963.750.000 VND (năm trước là 238.300.000 VND).

**VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Tài sản cho thuê hoạt động**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu trong tương lai thu được từ các hợp đồng thuê hoạt động như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	2.200.546.500	-
Trên 01 năm đến 05 năm	1.802.298.480	-
<b>Cộng</b>	<b>4.002.844.980</b>	<b>-</b>

**2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

**2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt**

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Giao dịch khác trong năm chỉ có giao dịch về mượn tiền với các thành viên Hội đồng quản trị với số tiền là 5.500.000.000 VND (năm trước không có giao dịch phát sinh).

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.16.



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt bao lương và thù lao với tổng số tiền trong năm là:

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
<b>Hội đồng quản trị và Ban điều hành</b>			
Bà Lê Hải Liễu	Chủ tịch	-	580.000.000
Ông Lê Hồng Thắng	Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	872.380.000	1.134.375.000
Ông Lê Hồng Thành	Thành viên	110.000.000	150.000.000
Ông Trần Xuân Nam	Thành viên	150.000.000	170.000.000
Bà Trương Thị Diệu Lê	Thành viên	-	200.000.000
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Thành viên kiêm Phó Tổng Giám đốc	561.116.000	599.084.000
Ông Lê Như Vũ	Thành viên	-	110.000.000
<b>Cộng</b>		<b>1.693.496.000</b>	<b>2.943.459.000</b>

Bà Lê Hải Liễu, bà Trương Thị Diệu Lê và ông Lê Như Vũ đồng thuận nhường toàn bộ tiền thù lao của mình để giúp đỡ, hỗ trợ cho những cán bộ - công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn.

### 3. Thông tin về bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ gỗ, các sản phẩm này không có sự khác biệt về rủi ro và lợi ích kinh tế. Sản phẩm của Công ty vừa tiêu thụ trong nước và xuất khẩu tuy nhiên các thị trường này cũng không có sự khác biệt về rủi ro và lợi ích kinh tế.

### 4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Lê Công Tú  
Người lập biểu

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởng

Nguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc

Đơn vị tính: VND

	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Quý đầu tư phát triển	Có phiếu quỹ	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn góp của chủ sở hữu	
<b>Cộng</b>	258.689.836.235 7.432.920.000 (1.073.250.000) 74.220.846.142 (1.484.416.923) (59.461.090.500) 84.471.357.434	71.196.018.715 18.669.340.514 - - - - 18.669.340.514	- - - - - - 18.669.340.514	(1.151.600.000) - (1.073.250.000) - - - (2.224.850.000)	(1.151.600.000) - (1.073.250.000) - - - (2.224.850.000)	278.324.844.954 (768.500.000) 79.976.973.106 (2.399.309.193) (84.599.640.000) 77.449.381.347
<b>Số đầu năm trước</b>	258.689.836.235 7.432.920.000 (1.073.250.000) 74.220.846.142 (1.484.416.923) (59.461.090.500) 84.471.357.434	71.196.018.715 18.669.340.514 - - - - 18.669.340.514	- - - - - - 18.669.340.514	6.034.317.006 5.000.000 - - - - 6.039.317.006	163.941.760.000 7.427.920.000 - - - - 171.369.680.000	278.324.844.954 (768.500.000) 79.976.973.106 (2.399.309.193) (84.599.640.000) 77.449.381.347
<b>Số dư cuối năm trước</b>	258.689.836.235 7.432.920.000 (1.073.250.000) 74.220.846.142 (1.484.416.923) (59.461.090.500) 84.471.357.434	71.196.018.715 18.669.340.514 - - - - 18.669.340.514	- - - - - - 18.669.340.514	6.034.317.006 5.000.000 - - - - 6.039.317.006	163.941.760.000 7.427.920.000 - - - - 171.369.680.000	278.324.844.954 (768.500.000) 79.976.973.106 (2.399.309.193) (84.599.640.000) 77.449.381.347
<b>Số đầu năm nay</b>	258.689.836.235 7.432.920.000 (1.073.250.000) 74.220.846.142 (1.484.416.923) (59.461.090.500) 84.471.357.434	71.196.018.715 18.669.340.514 - - - - 18.669.340.514	- - - - - - 18.669.340.514	6.034.317.006 5.000.000 - - - - 6.039.317.006	163.941.760.000 7.427.920.000 - - - - 171.369.680.000	278.324.844.954 (768.500.000) 79.976.973.106 (2.399.309.193) (84.599.640.000) 77.449.381.347
<b>Số dư cuối năm nay</b>	258.689.836.235 7.432.920.000 (1.073.250.000) 74.220.846.142 (1.484.416.923) (59.461.090.500) 84.471.357.434	71.196.018.715 18.669.340.514 - - - - 18.669.340.514	- - - - - - 18.669.340.514	6.034.317.006 5.000.000 - - - - 6.039.317.006	163.941.760.000 7.427.920.000 - - - - 171.369.680.000	278.324.844.954 (768.500.000) 79.976.973.106 (2.399.309.193) (84.599.640.000) 77.449.381.347

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2021



Nguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởng

Lê Công Tú  
Người lập

Developing sustainably  
**REACHING NEW HEIGHTS**



DUC THANH WOOD PROCESSING JSC  
[www.goducthanh.com](http://www.goducthanh.com) Symbol: GDT



**2020** | ANNUAL REPORT  
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*"Using plantation wood is the best way to protect  
the ecological environment"*



## CONTENTS

Chairwoman's message .....	96
Company overview.....	98
Mission and vision .....	100
Development orientation .....	101
The operational risks .....	102
Development milestones .....	104
Quality policy .....	106
Organization chart .....	107
Summary of main indicators .....	108
Business locations .....	112
Shareholder structure.....	118
Board of Directors report .....	124
Board of Supervisors report .....	129
Board of Executives report .....	136
Sustainable development report .....	142
The securities company wrote about GDT .....	149
Newspapers wrote about Duc Thanh Wood Company .....	150
Honors and Awards .....	152
Audited Financial Statements .....	156



***Duc Thanh Wood Company is the second home of  
all employees***



## CHAIRWOMAN'S MESSAGE



### Dear valued Shareholders,

COVID, COVID, COVID... The phrase COVID-19 has been continuously repeated everywhere; COVID has caused people and every economy around the globe to seriously be in recession in 2020. The trauma from this unprecedented pandemic in the history has disrupted all socio-economic activities of all countries, leaving the aviation and tourism industries completely to be paralyzed. Although the pandemic has been controlled more or less, Vietnam is still significantly under its effects such as: the economy with the lowest growth rate in 10 years, a series of businesses forced to declare bankruptcy or reduce production. According to the General Statistics Office, by the end of 2020, there were 32.1 million (\*) people aged 15 and over that were adversely affected by the COVID-19 pandemic, including the number of people who lost their jobs, the number of people whose working hours were reduced... leading to a drastic reduction in income or even a complete loss.

In that same situation, what happened to our Duc Thanh Wood Company? Did all its activities also get paralyzed; did its production also get narrowed? Or did it have to fall down a cliff, or reach out for help?

Whilst sitting and writing the summary for the last turbulent year of 2020, I was slightly proud of what GDT has achieved. When I happily announced these quite optimistic figures for this year, I truly felt the meaning of the word "hardship", the word "unity", and the words "right orientation"... Thanks to that, in the context that almost a lot of businesses were gaining no profits, no bonuses, or were quiet..., all activities at GDT were bustling like a great construction site... The total revenue for the whole year 2020 exceeded the plan, reaching VND 400 billion which was an impressive growth of 17% compared to 2019. The profit before tax reached VND 100 billion, an increase of 8% over the same period. Employees of the entire company had not only the 13th month salary, but also the 14th salary month, and there were many other great bonuses such as productivity bonus, progress bonus, sales bonus, and so on.

The results of production and business activities with the above outstanding figures are remarkable achievements that all employees worked hard to achieve, a gift to celebrate 30<sup>th</sup> anniversary of establishment. Moreover, the business results in 2020 were also indeed an important milestone marking the unity, thriving and continuous development of GDT during the past time.

One of the marks we could not forget was when the COVID-19 pandemic spread to Vietnam, GDT was also much puzzled on how to manage because this has never been a precedent. The highest point was when the government issued a social gap order for the first 2 weeks of April 2020. For businesses with thousands of employees, this was really a difficult problem. After many days of careful discussion, the Board of Directors (BOD) decided that both factories would stop working to ensure the safety of the employees' health. In addition to customers who could understand and sympathize, the company also met the strong resistance from many customers from Japan and Korea: "Other businesses are not resting, and still proceeding orders normally, so why does GDT shut down?". This was really a difficult question to answer... obviously because in this situation, it seems that we had placed the emphasis on workers' safety over the needs of our customers, over revenues or profits... However, the decision (seemingly weird) later had become extremely correct, because then

GDT had enough employees to work and meet many urgent orders, big orders... and brought back quite the profits for shareholders and investors.

Not only business went effectively and the lives of employees were taken care well, GDT also did not forget carrying out community support activities such as project of repairing and building new restrooms for primary schools and nurseries; project of digging a clean wells for highland people; a project of sponsoring people in communes of belong to Dai Loc district, Quang Nam province to build 20 anti-flood houses. We, for sure, still remember the storms, rain and floods that hit the central provinces in the last months of 2020, causing countless families here to sink underwater, sweeping away many lives and property.

Through 3 decades of operation and growth, GDT has always been flexible and responsive in all situations ... 30 years are evidently long enough to prove its existence as well as the stable and sustainable development of the company in the field of wood processing in Vietnam. "To improve management is to improve quality. To keep the prestige is to keep customers" is the business motto that GDT has maintained since the early days of establishment up to now, and it this has certainly helped the company always stay strong and overcome various difficulties to achieve such achievements today...

### Dear valued shareholders!

The year 2021 is considered by experts to be a continuous difficult year for the global economy, as the COVID-19 pandemic has not yet ended. Dr. Nguyen Minh Cuong – an economic expert, Head of the Asian Development Bank (ADB) – said that this was probably the worst crisis in history since the Second World War. The current uncertain state is an economic crisis but is yet determined by the medical aspect. The fiscal and monetary policies are brought up to the table, but if the health situation is different, all must be changed. Dr. Cuong also predicts that we will have to live in this new anomalous state during the period of 2021 - 2025, so policies cannot follow the precedents.

With the current unpredictable epidemic, GDT's business and production activities will certainly face new difficulties ahead. Therefore, GDT hopes to continue to receive the support and close cooperation of you, both domestic and foreign investors. Hopefully, when we gather the sufficient power of the majority, we will continue to achieve greater success than the 2020's business results.

The BOD promises to be side by side with the Board of Executives to promptly give directions, direct appropriate production and business plans, ensure profitability for the company and continue to complete the tasks assigned by the Annual General Meeting of Shareholders.

Finally, on behalf of the BOD, I would like to sincerely thank the support in many aspects of valued shareholders, the close cooperation of suppliers and partners. Many thanks for the loyalty of all employees in the company and respectful greetings to all!

On behalf of the BOD  
Chairwoman

LE HAI LIEU

## COMPANY OVERVIEW

### GENERAL INFORMATION

Transaction name : Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company  
 Business Registration Certificate No.0301449014  
 Date of establishment : May 19<sup>th</sup>, 1991  
 Business lines : Specialize in manufacturing kitchenware, household utensils and toys made of plantation wood.  
 Number of employees : More than 1,200 people  
 3 factories and 1 showroom



**Head office and factory in Ho Chi Minh City**

**TOTAL AREA : 7,800 m<sup>2</sup>**

Capacity : 2,500 m<sup>3</sup> finished wood/year  
 Address : 21/6D Phan Huy Ich, Ward 14, Go Vap Dist., Ho Chi Minh City  
 Email : info@goducthanh.com  
 Tel : (028) 3589 4287 • Fax: (028) 3589 4288  
 Website : www.goducthanh.com - www.winwintoy.com



**TOTAL AREA : 38,000 m<sup>2</sup>**

Capacity : 6,000 m<sup>3</sup> finished wood/year  
 Address : Tan Hoi, Tan Hiep Ward, Tan Uyen Dist., Binh Duong province  
 Tel : (0274) 363 1491  
 Fax : (0274) 363 1490

**Factory No.3**



**Factory No.4**

**TOTAL AREA : 14,000 m<sup>2</sup>**

Address : Khanh Binh Ward, Tan Uyen Dist., Binh Duong province



**Domestic distribution network**

**TOTAL 2,893**

points of sale and retail agencies nationwide

**MAIN SHOWROOM**

**Winwinshop Ly Tu Trong**

Address : 216 Ly Tu Trong, Ward Ben Thanh,  
 Dist. 1, HCMC  
 Tel : (028) 3844 0721  
 Email : salenvi@winwinshop.com.vn  
 Website : www.winwinshop.com.vn

## CRITERIA OF MISSION AND VISION

Duc Thanh always provides high quality products and services; raises the image and maintains our position as the leading manufacturer of kitchenware, housewares and wooden toys in Vietnam.



## DEVELOPMENT ORIENTATION

Main objective: GDT uses and maximizes its available potentials, to bring peace of mind to customers and investors through medium and long-term development strategies.



- 01.**  
Build No. 1 brand name in Vietnam for wooden kitchenware, housewares and kids' toys.
- 02.**  
Always meet urgent and large orders because of taking advantage of wood raw materials and good production management.
- 03.**  
Accept small orders with high sales prices to exploit the company's potential.
- 04.**  
Compete by quality and delivery time, not to compete by low prices to preserve the profit margin.
- 05.**  
Cooperate and connect with strategic partners to ensure a stable source of raw materials with reasonable prices.
- 06.**  
Use resources of relations, human resources, finance, land... in the most reasonable way for longterm development.

In addition, in order to maximum profits and to avoid risks in business, GDT has successfully implemented the diversification strategy in both domestic and export markets.



## THE OPERATIONAL RISKS

### 1. Risks of diseases

- In early 2020, there was an outbreak of acute respiratory inflammatory disease COVID-19. This is a dangerous infectious disease affecting human health, business and production activities.

- Measures:

- Actively take measures recommended by the Ministry of Health;
- Distribute hygiene tools such as: masks, hand sanitizer, etc.;
- Convert meetings to the online form, work from home when needed;
- Prepare contingency plans in case of social isolation...

### 2. Risks of the global economic environment

- 2021 continues to be a difficult year for the global economy, due to the complicated developments of the COVID-19 pandemic which is yet to end, leading to a risky increase in the financial market; the oil market, the price of gold, the USD ... fluctuate erratically; the world economy will certainly face mixed challenges.

- According to experts, the consequences of the pandemic on the global economy will be persistent; not only GDP growth faces a bleak outlook in 2021, but this also spreads to the next year. With such an unpredictable general situation, Duc Thanh Wood Processing JSC. (GDT)'s business and production activities will certainly face potential risks.

- Measures: GDT will regularly update changes in the world economic and political environment, evaluate and analyze their impacts on the company to have appropriate and timely action plans.

### 3. Risks of the exchange rates' fluctuation

- With business activities of mainly making exported products, the fluctuation in exchange rates has a significant impact on the company's operation and profits.

- Measures: To limit these risks, GDT regularly monitors and analyzes the exchange rates' fluctuation to balance the needs and adjust the plans accordingly. Besides, the company always keeps close relationships with customers to always support back and forth when the exchange rates fluctuate erratically.

### 4. Risks of the information technology

- Risks may come from the company for its use of many business support softwares.

- Along with the development of the 4.0 Industry comes the application of many technologies in operations. Sharing information with many different objects over the network leads to a high risk that

the information will be easily disclosed and the system is vulnerable to many external reasons.

- Measures:

- Regularly monitor and maintain the software, to promptly handle the risks that cause disruption to operation, affecting the competitiveness of the company.
- Enhance the network security, fully equip the firewalls, and softwares to prevent viruses from harming the computer system.
- Guide further to raise the awareness about cyber security through the IT department by regularly sending alert emails to employees.

### 5. Risks of Human Resources:

- With more than 1,200 employees from different regions across the country, the young working age, human resource fluctuations are always the problems that need to be addressed.

- Measures:

- GDT always builds a friendly and equal working environment, takes care of the material and spiritual life aspects for employees through many benefit policies. In addition, the company also issued many ESOP (employees stock ownership plan) shares to help employees receive more benefits and income, to work with a peace of mind and link the company's profits with the interests of employees.
- Not only interested in employees, but the company also always cares to support their families, especially in difficult cases, floods ... and provides scholarships to children of employees who perform academically well.

### 6. Material risks:

- Raw materials - auxiliary input materials for the production process may be incomplete or not timely.

- The price fluctuation in the market will affect the purchase price of materials and auxiliary materials and push up the price of finished products of the company.

- Measures:

- Devise the sufficient provision for strategic materials and auxiliary materials having price fluctuations and plan a safe inventory management;
- Stay attached and monitor the production progress to provide raw materials in time,
- Evaluate and manage the suppliers, and come up with the reasonable purchasing plan;
- Find more new suppliers to diversify the supply sources.



### 7. Production risks:

- Staff negligence in the production process, the operational staff not in par with the reality ... can affect the products' quality.

- Measures: In order to minimize this risk, GDT pays great attention to training to improve skills, regularly updates production processes and the quality management department always strictly controls each stage. Additionally, the Board of Supervisors always checks randomly every department and every activity in the company.

### 8. Environmental risks

- The company's activities are always associated with the protection of the environment, by not using the natural forest wood, and instead only using plantation wood and always applying waste treatment processes in production to protect the environment.

Besides, the company has taken the following measures:

- Invest in a modern wastewater treatment system;
- Build a dust extraction system, collect dust in cloth bags and handle it so as not to affect the surrounding environment;
- Wood waste has been completely reused to make pellets and fuel that are friendly with the environment;
- Achieved the BSCI (Business Social Compliance Initiative) certification, grade A - this is the highest level of BSCI.

### 9. Legal risks

- GDT operates on the production and business activities under the control of the Vietnamese legal system and related policies, including: law on enterprises, law on securities, law on enterprise income tax, labor code ... By-law documents are currently in the finalization process, so a change in policies may affect corporate governance and business activities of the company.

- Measures: to limit legal risks, the company always monitors and updates the latest Law documents to apply in its corporate governance.

### 10. Other risks

- In addition to the risks mentioned above, some inevitable risks are unlikely to happen, but if they ever occur, they will also greatly affect the company's business operations such as fire, big storm, high tide ... which can affect the assets, people and business activities of the company. These are rare risks, but in reality, they often cause a great deal of physical and mental damage to the company.

- Measures:

- Strictly comply with the regulations on fire prevention and fighting, regularly inspect and organize fire drills at both factories;
- Proactively prevent these risks by property as well as human insurance to minimize possible losses.

## DEVELOPMENT MILESTONES

## 2003

The company inaugurated the second factory in Phan Huy Ich str., Ward 14, Go Vap Dist.

## 2002

The company made two increases of the charter capital to VND 15.05 billion on July 1<sup>st</sup>, 2002 and VND 25.05 billion on 9 December, 2002.

## 2001

The company achieved ISO 9001:2000 quality management certification issued by BVQI. With this certificate, the company had business and production process in order to bring safe and high quality products for customers.

## 2000

Transformed into Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company (GDT) with the charter capital of VND 5.05 billion and 20 founding shareholders managed by Ms. Le Hai Lieu - General Director.

## 1993

Became Duc Thanh Wood Processing Limited with registered capital of VND 105 million and more than 130 workers.

## 1991

Established on May 19<sup>th</sup>, formerly known as Tam Hiep Wood Processing Workshop with the initial capital of VND 105 million and only 60 workers founded by Mr. Le Ba.

## 2004

The company increased the charter capital to VND 40.05 billion.

## 2005

With the desire to raise the charter capital, to expand the factory, to increase productivity, Ms. Le Hai Lieu cooperated with Mekong Enterprise Fund so that they could invest USD 1.35 million in GDT, raising the total charter capital to 49.53 billion. In this year, the third factory in Tan Uyen District, Binh Duong Province was inaugurated with total area of 30,000 m<sup>2</sup> and investment cost approximately USD 2 million.

## 2006

Mekong Enterprise Fund continued to invest USD 400,000. The charter capital of the company increased to VND 64.11 billion. In October 2006, the company relocated its first factory in Le Duc Tho, Ward 15, Go Vap Dist. to merge with the factory in Tan Uyen, Binh Duong in accordance with the State policy.

## 2007

PENM Fund, managed by Bank Invest, officially invested USD 2 million.

## 2008

The company increased the charter capital to VND 171.3 billion

## 2013

In September, the Elite Fund (Finland) invested in Tan Uyen, Binh Duong province, holding 1,035,000 shares and becoming one of the major shareholders of GDT.

## 2012

In November, PENM Fund, managed by Bank Invest, invested its capital after 5 years of investing in GDT. In December, the company bought more land with the area of nearly 8,000m<sup>2</sup> to expand the factory in Tan Uyen, Binh Duong.

## 2011

On May 9<sup>th</sup>, the company celebrated the 20<sup>th</sup> year anniversary of establishment. Over the past 20 years of construction and development, GDT achieved many achievements, certifications, awards... In order to get this proud result, GDT spent a difficult and challenging journey. However, with efforts of all employees as well as good management of the BOE helped the company overcome all of them. In 2011, the revenue growth of 116% and profit before taxes growth of 373% as compared to previous 5-years (2006 - 2010).

## 2009

Mekong Enterprise Fund withdrew its capital. Vietnam Rubber Group invested in GDT. The company increased the charter capital to VND 103.72 billion.

On November 17, the company was officially listed GDT shares on Ho Chi Minh City Stock Exchange.

Also in this year, GDT launched the Winwinshop at 172 Nguyen Van Troi Street, Phu Nhuan Dist., HCMC. This was the first showroom to display GDT's products.

## 2014

The company completely expanded the factory in Tan Uyen, Binh Duong province, increasing the total factory area to 38,000 m<sup>2</sup> and the capacity to 6,000 m<sup>2</sup> finished products per year.

## 2015

2015 was a successful year of GDT as revenue and profit after taxes increased 11.2% and 19.2% respectively compared to 2014. With this profit, the company decided to pay dividend with the rate of 50% for existing shareholders and issued Employee Stock Ownership Plan (ESOP 2015) for employees. During the year, the company increased the charter capital:

- From VND 103.72 billion to VND 124.46 billion (20% share dividend from owners' equity).
- From VND 124.46 billion to VND 129.65 billion (issuing 4.6% of ESOP for employees).

## 2016

The company celebrated the 25<sup>th</sup> year anniversary of establishment, from a wood processing workshop with initial capital of 105 million with 60 workers, to this day, it was transformed into a joint stock company with the charter capital of VND 129 billion and more than 1,200 employees working in two factories.

The revenue growth of 47% and profit before taxes growth of 135% were compared to 5 previous years (2011-2015).

The company increased the charter capital:

- From VND 129.65 billion to VND 142.61 billion (10% share dividend)
- From VND 142.61 billion to VND 149.09 billion (issuing ESOP shares).

## 2019

The company was honored to receive the award of Top 3 listed companies having the best investor relations (IR) activities voted by securities companies and investment funds. The GDT children's toys from plantation wood were awarded the title of Typical Products and Services of the year 2019 voted by the Ho Chi Minh City Business Association.

## 2018

The company increased the charter capital to VND 171.3 billion after two times:

- From VND 149 billion to VND 163.9 billion after issuing shares to pay final 2017 dividend with the rate of 10%
- From VND 163.9 billion to VND 171.3 billion after issuing ESOP shares for employees. In November, Winwinshop Nguyen Van Troi was relocated to new location: 216 Ly Tu Trong, District 1, HCMC.

## 2017

This is the first year GDT exceeded the profit milestone since listing on Ho Chi Minh City Stock Exchange in 2009. Total revenue of the company in 2017 reached over VND 362 billion, up 12% compared to 2016; profit after taxes was VND 101 billion, up 6% over the previous year, reaching the plan. Top 3 listed companies having the best investor relations (IR) activities in 2017 voted by securities companies and investment funds.

## 2020

In July 2020, GDT reassessed BSCI (Business Social Compliance Initiative) certification. GDT was promoted from grade C to A, which is the highest level for BSCI.

In December 2020, in order to promptly meet the increasing demand of domestic and export customers, GDT bought 14,000 m<sup>2</sup> of land with built-in factories in Khanh Binh ward, Tan Uyen town, Binh Duong province, and gradually put into operation as its third factory. This investment will help GDT expand production lines, expand raw material stockpiles, promptly respond to the company's growth, and contribute to further benefits for employees and shareholders.

The company was honored to receive the Certificate of Ho Chi Minh City typical enterprise in 2020 awarded by Chairman of HCMC People's Committee. This was the 5<sup>th</sup> time that GDT received this award.





## QUALITY POLICY

**"Improve management is to improve quality keep the prestige is to keep customers "**

GDT has developed sustainably because two factors of "prestige" and "quality" are always committed at the highest level. This has created the company's success.



### The company always:

Strictly follow the production process, labor safety, quality control of materials, variety of models to meet customers' demands.

Apply, maintain and improve the quality management system in accordance with ISO 9001: 2015 and regularly innovate quality management to increase efficiency at work.

Train staffs the necessary knowledge and skills based on job requirements in order to bring satisfaction to customers. This is the decisive factor to bring stability and success to the company.

Regularly update quality standards, BSCI, C-TPAT... to ensure that products and production process are always reached safety product certificate and complied with Vietnamese and international standards.

After achieving the certification of BSCI and C-TPAT, the company gradually gained orders from traditional customers. In addition, GDT has had many fastidious customers such as Costco, Walmart ...



## ORGANIZATION CHART DUC THANH WOOD PROCESSING JOINT STOCK COMPANY





## REVENUE (VND Billion)

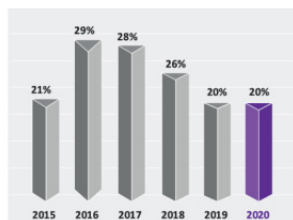


## NET PROFIT (VND Billion)

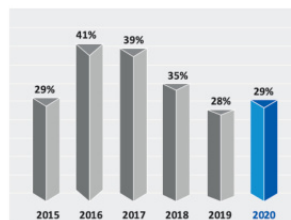


(\*) Profit from transferring land lot My Phuoc 2

## ROA (Return of assets)



## ROE (Return of equity)

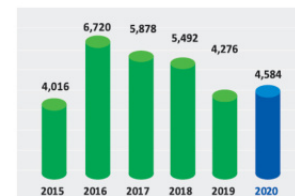


Items	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Revenue (VND Billion)	295.8	323.6	362.2	389.8	341.8	400.4
Net profit (VND Billion)	61.6	95.9	101.3	89.3	74.2	80.0
ROA (Return of assets)	21%	29%	28%	26%	20%	20%
ROE (Return of equity)	29%	41%	39%	35%	28%	29%

## OWNERS' EQUITY (VND Billion)



## ESP (VND)



Items	2015	2016	2017	2018	2019	2020
OWNERS' EQUITY (VND Billion)	215.7	257.4	256.3	258.7	278.3	270.5
EPS (VND)	4,016	6,720	5,878	5,492	5,276	4,584
P/E	9.4	7.9	8.0	7.6	6.9	8.9

## INVESTMENT SITUATION

In 2020, the Company bought 14,000 m<sup>2</sup> of land with built-in factories in Khanh Binh ward, Tan Uyen town, Binh Duong province, to expand production, in response to revenue growth, with transfer price approximately up to VND 60 billion.



• GDT's core values are **Stability, Efficiency and Sustainability.**

Unit: 1,000 VND

Income statement	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Net revenue	295,766,288	323,648,849	362,244,981	389,834,231	341,845,934	<b>400,404,825</b>
Cost of goods sold	183,616,665	201,851,375	235,984,795	250,106,307	229,849,409	<b>275,640,723</b>
Gross profit	112,149,623	121,797,474	126,260,186	139,727,924	111,996,525	<b>124,764,102</b>
Operating profit	81,053,049	94,719,224	103,544,564	111,326,519	92,353,036	<b>99,577,405</b>
Profit before taxes	80,457,055	115,666,561	125,325,284	112,369,126	92,749,151	<b>100,085,227</b>
Taxes and other payables to the State budget	18,892,302	19,733,903	24,028,277	22,664,412	18,528,305	<b>20,108,253</b>
Profit after tax	61,564,753	95,932,657	101,297,006	89,704,714	74,220,846	<b>79,976,973</b>
Profit margin	37.9%	37.6%	34.8%	35.7%	32.8%	<b>31.2%</b>

Balance sheet	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Total Assets	288,147,348	364,468,550	350,530,273	343,883,609	387,379,665	<b>398,861,534</b>
Chartered Capital	129,654,550	149,094,600	149,094,600	163,941,760	171,369,680	<b>171,369,680</b>
Average outstanding shares	13,797,984	14,275,192	16,372,032	16,332,324	17,011,883	<b>16,925,295</b>
Owners' equity	215,704,957	257,413,247	256,324,953	258,689,836	278,324,845	<b>270,534,368</b>

Other items	2015	2016	2017	2018	2019	2020
<b>Asset structure</b>						
Current assets/Total assets	73.79%	83.23%	86.98%	86.44%	87.86%	<b>74.26%</b>
Non-current assets/Total assets	26.21%	16.77%	13.02%	13.56%	12.14%	<b>29.86%</b>
<b>Capital structure</b>						
Liabilities /Total assets	25.14%	29.37%	26.88%	24.77%	28.15%	<b>32.17%</b>
Owners' equity / Total assets	74.86%	70.63%	73.12%	75.23%	71.85%	<b>67.83%</b>

Profitability ratio	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Return of assets (ROA)	20.60%	29.40%	28.33%	25.84%	20.30%	<b>20.34%</b>
Return of equity (ROE)	29.37%	40.55%	39.44%	34.84%	27.64%	<b>29.14%</b>
Net Profit after tax Chartered capital	47.48%	64.34%	67.94%	54.72%	43.31%	<b>46.67%</b>
Net margin	20.82%	29.64%	27.96%	23.01%	21.71%	<b>19.97%</b>
Earnings per share (EPS)	4.02	6.72	5.88	5.49	4.28	<b>4.58</b>
Book value per share	15.70	16.47	16.41	15.09	15.60	<b>12.51</b>
Dividend	50%	60%	70%	50%	50%	<b>40% (*)</b>
P/E	9.4	7.9	8.0	7.6	6.9	<b>8.9</b>

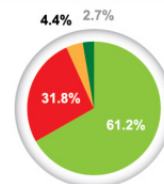
(\*) This is an estimated figure. The total dividend rate for 2020 will be subject to the resolution of the 2020 Annual General Meeting of Shareholders.

## REVENUE STRUCTURE 2020

Beside overseas markets available in almost all continents, we also push up sales in the domestic market as a way to avoid business risks.

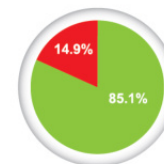
## BY COMMODITY GROUP

- Kitchenware
- Household
- Toys
- Baby furniture and other items



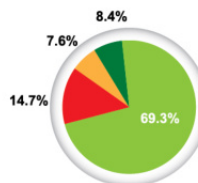
## BY MARKET

- Export
- Domestic



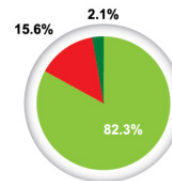
## BY DOMESTIC MARKET

- Ho Chi Minh City
- Ha Noi and Northern provinces
- Southern provinces and Mekong Delta
- Da Nang and Central & Highland provinces



## BY EXPORT MARKET

- Asia
- Europe
- America



## BUSINESS LOCATIONS

### EXPORT MARKET

3 continents 50 countries



The overseas distribution systems focus on areas such as:

📍 **ASIA:** 82% | 📍 **EUROPE:** 16% | 📍 **AMERICA:** 2%

In addition, GDT has participated in major international fairs in **GERMANY, JAPAN, HONG KONG, VIETNAM...**



Germany

Japan

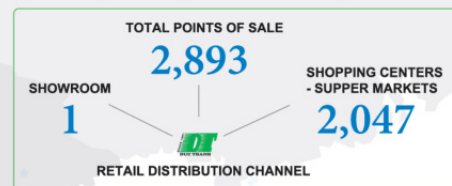
Hong Kong

Vietnam

### DOMESTIC MARKET

5 areas 2,893 points of sale

Sales distribution system in domestic market is mainly divided into 5 areas:  
**The North, Central, Southeast, Southeast, and Ho Chi Minh City**



RETAIL AGENCIES



ONLINE CHANNELS



Winwinshop.com.vn  
Lazada.vn  
Tiki.vn  
Shopee.vn  
Adayroi.com  
Sendo.vn

**THE NORTH**

25 provinces  
568 points

**THE CENTRAL**

19 provinces  
508 points

**THE SOUTHEAST**

5 provinces  
384 points

**HO CHI MINH CITY**

1 provinces  
861 points

**THE SOUTHWEST**

13 provinces  
572 points



Winwinshop shop





***Duc Thanh's Products  
Home Paradise***



Đồ chơi bằng gỗ  
**WIN WIN TOYS**  
Nguồn dinh dưỡng của trí tuệ

*Stipulate the imagination and explore  
the World through playing Winwintoy's wooden toys*



"GDT's products are sold at Winwinshop store and retail agencies nationwide."



## SHAREHOLDER STRUCTURE

### 1. SHARE INFORMATION

- Listing on : HOSE
- Securities code : GDT
- Listed date : Nov 17<sup>th</sup>, 2009

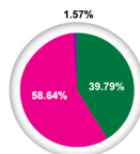
### 1. Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company

- Charter capital	:	VND 171,369,680,000
- Total listed shares	:	17,136,968 shares
- Total outstanding shares	:	16,867,808 shares
- Treasury shares	:	269,160 shares
- Number of free transfer shares	:	16,582,112 shares
- Number of restricted transfer shares	:	554,856 shares
- Par value	:	VND 10,000/ shares

Source: According to the shareholders' list of GDT dated March 3<sup>rd</sup>, 2021 provided by Vietnam Securities Depository

### 2. Shareholding structure on type of shareholder basis

Subject	Number of shares	Proportional ownership (%)
Major shareholders (*)	6,818,125	39.79%
Small shareholders	10,049,683	58.64%
Treasury shares	269,160	1.57%
<b>Total</b>	<b>17,136,968</b>	<b>100%</b>

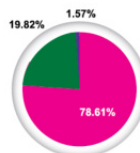


(\*) holding an amount of shares exceeding 5% of charter capital

■ Major shareholders ■ Small shareholders ■ Treasury shares

### 3. Domestic and foreign shareholders

Subject	Number of shareholders	Number of shares	Proportional ownership (%)
Treasury shares	1	269,160	1.57%
Domestic	1,521	13,470,794	78.61%
Institution	18	39,727	0.23%
Individual	1,503	13,431,067	78.38%
Foreign	68	3,397,014	19.82%
Institution	23	2,338,845	13.65%
Individual	45	1,058,169	6.17%
<b>Total</b>	<b>1,590</b>	<b>17,136,968</b>	<b>100%</b>



■ Treasury shares  
■ Domestic  
■ Foreign

Foreign shareholder's maximum percentage: 49%.

### 4. Change in the owner's equity

In 2020, the company did not issue additional shares, so its charter capital is still VND 171 billion dong.

### 5. Transaction of treasury stocks:

GDT bought 86,200 treasury shares from employees who left off work in accordance with ESOP regulations in 2018

### 6. Other securities

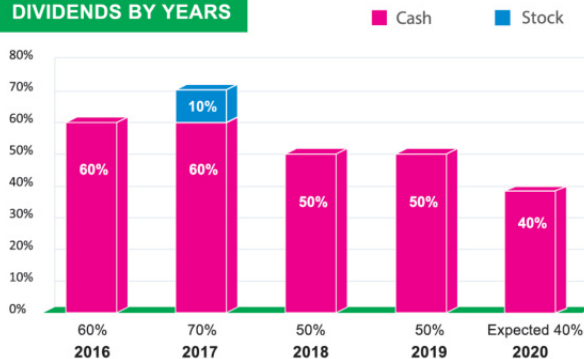
N/A

### 7. Dividends by years:

The total 2020 dividend rate is expected 40% by cash, or both cash and stock.

In 2020, the company paid advanced dividend with the rate of 20% by cash. Regarding to the remaining dividend, the Annual General Meeting of Shareholders will decide at the meeting.

### DIVIDENDS BY YEARS

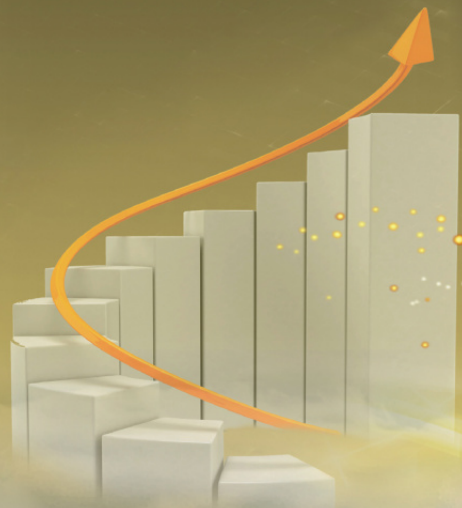






## REPORTS

- BOARD OF DIRECTORS REPORT
- BOARD OF SUPERVISORS REPORT
- BOARD OF EXECUTIVES REPORT



ANNUAL REPORT  
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **2020**



## BOARD OF DIRECTORS

The Board of Directors at 2020 - 2024 term comprises of 07 members, in which 02 are executive members and 05 are non-executive ones, who perform functions of supervising, consulting, helping and managing the company to fulfill tasks assigned by the Annual General Meeting of Shareholders.



## Dear valued shareholders,

Up to now, Duc Thanh Wood Processing JSC. (GDT), has been through 30 years since the early days of hardship, a long enough way to confirm the success of a brand, a company, a team.... Although the marketplace is always full of challenges, it seems that GDT always stands tall in all circumstances, always plays a warm common home of many people, always provides customers with quality products, and always brings shareholders the joy of growth, high and sustainable dividends...

Ending the year of 2020, the "picture" of the global economy experienced a turbulent year with mainly "dark colors" of economic growth due to the negative effects of the COVID-19 pandemic. The worst year in the history of the world economy, 2020 was even worse than the world economic crisis of 1929-1933.

Right from the beginning of the year, the number of COVID-19 infections kept increasing, with the highest peak at the end of March, when the pandemic spread across Vietnam, the government issued an order for social distancing in the first two weeks of April 2020. How many meetings, consultations and directional resolutions, then follow up on reports, including discipline, reward and encouragement and so on had there been? The leaders of the company were truly brave enough to find a way out for GDT, during the past year, to steadily bring the company to overcome all difficulties, and even to exceed the 2020 plan set by the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) unexpectedly.

Today, on behalf of the Board of Directors (BOD), we would like to summarize what has been done, what was still outstanding in 2020, and set the operational direction in 2021.

## I. PERSONNEL STRUCTURE OF THE BOD IN TERM OF 2020 – 2024:

No.	Members of the BOD	Date becoming member of the BOD	Position	Number of shares	Percentage of shares (%)	Position at other companies
1	Ms. Le Hai Lieu	13/06/2020	Chairwoman	265,347	1.55%	N/A
2	Mr. Le Hong Thang	13/06/2020	Vice Chairman	477,970	2.79%	
3	Ms. Nguyen Ha Ngoc Diep	13/06/2020	Member	1,058,454	6.18%	
4	Mr. Le Hong Thanh	13/06/2020	Member	11,140	0.07%	
5	Mr. Tran Xuan Nam	13/06/2020	Member	14,660	0.09%	Director of Ho Chi Minh City Branch – Tan Viet Securities Company
6	Ms. Truong Thi Dieu Le	13/06/2020	Member	5,750	0.03%	Co-director of Mekong Capital
7	Mr. Hoang Anh Tuan	13/06/2020	Member	0	0%	Director of Business Insight Vietnam Co., Ltd.

## II. OPERATION OF THE BOD IN 2020

The BOD maintained its operations in accordance with the Company's Charter and Internal Regulations on corporate governance; performed function of supervision, consultancy, assistance and corporate governance; fulfilling tasks assigned by the AGM.

The BOD had 7 members. The structure ensured a balance among members having skills, knowledge, and experience in law, human resources, production, finance, marketing and securities, etc. as well as a balance between executive, non-executive and independent members.

In 2020, the BOD held 4 meetings to support the BOE, to direct timely and to discuss implementation plans to enhance the governance as well as to follow the company's business operations. The meetings were held in accordance with the order and procedures prescribed by the Enterprise Law and the Company's Charter. The meeting minutes were signed by all the BOD's members who attended in the meeting, ensuring the correct form as prescribed by law. Meeting documents were delivered to all members of the BOD for consultation and study before the meeting.

The BOD approved the resolutions in 2020 as follows:

No.	Resolution No.	Date (dd/mm/yyyy)	Contents
1	1-20/NQ- DT	08/02/2020	Reporting on manufacturing and trading performances in Q4/2019 and business plan for Q1/2020
2	2-20/NQ- DT	09/05/2020	Reporting on manufacturing and trading performances in Q1/2020 and business plan for Q2/2020
3	3-20/NQ- DT	25/07/2020	- Reporting on manufacturing and trading performances in Q2/2020 and business plan for Q3/2020 - Paying the final dividend of 2019 by cash at the rate of 10% (1 share would receive VND 1,000). Thus, the company paid 2019 dividends by cash at the rate of 50%
4	4-20/NQ- DT	24/10/2020	- Reporting on manufacturing and trading performances in Q3/2020 and business plan for Q4/2020 - Approving to free transfer of the first 50% ESOP 2018 shares from January 6 <sup>th</sup> , 2021 - Paying the advance dividend of 2020 by cash at the rate of 20% (1 share would receive VND 2,000)

- In addition, the BOD also frequently discussed, coordinated to resolve issues arising outside the official meetings. During the meetings, all members attended fully. Moreover, depending on the contents of each meeting, some members of the Board of Supervisors would be invited to attend it.

- In the past year, the BOD had many orientations on production and business, gave instructions timely to deal with market fluctuations, COVID-19 pandemic and consulted the BOE in finding customers as well as providing market information. In addition, the BOD advised the Board of Supervisors to closely supervise operations of accounting, inventory, financial management, etc. The BOD approved many important issues related to production and business activities, specifically:

- Submit the 2020 business and production plan to the AGM;

- Approve the loan policies at banks;

- Responding properly and promptly to the pandemic: In early April 2020, Ho Chi Minh City asked for social distancing. After careful discussion back and forth, the BOD decided that both factories would stop working to ensure the safety of the employees' health. In addition to customers who could understand and sympathize, the company also met the strong resistance from many customers from Japan and Korea: "Other businesses are not resting, and still proceeding orders normally, so why does GDT shut down?". This was really a difficult question to answer... obviously because in this situation, it seems that we had placed the emphasis on workers' safety over the needs of our customers, over sales or profits... However, the decision (seemingly weird) later had become extremely correct, because then GDT had enough employees to work and meet many urgent orders, big orders... and bring back quite the profits for shareholders and investors.

- Approving the purchase of an additional area 14,000 m<sup>2</sup> of land lot and factories in Khanh Binh ward, Tan Uyen town, Binh Duong province, to expand production in response to revenue growth;

- Identifying human resources as the key factor determining the success of the company, the BOD added to the BOE: Mr. Che Van Tao held the position of Director and Mr. Ha Phuoc Hiep held the position of Deputy Director of Binh Duong Factory.



### III. THE BOD'S ASSESSMENT OF THE COMPANY'S ACTIVITIES

#### 1. Operational activities of the company

- The revenue of the whole company in 2020 exceeded the plan, and reached VND 400 billion, with an increase of 17% compared to 2019;
- The profit before taxes completed the plan, reaching VND 100 billion, with an increase of 8% compared to 2019.

#### 2. Assessment related to environmental and social responsibilities

During the process of establishment and development, GDT is always aware of the role of protecting the environment and contributing to the community in the company's sustainable development strategy. Over the past time, the company has continuously implemented supportive measures to improve the environment and comply with environmental laws such as:

- Focusing on investment, production lines, ensuring safety for employees, meeting quality standards on the environment, as well as meeting customer standards for product quality;
- Achieving BSCI (Business Social Compliance Initiative) certification, grade A - this is the highest level of BSCI.
- Investing in a modern wastewater treatment system;
- The management and sorting of wastes were also concerned by the company, in which the types of waste were carefully classified first before handed over to the collecting division for treatment.

### IV. THE BOD'S ASSESSMENT OF THE BOARD OF EXECUTIVES' ACTIVITIES

Through the monitoring process, although there were still some shortcomings in some areas, in general, the BOE has completed its tasks, meeting the actual requirements of the Company's business activities, specifically:

- Provide detailed financial data and business results, help the BOD to have a comprehensive view in order to give strategic directions in the meetings.
- Report timely, provide information and adjust the implementation process to cope with the actual situation and requirements of the BOD.
- Always create favorable conditions for supervision of the Board of Supervisors and the BOD.
- Information disclosure was always implemented timely and fully by the BOE. Investment capital of shareholders was always preserved and brought a high profitability ratio. Employees' life and the working environment in the company were improved to help them be loyal to GDT.
- With high spirit and responsibility at work, the BOE members fulfilled the strategic targets set by the AGM and the BOD. Focus on core business areas, promote strengths in production management to achieve business results in 2020.

### V. CORPORATE GOVERNANCE

#### 1. Remunerations and benefits of the BOD and BOS in 2020

- Remuneration and benefits for 10 members of BOD and the BOS was 0.5% of total revenue in 2020: equivalent to VND 2,002,000,000;
- Bonus for the BOD and the BOS was 7% on the increase of net profit from operating activities in 2020 compared to 2019 (excluding other profits): equivalent to VND 506,000,000.

#### 2. Share transactions by internal shareholders

No.	Transaction executor	Relationship with internal person	Number of shares owned at the beginning of the period		Number of shares owned at the end of the period		Reasons for increase, decrease
			Number of shares	Percentage	Number of shares	Percentage	
1	Nguyen Hoang Minh Tam	Deputy Production Director	4,500	0.03%	2,800	0.02%	Sale
2	Le Tan Loi	Sister of Vice Chairman	271,810	1.6%	132,320	0.77%	Transfer to son

#### 3. Contracts or transactions with internal shareholders: None

#### 4. Assessing the Implementation of regulations on corporate governance:

Joining the stock market in 2009, GDT has always maintained updating the regulations issued by the State Securities Commission and seriously applied them in its corporate governance.

### VI. PLAN AND ORIENTATION FOR 2021

- Inheriting the achievements in the past year, GDT continues to maintain business and production activities, actively seeking for more domestic and foreign opportunities.
- In parallel with the implementation of business and production plans, brand development, and investor relations activities, the BOD will focus on the information technology investment, internal control, and constantly direct the BOE closely in the work of environmental protection and labor safety.
- The BOD will continue to guide carefully the tasks and agreements assigned by the AGM, and:
- Focus on boosting the company's revenue, both export and domestic market;
- Strengthen risk management, continue to improve the financial management capacity and ensure the company's cash resources effectively;
- Increase relations with domestic and foreign investors to update the business and production results, introduce how effectively GDT shares are operating;
- Continue to take care of life, improve the income for employees in the company;
- At all costs, capture the sales of the collapsed or dissolved businesses;
- Receive a shifting wave of production shifting from China to Vietnam;
- Focus on solving human resources problems, strengthen the recruitment policies, invest more in modern machinery and equipments to meet the sharp increase in orders in early 2021;
- Take measures to cope with the fluctuations in raw material and auxiliary prices;
- Innovate the accounting software and job management software;
- Maximize the business efficiency of Factory No.4, the new factory in Binh Duong province;
- Head for the 30th company anniversary activities practically.

Looking back on the 30-year long journey, we really appreciate the long-term companion, support and cooperation of Shareholders, Investors, Partners, Suppliers, Distributors, etc. which play an important role for the success of GDT. This is strength and belief to energize us in the next stage of development.

We would like to wish you for good health and success!

Yours sincerely,

ON BEHALF OF THE BOD  
Chairwoman



LE HAI LIEU



## BOARD OF SUPERVISORS



**Ms. TRUONG THI BINH**  
Head of Board of Supervisors



**Mr. TRAN NGOC HUNG**  
Member



**Ms. BUI TUONG ANH**  
Member

The Board of Supervisors in term of 2020-2024 has three independent members, in which Head of The Board of Supervisors has worked at the company in accordance with the Law. This helps activities of the Board of Supervisors more objective and reliable.

BOARD OF SUPERVISORS  
ACTIVITIES IN 2020 AND PLANS IN 2021

Pursuant to the Enterprise Law and current laws.

Based on the Charter of Duc Thanh Wood Processing JSC. (GDT), the regulations of the Board of Supervisors (BOS) and the internal regulations of the Company.

The BOS unanimously approved and submitted to the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) the report on the BOS's activities in 2020 and plan in 2021 with the following specific contents:

## I. HUMAN RESOURCES OF THE BOS

No.	Member of the BOS	Position	Date becoming member of the BOS	Number of shares	Percentage of share	Number of meeting attendance
1	Ms. Truong Thi Binh	Head of the BOS	13/06/2020	22,832	0.13	4/4
2	Mr. Tran Ngoc Hung	Member	13/06/2020	9,590	0.06	4/4
3	Ms. Bui Tuong Anh	Member	13/06/2020	1,500	0.01	4/4

## II. OPERATING RESULTS OF THE BOS IN 2020

During the past year, the BOS held 4 official meetings to review the completed work in the quarter, get opinions for approval and as well as learn from experience in the implementation of the work in the next quarters.

In addition, the BOS attended all the meetings of the Board of Directors (BOD) and the Board of Executives (BOE).

## 1. The BOS held meetings in the first week of each quarter with the following contents:

- Discussing and assessing relevant issues in the report on activities of the BOS during the year.
- Supervising the implementation and preparation of the online AGM because this was the first time the company organized it.
- Closely following the implementation and the business and production plan to achieve the revenue and profit targets that the BOD and the BOE set out from the beginning of the year. Interviewing relevant departments and requesting explanations as soon as there were signs of delay or failure.
- Controlling the good implementation of COVID-19 pandemic prevention, monitoring the situation through the press to promptly alert the Company.
- Checking the financial statements from time to time, making sure of these as prepared and supplemented without irregularity and in accordance with the accounting standards and current legal regulations.

- Controlling the correct implementation of the Company's operating regulations, updating and adjusting to cope with the new situations.
- Controlling and comparing the balances of bank deposits, loans, savings ... which should actually matched with accounting software data. Controlling the customers' receivables, giving warning reminders of overdue receivables or overdue debts.
- Coordinating with independent electrical technicians to review the entire electrical system, fire protection system of 2 factories, ensuring fire protection safety for the whole company.
- Monitoring ESOP shares recovery in accordance with regulations.
- Checking the VAT refund on schedule.
- Controlling the geographic location survey, cadastral planning, price,... of the new factory in Binh Duong province to perform the purchasing contract.
- Monitoring the inventory of raw wood material warehouse at the end of the year, as this was determined as an important job of the BOS.
- Reviewing the compliance with fire protection procedures especially during long holidays.
- Supervising the implementation of newly issued legal documents and regulations.

## 2. Supervising implementation of the resolutions of the 2020 AGM

• 2020 was a year with many difficulties because the COVID-19 pandemic was seriously raging around the world and definitely also affected GDT. The BOS warned the BOD and the BOE to consider the policy of increasing the revenue, accepting the profit margin as not to be equal to the previous year to take the orders and keep the market shares. As a result, the total revenue of the company in 2020 increased by 17% compared to the previous year. Profit after taxes from business and production activities increased by 8% over the same period.

• In 2020, the company paid the advance dividend at the rate of 20% by cash to shareholders. In addition, the company expected to pay remuneration and operating expenses for the BOD and the BOS based on the AGM approved rate of 0.5% of total revenue in 2020, equivalent to VND 2,002,000,000. Bonus for the BOD and the BOS was also paid at a rate of 7% on the increase of net profit of business activities in 2020 compared to 2019, equivalent to VND 506,000,000 VND.

## 3. Supervising activities of the BOD and the BOE

• The activities of the BOD & BOE were implemented correctly in accordance to the company's charter as well as the provisions of the current laws, in order to ensure the legal rights of the company and shareholders.

• The BOD of the company held regular meetings including members of the BOD, BOE, BOS and manager of departments. The meeting was held in accordance with the Company's Charter, closely followed and strictly implemented the resolutions of the AGM. Resolutions of the BOD were passed with the high consensus from the members of the BOD, and were seriously and promptly implemented by the BOE.

• The BOE well performed the role of managing, supervising and supporting the departments in production and business activities, especially in the cost management.

• Last year, the BOS did not find any unusual problem, there was no case of members of the BOD, BOE, Managers ... in violation of laws, regulations and others of the company.

## 4. Supervising the financial situation and business activities of the company

• The company made a full disclosure of information, ensuring its compliance with applicable laws.

• The BOD and the BOE used effectively the capital source to bring high benefits to the Shareholders by making appropriate and timely policies. For example, the decision to buy Factory No.4 took place at the right time with a good price, convenient location which was not too far from Factory No.3, and the advantage was that there were a number of lease customers still in rent.

• The BOS reviewed and assessed quarterly, semi-annual and audited annual financial statements and found: The financial statements in 2020 were prepared based on selecting suitable accounting policies and applying for them consistently, completing assessment and estimating reasonably, being careful and obeying all regulations, the Vietnamese Accounting Standards and Vietnamese Corporate Accounting System.

• The BOS agreed that the present data in the financial statements in 2020 were audited by A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.

## 5. Appraising the qualification of independent auditors

• The AGM selected the A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. to audit the financial statements in 2020 for GDT. A&C completed and conducted the audit based on the current accounting standards and system.

• According to the auditors' opinions, it said that the GDT financial statements gave a true and fair view, in all material respects, of the financial position of the company as at December 31st, 2020, and of the results of its operations and its cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of financial statements.

• The data before and after auditing had no abnormal difference. The BOS assessed that the BOE together with the Accounting Department of GDT has worked together accurately, effectively and seriously.

## 6. Verifying the compliance

GDT has maintained high business performance on the basis of compliance with the law regulations. At the same time, the company also complies with the operational procedures in accordance with the requirements of the internal management system.

## III. THE COORDINATION BETWEEN THE BOS WITH THE BOD, THE BOE AND SHAREHOLDERS

• The BOS participated fully in all meetings of the BOD, at the same time, the BOS held meetings at the company every quarter as well as regularly exchanged by phone and social networks to grasp the actual business situation and performed its monitoring to strengthen the governance.

• The BOS always closely followed the implementation of the guidelines and policies of the AGM, the BOD and the BOE to prevent the effective implementation and timely promote possible risks.

• In 2020, the BOD and the BOE supported and created the favorable conditions for the BOS to perform its functions. Proposals and recommendations of the BOS have been paid attention and directed by the BOD and BOE, and each department has gradually improved them.

• The BOS did not receive any complaints from shareholders.

## IV. RECOMMENDATION OF BOS

In general, the company operated in accordance with the Enterprise Law, the Securities Law, the company's charter, the resolutions of the AGM and the BOD. The information disclosure of the company also complied with relevant regulations applied to the listed companies.

The BOS has the following recommendations:

a) Promote the result of revenue increase in 2020, maintain the advantages of 2020 and increase other advantages such as expanding use of new factories, increasing productivity to increase revenue.

b) Currently, the market for exporting wood and wood products from Vietnam to the US and Europe is active. According to a report of the Department of Agro-Processing and Market Development (Ministry of Agriculture and Rural Development), wood products for the whole year of 2020 reached VND 12.32 billion, up by 15.7% compared to 2019, and we thus proposed to maintain and increase the policy of market expansion to keep and attract more customers.

c) Continue to strengthen the technical improvements, invest in machinery and equipment to boost productivity, to reduce the currently difficult recruitment of human resources.

d) Closely monitor the fluctuations of the financial market to maintain the efficient use of the company's capital resources;

e) Regularly monitor the price fluctuations of input materials, consider purchasing and stockpiling raw materials with heavy use, strong fluctuations to stabilize the selling prices, ensure the revenue and profit as planned.

## V. PLAN OF 2021

Right from the beginning of the year, raw material prices increased sharply, especially the plastic products. Besides, the pandemic has not shown any sign of reducing yet. Therefore, the forecast for 2021 is still challenging. Therefore, the BOS commits to raise the effectiveness of the business objectives of the Investors and the interests of Shareholder, further supports in the scope of obligations and responsibilities of the BOS, and assigns tasks of each member of the BOS more reasonably in order to promote its roles, helping the Company to control all possible risks.

The BOS will focus on implementing the following main contents:

a) Monitoring the implementation of the business plan in 2021 according to the resolution of the AGM.

b) Checking the compliance of the legal regulations of the BOD, BOE, key staff in the process of operating and managing the company.

c) Checking the executive of the State's regulations on financial and accounting management. Reviewing the preparation, auditing and public disclosure of financial statements in 2021 in accordance with the current law

d) The BOS will continue to improve operational procedures in order to promote our role and responsibilities.

e) Checking the appraisal of quarterly/annual financial statements of the company. Controlling the profit distribution and pay dividends in 2021 (if any).

With the foundation of sustainable development of the Company over the years and the experience of skillful, appropriate and reasonable direction of the BOD and the BOE ... we firmly believe that in 2021, GDT will continue to achieve the plan.

This is the report of the Board of Supervisors, submitted to the AGM for approval.

We would like to wish the AGM successful and wish delegates, shareholders good health, success and prosperity!

Yours faithfully,

On behalf of the Board of Supervisors  
Head of the Board of Supervisors



TRUONG THI BINH



### Mr. LE HONG THANG

*Vice Chairman cum  
General Director*

Year of birth: 1975

Qualification: Mechanical Engineering, HCMC University of Technology and Education

Since January 2013, Mr. Thang – Successor of Ms. Lieu Le – has been taking in charge of the General Director of Duc Thanh Wood. With more than 20 years' experience in wood processing industry, he is very strong at production management, employing technical and IT application into his administration tasks. And the above brought him a big achievement in his first 5-year term of General Director, a growth rate at 57% in revenue but 164% in profit (three times as much). It is not too much to say that Mr. Thang had led the company to overcome difficulties to the victory and has fulfilled his duties assigned by Board of Directors.

2013 - now: Vice Chairman of the BOD cum General Director of Duc Thanh Wood Company

April 2012 - January 2013: Vice Chairman of the BOD cum Acting General Director of Duc Thanh Wood Company

2009 - March 2012: Member of the BOD cum Deputy General Director of Duc Thanh Wood Company

2007 - 2009: Member of the BOD cum Production Director of Duc Thanh Wood Company

2003 - 2007: Deputy Director of Duc Thanh Wood Company

2000 - 2003: Factory Director of Duc Thanh Wood Company at Dak Lak Branch

1998 - 2000: Staff of Duc Thanh Wood Company

Number of shares: 477,970; percentage: 2.79%



### Ms. NGUYEN HA NGOC DIEP

*Deputy General Director*

Year of birth: 1975

Qualification: Master of International Accounting, Swinburne University of Technology

Ms. Diep has a lot of experience in finance, accounting... Before being appointed Deputy General Director, Ms. Diep has successfully fulfilled her role as Chief Financial officer and Head of Board of Supervisors. She has suggested many innovations, improvements to make control process closer, more effective and help the BOD feel more secure in financial activities.

2019 - now: Deputy General Director of Duc Thanh Wood Company

2018 - 2019: Chief Financial Officer of Duc Thanh Wood Company

2016 - 2017: Head of Board of Supervisors of Duc Thanh Wood Company

2010-2016: Accountant of warehouse and asset management at DKSH Vietnam

Chief Accountant at Viet Vy Company (DKSH Group)

2004 - 2009: Chief Accountant of Tourism Management Department, Youth volunteers public services Company

1997 - 2003: General Director Assistant of Duc Thanh Wood Company

Number of shares: 1,058,454; percentage: 6.18%



### Ms. NGUYEN THI THANH HUYEN

*Human Resource Director*

Year of birth: 1974

Qualification: Bachelor of Accounting, HCMC University of Commerce

Working at Duc Thanh since 1995, Ms. Huyen has a lot of experience in various jobs and always fulfilled assigned tasks. She has contributed to the development and improvement of management process in order to standardize company's activities, especially in training and improving ability of staffs and workforce. In addition, she has many suggestions to ensure a stable human resources to meet the company's growth rate.

November 2012 - now: Human Resources Director of Duc Thanh Wood Company

2003 - October 2012: HR Manager of Duc Thanh Wood Company

1997 - 2003: Domestic sales staff cum Accountant of Duc Thanh Wood Company

1995 - 1997: Domestic sales staff of Duc Thanh Wood Company

Number of shares: 36,152; percentage: 0.21%



### Mr. NGUYEN DUC TINH

*Planning Director*

Year of birth: 1970

Qualification: Bachelor of Business Administration, Ho Chi Minh Open University

2019 - now: Planning Director

2000 - 2019: Planning Manager of Duc Thanh Wood Company

1993 - 1999: Purchasing, Import and Export Manager of Duc Thanh Wood Company

1991 - 1992: Wood drying Technician of Tam Hiep Wood Processing

Workshop, formerly Duc Thanh Wood Company

Number of shares: 35,863; percentage: 0.21%



### Ms. BUI PHUONG THAO

*Chief Accountant*

Year of birth: 1979

Qualification: Bachelor of Economics, University of Economics

Ho Chi Minh City

2011 - now: Chief Accountant of Duc Thanh Wood Company

2009 - 2011: Deputy Accounting Manager of Duc Thanh Wood Company

2006 - 2009: Accountant of Duc Thanh Wood Company

2001 - 2005: Accountant of Minh Giang Manufacturing & Trading Co., Ltd

Number of shares: 12,140; percentage: 0.07%



**Mr. NGUYEN VAN DUC**  
*Deputy Technical Director*

Year of birth: 1955  
Qualification: Mechanical College, Ho Chi Minh City University of Technology  
2003 - now: Deputy Technical Director of Duc Thanh Wood Company  
1995 - 2003: Production Foreman of Duc Thanh Wood Company  
1992 - 1995: Technician of Duc Phat Plywood Production Company  
1988 - 1992: Mechanical processing at home  
1977 - 1988: Technician of Chemical Mechanical Plant  
Number of shares: 10,400; percentage: 0.06%



**Mr. CHE VAN TAO**  
*Director of Binh Duong Factory*

Year of birth: 1968  
2020 - now: Director of Binh Duong factory, Duc Thanh Wood Company  
2006 - 2020: Foreman of Binh Duong factory, Duc Thanh Wood Company  
2003 - 2005: Production executive officer of Duc Thanh Wood Company  
2000 - 2003: Technician of Duc Thanh Wood Company  
1995 - 2000: Technician of Duc Thanh Wood Processing Limited  
Number of shares: 4,100; percentage: 0.02%



**Mr. CHE DONG KHANH**  
*Production Director*

Year of birth: 1976  
2019 to now: Production Director of Duc Thanh Wood Company  
2011 to 2019: Deputy Production Director of Duc Thanh Wood Company  
2009 - 2011: Production Foreman of Duc Thanh Wood Company  
2007 - 2009: Deputy Foreman of Duc Thanh Wood Company  
2003 - 2007: Technician of Duc Thanh Wood Company  
Number of shares: 7,550; percentage: 0.04%



**Mr. HA PHUOC HIEP**  
*Deputy Director of Binh Duong Factory*

Year of birth: 1970  
2020 - Now: Deputy Director of Binh Duong Factory, Duc Thanh Wood Company  
2012 - 2020: Material coordinator for Duc Thanh Wood Company  
2005 - 2012: Raw material warehouse manager of Duc Thanh Wood Company  
2001 - 2005: Team leader of the Department of Material Quality Control, Duc Thanh Wood Company  
1999 - 2000: Inspector of Duc Thanh Wood Processing Limited  
1993 - 1999: Wood control staff of Duc Thanh Wood Processing Limited  
Number of shares: 7,405; percentage: 0.04%



**Mr. NGUYEN HOANG MINH TAM**  
*Deputy Production Director*

Year of birth: 1983  
2019 - now: Deputy Production Director of Duc Thanh Wood Company  
2010 - 2019: Technician of wood samples team of Duc Thanh Wood Company  
2007 - 2010: Team leader of wood samples team of Duc Thanh Wood Company  
2004 - 2007: Team leader of wood samples team of J and B Company Limited  
2001 - 2004: Phụ trách kỹ thuật Công ty TNHH Hoàng Nguyên  
Number of shares: 2,800; percentage: 0.02%



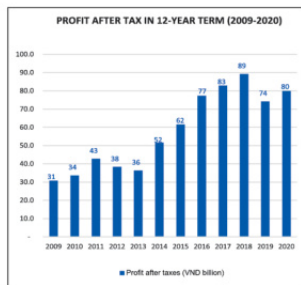
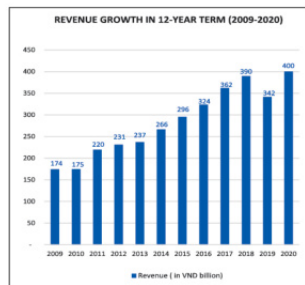
## Dear valued Shareholders,

2020 was a particularly difficult year due to the COVID-19 pandemic which still remains complicated even until now. The global economy fell into a serious recession; Vietnam was not out of this influence and was significantly under effect. Duc Thanh Wood Processing JSC., also faced many difficulties from the national social gap order in mid-April, followed by a shortage of labor force, a sharp rise in raw material prices, a shortage of ships, lack of containers, seriously affected shipment... All were sitting on fire, stretching like a string, and had to prepare as many plans as possible to cope with any situations that could happen.

We could not forget the stressful meetings, arguing all night long and lasting many consecutive days to analyze all risks to make the right decisions for each time and different circumstances, to ensure a balance between customer requirements and workers' health - as the survival of the company. With the efforts to implement the risk prevention plans and promptly make the right decisions plus high determination, the collective of employees under the timely direction of the Board of Directors (BOD) has co-grasped and overcome difficulties and now we can exhale a sigh of relief when we look back at the proud results we have achieved. With the revenue increasing 17% over the same period, reaching 102% of the year plan and the profit before tax and after tax increased 8% over the same period, reaching 100% of the year plan, Duc Thanh Wood JSC., became one of the rare bright spots in the gloomy picture of Vietnam's economy in 2020.

Below is the growth in revenue and profit since Duc Thanh (GDT) was listed on Ho Chi Minh Stock Exchange in 2009.

The figures only showed the business results, excluding the one-off profits from the transfer of My Phuoc 2 land lots in Binh Duong Province recorded in 2016 and 2017.



Looking back at the history of revenue and profit growth over the past time, only in 2019, the revenue decreased due to the sudden increase in raw material prices, so some customers switched to other woods and changed their product categories; the revenue and profit over the years have remained increasing. Especially, since being listed on HOSE in 2009 until now, GDT's revenue has grown by 130% and profit by 159%. These figures once again confirm that GDT has chosen the right path with the policy of sustainable development, business based on trust and quality as the top priority. We always treat customers as Gods, consider suppliers as strategic partners, and are transparent with all information to shareholders.

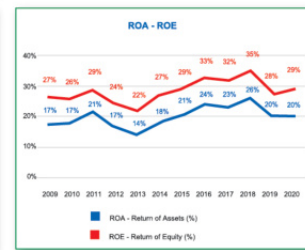
## I. ASSESSMENT OF OPERATING RESULTS IN 2020

Unit: VND billion

Criteria	Actual 2019	Actual 2020	Compared to the same period	Plan 2020	Compared to the plan
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)	(5)	(6)=(3)/(5)
1. Total revenue	341.845	400.405	117%	394.431	102%
• Export	276.647	340.931	123%	323.181	105%
• Domestic	60.241	53.659	89%	66.050	81%
• Others	4.957	5.815	117%	5.200	112%
2. Profit before taxes from business production	92.749	100.085	108%	100.000	100%
3. Profit after taxes from business production	74.220	79.977	108%	80.000	100%

Hereby is the financial statement for 2020 as the pivotal year summarizing GDT's 30-year development path. The company's revenue was 400 billion VND, profit after taxes was VND 80 billion, the profit after tax / revenue ratio was 20%. These were the plump numbers that GDT made continuous efforts to achieve, marking the conclusion of GDT's 30-year development. The numbers seemed simple, but it was not easy to gain them in the midst of a pandemic. Despite the difficulties, GDT knew how to take advantage of every opportunity when going upstream, increasing investment in machinery, focusing on purchasing raw materials at a reasonable time, and focusing on recruiting and arranging production. Thanks to that, GDT was always ready to receive large orders with urgent delivery time. This was a worthy reward for the efforts of the whole team in the past year under the profound direction of the Board of Directors.

In 2020, while foreseeing the gloomy picture of the domestic market affected by reduced procurement due to disease, and the market shares would decline, therefore, GDT focused on Export Business, actively adjusted its flexible business strategies and created the confidence for customers to transfer orders from unstable countries due to epidemics to Vietnam. As a result, the exporting revenue increased by 23% year-on-year to compensate for the decline in domestic sales.



In 2020, the ROA rate in 2020 did not increase but still remained at a high level of 20% due to the investment in buying new factories to expand production and warehouse. The ROE rate was 29% with an increase of nearly 2% as a high rate that the collective of employees of GDT brought the highest benefits to shareholders.

### 1. The company's achievement

As the old saying goes "In danger lies an opportunity", it is indeed not wrong. GDT has always seized opportunities in crisis for many years and in 2020 once again affirmed the spirit of "going upstream and rising up in difficulties". To do this is by always applying new things in business and spreading the messages and directions of the Chairwoman to members of the BOD, the Board of Executives (BOE) and the collective of employees.



**1. The company's achievement (Continued):**

- Always explore and improve the whole operation, not only in the limit of the production process but also the office working process of including a housekeeping staff, a receptionist.

- Always innovate the technology to increase productivity, reduce dependence on workers. In 2019 the revenue was VND 341 billion with 1,050 employees, 2020's revenue was VND 400 billion (increased by 17% over the same period) with 1,075 employees (while increased by only 2 %).

- 2020 was the year that marks the use of digital technology in business. GDT successfully deployed the work management software system at the company, strengthened the administration and made use of all resources, in order to reduce management costs (accounting for 85% of the plan in 2020).

- Strengthen the development of online sales channels, especially building 3D showrooms (<https://www.hopefairs.com/space/duc-thanh>) to help customers see Duc Thanh's products visually and lively, which made the transaction very convenient.

- Invest in the system of online meeting rooms, in line with the new situation in the COVID-19 pandemic, organize online meetings to reduce travel time, ensure fast work direction with no interruptions.

**2. Export and Domestic Revenue:**

Export market: 2020 was a memorable year for the company's export performance, with a growth rate of 23% year-on-year. This was the result of sticking to the annual plan, breaking it down to respective months, and sticking to each customer. There were many orders from the US such as Costco, Walmart, Ross.... This country is widely considered a potential and "difficult" place for any exporting company.

- Domestic market: Although not as successful as exporting, it tried a lot in maintaining foothold in the traditional and modern retail markets, bringing brands directly to consumers through events at supermarkets, digital marketing activities and online sales channels.

**3. Production:**

This was a particularly difficult year for production. While the labor force in other industries was redundant, the wood industry was oppositely in a serious shortage due to strong export growth in 2020. No one for exception, everyone always reminded each other to prioritize the company's interests to sell products, look for and call their relatives to work at the company. Each stage is strictly controlled to minimize the errors, minimize the repair costs. Just like that day by day, hour by hour, minute by minute and finally in the whole year 2020, the production department spectacularly overcame all difficulties to finish with a breakthrough result.

**4. Financial situation:****4.1 Financial Index:**

No.	Indicator	Unit	2020	2019	2018	2017	2016
<b>1</b>	<b>Liquidity</b>						
	Current ratio	time	2.39	3.22	3.64	3.36	2.93
	Quick ratio	time	1.73	2.40	2.64	2.63	2.33
<b>2</b>	<b>Capital structure</b>						
	Debt to Assets ratio	%	32%	28%	25%	27%	29%
	Debt to equity ratio	%	47%	39%	33%	37%	42%
<b>3</b>	<b>Operating efficiency</b>						
	Inventory turnover	time	3.5	2.8	3.7	4.1	3.5
	Receivables turnover	time	11.6	10.0	10.7	10.1	10.6
	Payables turnover	time	2.2	2.4	3.0	2.4	2.2
	Assets turnover	time	1.0	0.9	1.1	1.0	0.9

GDT financial index has always been stable over the years and within a safe range. Most of the financial figures before and after the audit were almost unchanged; maybe there was only adjustment to increase profits due to recalculation of accrued expenses. This seems natural, but very few companies can do it.

**4.2 Assets' situation:**

- Working capital management: production and business have been profitable for many years, so the company maintains a value of capital in cash at a level higher than 200 billion. Managing the cash source effectively and safely according to the criterion "Do not put all together in a basket", always calculating the rate of profit and the level of risks ... has brought about a profit from financial activities of nearly VND 15 billion.

- At the same time, the company invested in buying a new factory worth VND 58 billion to expand the capacity of the factory. Investing at the right time should have a good buying price and the profitability rate of this project was much higher than the interest rate of bank exchange rate. This was a testament to the effectiveness of the project.

- Receivables: accounted for 14% of total short-term assets, no significant bad debts occurred during the year.

- Inventory: accounted for 24% of total short-term assets. Inventory turnover index was 3.5 times higher than that in 2019, there was no inventory of slow-moving inventory.

**4.3 Regarding long-term asset management:**

Fixed assets increased by 232%, from 42.3 billion to 98.1 billion due to the purchase of new factories to expand production and business, meeting the growth in the future.

**4.4 Payables situation:**

Short-term payables: accounted for 5% of total capital. Payables turnover rate was at 12.7 times (in 2019: 16.8 times). The company maintained a reasonable, strict payment policy with suppliers to be consistent with the company's operations.

**5. New products:**

In 2020, continuing the strategy of creating new models or designs for each customer type combined with keeping pace with the trend of domestic and foreign consumers, the increased sales of new products in 2020 by 10 times compared to 2019 was a very impressive figure. The total number of new products was 50, an increase of 3%.

**6. Material source:**

Rubber wood is the main raw material of GDT, so the fluctuating rubber wood price affects revenue and business a lot. In 2020, the price of wood fluctuated many times, decreased a little at the time of disease outbreak and then turned around to increase again. While it was difficult to increase output prices according to the rate of increase in inputs, in addition to making the most of excess raw materials, GDT made wood purchasing as a strategic target for the whole company because its post-pandemic assessment of demand buying and selling would spike again. Wood prices were monitored daily and many other sources were continuously searched actively at the highest level. Other types of materials had to also be under strict price and quality control... so that the selling price was the most competitive in the market, and more or less GDT succeeded. In order to gain these achievements, GDT always cooperates with suppliers with the "win-win" spirit and always keeps its prestige in payment proven to get the competitive price, good quality and stability.

**7. Quality management system:**

For nearly 30 years, under the policy of "Committing to the only quality", there is only one standard for all customers, there is only one standard for both domestic and export markets. For the Vietnamese people in the country, GDT's products also meet the world's strict quality standards and are present in most of the distribution systems, which are major supermarkets across the country. For the export market, the Company confidently opened doors to the most difficult markets from abroad such as the US, Europe, Japan, Korea ... Therefore, maintaining the quality management system ISO 9001: 2015 combined with quality control according to AQL standards ... has always been a central goal of GDT during the past years. Never having returned goods, never having to pay great compensation, never losing customers because of not keeping commitments to quality, etc., has proven this.

## 8. Human Resources:

As for GDT, employees are always considered the most valuable asset, so recruiting, training and employing talented people is always in the action plan of the BOE.

- Training: Always pay attention to integration training for new employees. For former employees, always update their knowledge about the company culture, production processes, product quality norms, labor safety training, fire protection ... In addition, the company also improves English proficiency and communication skills ... with classes taught by professional teachers.

- The welfare policy: in addition to benefits of medical examination and treatment under the health insurance regime, the company also bought 24/24 accident insurance for all employees. Moreover, GDT maintained other benefits such as allowances for female employees during pregnancy and maternity period, backing to work after pregnancy, subsidies in the event of miscarriage, supporting for poor families... Therefore, all staffs always consider GDT as their big home thanks to the company always keeping its commitment to improving the employees' lives.

- The remuneration policy: in 2020, although CPI increased approximately 3.23%, the average salary of employees was increased to over 7%. In addition to fixed remuneration, the BOE also tried to increase bonuses for employees such as annual vacation allowance, birthdays gifts, scholarships to children of employees, reward for productivity completion, sales bonus, etc.

- Besides, the BOE also pays attention to the life and working environment, fights against social evils, listens carefully and understands well aspirations of the employees, creates a safe, comfortable democratic and equal working environment based on BSCI (Business Social Compliance Initiative) standards.

## 9. Investor relations (IR):

GDT was listed on the stock market in 2009. Honest and transparent information is always considered as a cultural characteristic of GDT so that all shareholders have equal rights of updating information on business activities, financial statements, dividend payment, etc... via website, email and message.

## 10. Improvements in organizational structure, policies, and management

- Organizational reform, human resource rearrangement, specialization in some departments to be more suitable with the growing development situation to help the management more effectively.

- The company appointed many management positions for the factory division, rearranged teams to ensure enhanced control combined with improved work settlement efficiency.

- Focus on recruiting high quality personnel to strengthen the leadership succession team. In addition to the salary and bonus policy, there were also remuneration schemes such as sending to senior management classes, improving skills ... to get promoted.

## 11. Environmental and social responsibilities:

- This is the top concern, a typical cultural feature of GDT. Right from the first day of establishment, the choice of raw materials from tree wood also came from the sense of environmental responsibility of the company's founders. Up to now, after 30 years of development, GDT is still loyal only to raw materials from plant wood.

- The sense of environmental and social responsibilities has been raised to a new height when GDT achieved the BSCI (Business Social Compliance Initiative) certificate.

- Very conscious of contributing to the community in volunteer programs. GDT not only cared for employees, committed to bring the best benefits to shareholders, but also organized many meaningful programs such as building restrooms for primary schools, donating wells to residents in upland areas, donating the program "Sharing love" with HIV-infected children, the poor, the elderly, lonely elderly, and disabled children at the most difficult time when the COVID-19 pandemic broke out at the beginning of the year. By the end of the year, the company implemented the program of building anti-flood houses for communes in which were most severely affected during the historic flood in Quang Nam province through the Duc Thanh Red Cross Association

## II. ORIENTATION IN 2021:

### 1. Developing the markets and increasing business opportunities:

The pandemic situation is still unpredictable. Instead of having fears, GDT has gradually learned to live with it and viewed this as an opportunity to rise in the position of the leading group of enterprises in both export and domestic markets.

### 1.1 Export market:

Continuing with the prevailing momentum of the old year, the export in 2021 promises to explode with a series of market expansion policies, different sales strategies and continues to deliver positive growth.

### 1.2 Domestic market:

It is necessary to promote the strong development of online sales channels in line with new trends, continuously open more points of sales throughout the provinces in traditional sales channels, and reform the operation mechanism to break through.

### 2. Production:

Adding personnel to the production board with the composition of individuals with high qualifications, long experience ... is the main goal this year. The mission of this group is to research, expand and bring modern technology into production; track and make improvements to difficult products, especially large orders, minimizing spoiled goods.

### 3. Strengthening Marketing, Investor Relations activities (IR)

#### 3.1 Marketing activities

- Select effective digital channels combining offline channels with events to bring the brand's image to consumers, bringing practical benefits not only for direct users of Duc Thanh's products but also for the community.

- The development of new models will also be more focused and enhanced to help customers gain experiences with heaps of new products, in accordance with the needs and tastes of domestic and foreign consumers.

### 3.2 IR activities:

Promote the provision of accurate and timely information to investors through monthly and quarterly IR reports and newsletters, plus road shows to answer all questions of investors.

### 4. Management work:

- Develop the appropriate benefits policies and regimes for employees.

- Develop human resources with sufficient quantity and quality in order to respond to the changes of the new situation. The number of employees will increase by 4%. In particular, the senior management team needs 1 more for the production division and 1 for the office division.

- Turn the wood purchasing of the Planning Department into a common strategic goal of the company with the criteria of importing enough quantity as planned, ensuring enough wood for production at the best price at each time.

- Promote investment in technology and machinery in production to solve the problem of the workforce and best meet the needs of customers and the market.

## FINANCIAL PLAN IN 2021

Unit: VND billion

Criteria	Actual 2020	Plan 2021	Increase
1. Total revenue	400.405	460.000	115%
Export	340.931	387.240	114%
Domestic	53.659	62.000	116%
Others	5.815	10.760	185%
2. Total cost	300.320	352.000	117%
3. Profit before taxes	100.085	108.000	108%
4. Profit after taxes	79.977	86.400	108%

On behalf of the BOE, I would like to express my sincere thanks to our valued Shareholders for supporting and trusting us in the past years and we look forward to continuing to receive your active support in the future.

Thanks and Best regards,

On the behalf of the BOE  
General Director



LE HONG THANG





# SUSTAINABLE DEVELOPMENT REPORT GDT 2020

## ENVIRONMENT - SOCIAL - GOVERNANCE REPORT IN 2020

1. Impacts on the environment:
2. Management of raw materials:
3. Energy consumption:
4. Water consumption:
5. Compliance with the law on environmental protection
6. Policies related to employees
7. Report on responsibility for local community
8. Report on green capital market activities under the guidance of the SSC

## ENVIRONMENT-SOCIAL-GOVERNANCE REPORT IN 2020

### 1. Impacts on the environment:

- Duc Thanh Wood Processing JSC. (GDT), operates in the field of wood processing, so the wood blemishes and wood dust cause some environmental concerns. Aware of this, GDT made efforts to implement the green strategies in the business, manufacture clean and green products, and use the plantation wood to contribute to the protection of the environment.

- The company also carried out the wastewater quality monitoring and the periodic environmental impact testing.

- The company also did not use hazardous chemicals in production, certified by REACH organization (the safety law of the European Union (EC) related to registration, assessment, licensing and restrict the use of chemicals).



### 2. Management of raw materials:

- GDT always 100% controls and monitors during the supply of input materials to ensure the safety during use.

- Strict selection of suppliers' selection and periodically controlled/assessed suppliers are prioritized.

a. The total amount of raw materials used for the manufacture and packaging the products used in 2020 was listed in the following table:

No	Material	Unit	Quantity	Recyclability	
				Yes	No
1	Rubber wood	m <sup>3</sup>	12,264	x	
2	Acacia wood	m <sup>3</sup>	338	x	
3	Plywood of all kinds, MDF, Veneer ...	Sheet	31,348	x	
4	Plywood of all kinds	Sheet	129,955	x	
5	Wood surface coating	kg	315,449		x
6	Milk glue of all kinds	kg	116,710		x
7	Nylon bags of all kinds	kg	16,213	x	
8	Screws of all kinds	Piece	9,404,869	x	
9	Carton, color box	Box	1,672,938	x	

b. The percentage of materials recycled to produce main products and services of the organization: The company signed a contract with a recycling purchasing company.

c. Quality management: In order to meet all quality requirements, design and satisfy customers, GDT always maintained the quality management system ISO 9001:2015, and enhanced the products' quality control from the first to the last stages, thereby detecting defective products right in the production process, increasing the level of trust for customers.

d. C-TPAT (Customs-Trade Partnership Against Terrorism): GDT committed to ensuring safety during the production and shipment according to C-TPAT standards to ensure security in the supply chain.



### 3. Energy consumption:

a. Energy consumed directly and indirectly: GDT used electric fuel and DO oil in its production activities, including:

- Electrical energy source

No.	Factory	Electricity consumed (Kw.h/year)
1	Factory in Go Vap District, Ho Chi Minh City	845,641
2	Factory in Binh Duong Province	3,454,800
<b>Total</b>		<b>4,300,441</b>

- DO oil used to run generators in 2020: 1,644 liters/year/2 factories.

b. Energy savings through initiatives of efficiency using energy

- At GDT, the energy saving goal is one of the top concerns and is implemented through the following contents:

- Saving electricity for lighting in production lines, replacing fluorescent bulbs with Led bulbs.
- Investing in modern technology machinery, reducing power consumption but increasing capacity. Regularly checking the energy usage and implementing solutions to save energy. Turning off unnecessary electrical appliances before and after use.
- Always having a suitable production plan, always monitoring the use of machines to reduce the hours of malfunctioned or inefficient operation of the machine.
- Improving the electrical system, removing unsafe electrical equipment that waste electricity.
- Strengthening the 5S implementation to solve waste in the production process.
- Building the energy saving habits.
- Periodically inspecting the safety of machinery and equipment. Regularly maintaining vehicles, equipment using gasoline, DO oil to minimize emissions pollution.



### 4. Water consumption:

a. Water supply and amount of water used

The Company's wastewater includes domestic wastewater and production wastewater. Including:

- Domestic wastewater is mainly generated from daily activities of employees such as: personal hygiene, toilets, watering and fire protection... This type of domestic wastewater does not pose a risk to the environment, so it is collected to a biological treatment system for treatment and then passed through a chemical neutralizing tank (Javen) before being discharged into the common sewer of the area field.
- Production wastewater is mainly generated from the spraying of verni paint on wooden surfaces and factory cleaning. This type of wastewater is collected and put into the treatment system before being discharged into the common sewer.

b. Percentage and total volume of water recycled and reused

After using water, after being treated, it will be discharged into the common sewer source, not reused.

### 5. Compliance with the law on environmental protection

a. Number of times the company is fined for failing to comply with laws and regulations on environment: None

b. The total amount to be fined for failing to comply with laws and regulations on the environment: None

GDT always complies with the requirements of the law on the environment and uses water and electricity economically.

Protecting the natural environment and living environment for the community was shown in the specific following actions: absolutely not assisting deforestation, committing to using only plantation wood, protecting the natural forest environment and always ensuring production and making products that meet food safety standards.

Dust discharged from production is collected and treated through the vacuuming system and every 6 months, measuring the working environment monitoring indicators is conducted to ensure the compliance with the prescribed standards.

It is always a must to strictly implement environmental protection measures to minimize environmental pollution such as:

- Equipping and installing waste water and exhaust treatment systems that meet the permitted standards.
- Carrying out the environmental quality monitoring according to regulations.
- Equip the company with the dust collection system by water chute.
- Signing a contract with a company that has the function of collecting and treating solid waste and hazardous waste. Hazardous waste is classified, stored and collected in accordance with the regulations of the Ministry of Natural Resources and Environment.



The company absolutely does not use harmful chemicals for consumers: choosing suppliers of safe paint and non-toxic surface coatings (all have safety certificates).

For fire protection, GDT is the second enterprise in Vietnam that imported, invested and installed automatic spark detection and suppression systems for dust extraction pipelines at 2 factories of the company to help check control the fire and explosion situation well. This is the most modern fire protection system today, imported directly from Germany.

### 6. Policies related to employees

The company always complied with social responsibilities and attained BSCI standard certification, aiming to best improve the working conditions, the care for employees' health, and create a good and safe working environment.

### a. Number of employees and the average salary per employee:

Number of employees by gender:	
 54%	 46%
648 employees	479 employees
<b>Total :</b>	<b>1,127 employees</b>

#### - By qualification

- Master's degree : 2 employees
- University Bachelor's degree : 57 employees
- College Bachelor's degree : 24 employees
- Vocational degree : 12 employees
- Other(s) : 972 employees

**Total : 1,067 employees**

#### - By age

- Above 50 : 173 employees
- Between 30 and 50 : 620 employees
- Under 30 : 334 employees

**Total : 1,127 employees**

#### - The average income per employee

No.	Year	Income (VND/month)
1	2016	5,800,000
2	2017	6,300,000
3	2018	6,500,000
4	2019	6,700,000
5	2020	7,000,000

### b. Labor policies to ensure the health, safety and welfare of employees

- In addition to the basic salary policy, the company also had many non-salary policies such as 13th month and 14th month bonuses, bonus from the Board of Executives, full participation in social insurance, health insurance, unemployment insurance, voluntary accident insurance 24/24, support for difficult circumstances, money advance without interests (deducted from salary later) for employees to purchase houses

or buy transporting vehicles, and scholarships to children of employees, gifts on occasions such as International Women's Day (March 8<sup>th</sup>), International Children's Day (June 1<sup>st</sup>), Vietnamese Women's Day (October 20<sup>th</sup>).

- Continuously improving the human resources policies as well as the welfare and salary policies for employees.

- GDT is a company with a lot of female employees, the proportion of female workers accounts for 57% of the total number of employees of the whole company, because Duc Thanh's products are biased towards kitchen products and children's toys, so female workers are very suitable for their meticulousness, skillfulness ..., the company has many special policies for female employees such as benefits during pregnancy and the maternity leave to go back to work.

- Ensuring occupational safety and health care for employees in order to provide employees with the best supportive policies, GDT has implemented:

- Having annual periodic intensive health check-ups at reputable clinics, performing cancer screening tests;
- Fully equipping the labor protection, upgraded toilet system with automatic hand washing machine;
- Providing 100% of employees with pure, qualified water of brands good reputation;
- Having a policy for female employees to take leave on menstruation days, pregnancy allowance, childbirth support, and allowance for children under 6 years old.



Support difficult employees affected by Covid-19 pandemic



Employees taking X-rays

### c. Labor training activities

- The company always paid great attention to training courses to develop and explore the potential of the employees. The goal of training courses for the Human Resources of the Company is to be good at professional expertise and attain ethical standards, professionalism in working style and enthusiasm for the job. Finding out about training needs, choosing appropriate training methods and models as well as evaluating training effectiveness were done methodically to ensure the quality of training programs. Accordingly, the company annually creates favorable conditions for employees to improve their professional capabilities, professional skills, soft skills and work performance efficiency, all contributing to increase the efficiency of the use of human resources of the company. These training sessions, in addition to sharing knowledge and skills, also helped create cohesion and sharing among the employees of the company.

- Training programs to improve professional skills and management skills for employees with potentials were developed and nominated for key positions of the company.

- The company also organized training programs for new recruits to facilitate quick integration with the environment. In addition, the company also regularly organized teambuilding programs to bring employees together as well as create opportunities for them to communicate with each other more easily and effectively to develop better working relationships. The group was indeed getting better and better.

- Lessons to improve English communication skills for employees were available.



Class on Communication Skills



Class on C-TPAT

## 7. Report on responsibility for local community

In order to implement the effective and practical community care activities, in 2018, GDT established the Red Cross of Duc Thanh Company (Association) to carry out the suitable social work and community responsibility. Since its establishment up to now, the Association has helped people in many communes of Dai Loc district, Quang Nam province with continuous practical programs such as:

Construction of 20 houses with anti-flood attics. For each house, Duc Thanh sponsored VND 50 million. From December 2020 to the beginning of March 2021, the program financed the construction of 7 houses and is continuing to build nearly 10 more houses.



The house before construction



After construction

Also in 2020, when the COVID-19 pandemic happened, many companies faced countless difficulties due to the lack of orders and struggle to find ways to create jobs for staff, GDT was more fortunate when recruiting more workers to meet the needs of customers.

Therefore, in the spirit of "sharing and giving back", the Duc Thanh Red Cross organized many gifts to thousands of people in difficult circumstances, the lonely elderly, and people with disabilities in localities. In addition, GDT also organized for staffs to visit and give gifts to the Blind Association of Go Vap District, Center for cerebral palsy and HIV-infected children...





Give gifts for people in difficult circumstances in Binh Duong



Deliver gifts to the Blind Association in HCMC



Give gifts to disabled children at Thien Duyen House



Sponsor 2 wells at Di Linh, Bao Loc

Pre-coordinated trips with the People's Committee of Gia Bac commune, Di Linh district, Lam Dong province sponsored the digging of wells to give clean water to the ethnic minorities...

In the general difficulty of the whole country, GDT donated a small part to help people partly overcome the crisis caused by the COVID-19 pandemic.

**The total amount of community support activities in 2020 was over VND 2 billion.**

#### 8. Report on green capital market activities under the guidance of the SSC: N/A



The freshwater mangrove planted by Mr. Le Ba was in blossom recollecting the merits of the Founder

## THE SECURITIES COMPANY

wrote about Duc Thanh Wood

### THE PREDESTINED RELATIONSHIP BETWEEN A WOOD PROCESSING COMPANY AND STOCKBROKERS

We have started working with Duc Thanh Wood Processing JSC. (GDT) since 2009. As a broker, Viet Capital Securities Company (VCSC) both analyzes business activities of the enterprise, and supports investors and businesses together. In the predestined relationship with GDT, we realize that the company's distinctive business characteristics have given us many unforgettable experiences over the past 10 years of companionship.

First of all, let's talk about analytical work. As a broker, we seek out sustainable businesses to introduce good opportunities to investors. And among them, it is impossible not to mention Duc Thanh with the stock code GDT.

For many years, GDT has always made an impression as a name for stable investment. The terms which our financial analysts use to describe GDT are "stable business", "healthy financial situation" and "attractive dividend policy".

Indeed, there are not many listed companies like GDT: average growth of 10% with high rate of capital recovery, without using long-term debt and most of profits are paid in cash annually to shareholders.

Duc Thanh also impressed investors with a cautious and dedicated leadership. This is reflected in their sharing in the Annual General Meeting of Shareholders, meetings or annual reports. The Board of Executives and the Board of Directors have led GDT to go up steadily, limited massive expense without basis... and therefore, GDT has achieved high efficiency and stability compared to other companies.

Despite the obligation to analyse corporate finance, we still understand that: "No one understands the business by themselves". It is where GDT's investor relations department shows its insight and effectiveness, with business data and detailed analysis in its reports. Securities companies have voted GDT in the top list of listed companies with best investor relations for many years.

To talk about our experience in brokerage activities, it is impossible not to mention the employee stock ownership plan (ESOP) of GDT. ESOP is a significant part of workers' income, especially for a wood processing company with more than one thousand two hundred employees. When ESOP's shares were released, VCSC's brokerage department received a large number of "exciting" calls from GDT's employees.



But for many workers, the stock market is still a strange thing. We coordinated with GDT officers, supported many workers to open their first stock accounts, and instructed them how to trade. For such inexperienced new investors, not every stock code is suitable for a start.

And GDT stock is considered a safe option. With regular dividends outstripping bank interest rates, with stable business performance over the years supporting stock prices, GDT has created repetitive effects through the issuance of ESOP for thousands of employees. Without those unique characteristics of the wood industry and GDT, VCSC's brokerage department would not have such unforgettable experiences. That can be seen as the predestined relationship between a wood processing company and stockbrokers.

With the recovery of the world economy after the COVID-19 pandemic, the tendency to diversify sources of goods out of China, as well as the socio-environmental certifications achieved by GDT and the Vietnamese wood industry, we expect a new breakthrough period in GDT's business in the future, in order to bring benefits to many employees and investors.

We have a lot of belief that Duc Thanh's leadership and staff will continue to lead the success story of a Vietnamese wood processing company!

Vinh Bui (Mr.)  
Analyst

Viet Capital Securities Joint Stock Company (VCSC)





## ACHIEVEMENTS OF THE COMPANY

## 2014

1. Prestige export enterprise in 2014 awarded by Ministry of Industry and Trade.
2. The certificate of merit "Having achievements in production and business to contribute to developments of Binh Duong Industry and Trade Sector in 2013" awarded by Department of Industry and Trade in Binh Duong Province.

## 2015

1. Prestige export enterprise in 2014 awarded by Ministry of Industry and Trade.
2. Ho Chi Minh City excellent enterprises in 2015 awarded by Chairman of HCMC People's Committee.
3. Vietnam Gold Star in 2015 and Top 200 best brands of Vietnam awarded by Vietnam young business association.
4. Top V1,000 enterprises of tax contribution in 2015 - ranked 672/1,000" certified by Vietnam Report and online newspaper Vietnamet.
5. Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs awarded:

- Kitchenware, housewares and wooden toys listed in Top 100 best products and services for families and children 3<sup>rd</sup> in 2015.
- Excellent enterprises of Top 100 best products and services for families and children 3<sup>rd</sup> in 2015.
- 6. Qualify assurance enterprises in 2015 certified by the Global organization.
- 7. The certificate of merit for "Excellent performance in production, business and good compliance with the State laws and policies in 2014" awarded by Chairman of the People's Committees in Go Vap District.

## 2016

1. Top 50 best listed companies on Vietnam stock market in 2016 voted by Forbes Viet Nam magazine.
2. Top 50 Vietnamese best performing companies in 2016 ranked by Nhip Cau Dau Tu magazine.
3. Ho Chi Minh City excellent enterprises in 2016 awarded by Chairman of HCMC People's Committee.
4. The certificate of merit "Having achievements in production and business to contribute to developments of Binh Duong industry and trade sector in 2015" awarded by Department of Industry and Trade in Binh Duong province.
5. Top V1,000 enterprises of tax contribution in 2016 - ranked 523/1,000" certified by Vietnam Report and online newspaper Vietnamet.

## 2017

1. Top 3 listed companies having the best investor relations activities in 2017 (IR Awards) voted by securities companies and investment funds.
2. Typical products and service of the year 2017 for Go Duc Thanh products voted by Ho Chi Minh City Business Association.
3. "Trusted Family Brand" for Duc Go Duc Thanh kitchenware, housewares and Winwintoy's wooden toys voted by consumers through Family & Children Magazine cooperated with Family & Community News.
4. Top 500 Vietnam Prosperous Enterprises - BP500 Ranking in 2017 - ranked 134/500 announced by Vietnam Report and VietnamNet News.
5. High quality Vietnamese goods title voted by consumers for 3 consecutive years 2018.

## 2018

1. Ho Chi Minh City typical enterprise in 2018 awarded by Ho Chi Minh City People's Committee in collaboration with Ho Chi Minh City Business Association.
2. Top 100 best products and services for families and children in 2018 voted by Labor and Social Newspapers, Dan Sinh Newspapers and Family & Children Magazine.
3. The Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs awarded the honor roll "Golden Enterprises for Families" because GDT has 3 times having products and services voted "Top 100 best products and services for families and children in 2013, 2015 and 2018."

## 2019

1. Top 3 listed companies having the best investor relations activities in 2019 (IR Awards) voted by securities companies and investment funds.
2. Typical Products and Services of the year 2019 for children's toys from plantation wood Winwintoy's voted by the Ho Chi Minh City Business Association.

## 2020

1. The title "Ho Chi Minh City typical enterprise in 2020" was awarded by HCMC People's Committee in coordination with the HCMC Business Association. This was the 5th time that GDT received this award.
2. The Central Committee the Vietnam Fatherland Front of Go Vap District awarded the Certificate of Merit to GDT for its active participation in the prevention and control of COVID - 19 pandemic.

## TYPICAL AWARDS



TOP 100 HO CHI MINH CITY TYPICAL ENTERPRISE IN 2020



## Top 3

listed companies having  
The best investor relations  
activities in 2019



## Top 50

Best Listed Companies on  
Vietnam Stock Market in 2016 voted  
by Forbes Viet Nam Magazine.



## Top 50

Vietnamese Best Performing  
Companies in 2016 ranked by  
Nhip Cau Dau Tu Magazine.





## AUDITED FINANCIAL STATEMENTS

ANNUAL REPORT  
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **2020**



## STATEMENT OF THE BOARD OF GENERAL DIRECTORS

The Board of General Directors of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company") presents this statement together with the Financial Statements for the fiscal year ended 31 December 2020.

### Business highlights

Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company has been operating in accordance with the Business Registration Certificate No. 0301449014, which was registered for the first time on 08 August 2000, amended for the 24th time on 18 January 2019, granted by Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment.

The Company's stocks were officially listed in the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) under stock code of GDT in line with the Decision No. 136/QĐ-SGDHCM dated 03 November 2009 of HOSE.

### Head office

- Address : No. 21/6D Phan Huy Ich Street, Ward 14, Go Vap District, Ho Chi Minh City
- Tel. : (84 -28) 3589 4287
- Fax : (84 -28) 3589 4288

### The Company has the following affiliates:

Affiliates	Address
Branch of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company	Land Lot No. 835, Map No. 7, Tan Hoi Quarter, Tan Hiep Ward, Tan Uyen Town, Binh Duong Province
Branch of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company	No. 216 Ly Tu Trong Street, Ben Thanh Ward, District 01, Ho Chi Minh City
- Duc Thanh Store.	

Principal business activities of the Company are to manufacture and trade wooden products.

### Board of Management and Executive Officers

Members of the Board of Management and the Executive Officers of the Company during the year and as of the date of this statement include:

#### The Board of Management

Full name	Position	Appointing/re-appointing/resigning date
Ms. Le Hai Lieu	Chairwoman	Re-appointed on 13 June 2020
Mr. Le Hong Thang	Vice Chairman	Re-appointed on 13 June 2020
Mr. Le Hong Thanh	Member	Re-appointed on 13 June 2020
Mr. Tran Xuan Nam	Member	Re-appointed on 13 June 2020
Ms. Trương Thị Diệu Lê	Member	Re-appointed on 13 June 2020
Ms. Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Member	Re-appointed on 13 June 2020
Mr. Le Nhu Vu	Member	Resigned on 13 June 2020
Mr. Hoàng Anh Tuan	Member	Appointed on 13 June 2020

#### The Control Board

Full name	Position	Re-appointing date
Ms. Trương Thị Bình	Chief of the Board	Re-appointed on 13 June 2020
Mr. Tran Ngoc Hung	Member	Re-appointed on 13 June 2020
Ms. Bui Tuong Anh	Member	Re-appointed on 13 June 2020

### The Board of General Directors

Full name	Position	Appointing date
Mr. Le Hong Thang	General Director	Appointed on 24 January 2013
Ms. Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Deputy General Director	Appointed on 16 January 2019

### Legal Representative

The legal representative of the Company during the year and as of the date of this statement is Mr. Le Hong Thang – Vice Chairman cum General Director (appointed on 24 January 2013).

Mr. Le Hong Thang has granted the authority to Ms. Nguyễn Hà Ngọc Diệp – Deputy General Director to sign on the Financial Statements for the fiscal year ended 31 December 2020 according to the Letter of Authorization No. 37-20/UQ-DT dated 15 April 2020.

### Auditors

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. has been appointed to perform the audit on the Financial Statements for the fiscal year ended 31 December 2020.

### Responsibilities of the Board of General Directors

The Board of General Directors of the Company is responsible for the preparation of the Financial Statements to give a true and fair view of the financial position, the financial performance and the cash flows of the Company during the year. In order to prepare these Financial Statements, the Board of General Directors must:

- Select appropriate accounting policies and apply them consistently;
- Make judgments and estimates prudently;
- State clearly whether the accounting standards applied to the Company are followed or not, and all the material differences from these standards are disclosed and explained in the Financial Statements;
- Prepare the Financial Statements of the Company on the going-concern basis, except for the cases that the going-concern assumption is considered inappropriate;
- Design and implement effectively the internal control system in order to ensure that the preparation and presentation of the Financial Statements are free from material misstatements due to frauds or errors.

The Board of General Directors hereby ensures that all the accounting books of the Company have been fully recorded and can fairly reflect the financial position of the Company at any time, and that all the accounting books have been prepared in compliance with the applicable Accounting System. The Board of General Directors is also responsible for managing the Company's assets and consequently has taken appropriate measures to prevent and detect frauds and other irregularities.

The Board of General Directors hereby commits to the compliance with the aforementioned requirements in preparation of the Financial Statements.

### Approval of the Financial Statements

The Board of General Directors hereby approves the accompanying Financial Statements, which give a true and fair view of the financial position of the Company as of 31 December 2020, its financial performance and its cash flows for the fiscal year then ended, in conformity with the Vietnamese Accounting Standards and System and other legal regulations related to the preparation and presentation of the Financial Statements.

For and on behalf of the Board of General directors,



**Nguyễn Hà Ngọc Diệp**  
Deputy General Directors

Ho Chi Minh City, Vietnam  
29 March 2021

## INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT

### To: THE SHAREHOLDERS, THE BOARD OF MANAGEMENT AND THE BOARD OF GENERAL DIRECTORS DUC THANH WOOD PROCESSING JOINT STOCK COMPANY

We have audited the accompanying Financial Statements of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company"), which were prepared on 08 March 2021 (from page 07 to page 33), including the Balance Sheet as of 31 December 2020, the Income Statement, the Cash Flow Statement for the fiscal year then ended and the Notes to the Financial Statements.

#### Responsibility of the Board of General Directors

The Company's Board of General Directors is responsible for the preparation, true and fair presentation of the Financial Statements in accordance with the Vietnamese Accounting Standards and System as well as the legal regulations related to the preparation and presentation of the Financial Statements; and responsible for the internal control as the Company's Board of General Directors determines necessary to enable the preparation and presentation of the Financial Statements to be free from material misstatement due to fraud or error.

#### Responsibility of Auditors

Our responsibility is to express an opinion on these Financial Statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical standards and requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the Financial Statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the Financial Statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the Financial Statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the Company's preparation and true and fair presentation of the Financial Statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Company's Board of General Directors, as well as evaluating the overall presentation of the Financial Statements.

We believe that the audit evidences we have obtained are sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

#### Opinion of Auditors

In our opinion, the Financial Statements referred to above give a true and fair view, in all material respects, of the financial position as of 31 December 2020 of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company, its financial performance and its cash flows for the fiscal year then ended in conformity with the Vietnamese Accounting Standards and System as well as other legal regulations relevant to preparation and presentation of Financial Statements.

#### Other matter

The Company's Financial Statements for the fiscal year ended 31 December 2019 were audited by another audit firm whose auditors expressed an unqualified opinion on those Financial Statements on 27 March 2020.

For and on behalf of  
A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.



Ly Quoc Trung - Deputy General Director  
Audit Practice Registration Certificate No. 0099-2018-008-1

Phan Vu Cong Ba - Auditor  
Audit Practice Registration Certificate No. 0197-2018-008-1

Ho Chi Minh City, 29 March 2021



**BALANCE SHEET**

As of 31 December 2020

Unit: VND

Code	ITEMS	Note	Ending balance	Beginning balance
<b>100</b>	<b>A. CURRENT ASSETS</b>		<b>296.180.915.326</b>	<b>340.355.461.011</b>
<b>110</b>	<b>I. Cash and cash equivalents</b>	<b>V.1</b>	<b>896.972.677</b>	<b>8.685.927.841</b>
111	1. Cash		896.972.677	8.685.927.841
<b>120</b>	<b>II. Short-term financial investments</b>		<b>171.500.000.000</b>	<b>217.063.528.219</b>
123	1. Held-to-maturity investments	V.2	171.500.000.000	217.063.528.219
<b>130</b>	<b>III. Short-term receivables</b>		<b>41.540.661.053</b>	<b>27.267.267.406</b>
131	1. Short-term trade receivables	V.3	34.376.806.758	21.477.863.145
132	2. Short-term prepayments to suppliers	V.4	3.057.924.082	656.254.292
136	3. Other short-term receivables	V.5a	4.105.930.213	5.133.149.969
<b>140</b>	<b>IV. Inventories</b>	<b>V.6</b>	<b>71.277.351.429</b>	<b>84.957.981.980</b>
141	1. Inventories		71.277.351.429	84.957.981.980
<b>150</b>	<b>V. Other current assets</b>		<b>10.965.930.167</b>	<b>2.380.755.565</b>
151	1. Short-term prepaid expenses	V.7a	201.434.916	927.720.774
152	2. Deductible VAT		10.764.495.251	1.453.034.791
<b>200</b>	<b>B. NON-CURRENT ASSETS</b>		<b>102.680.619.567</b>	<b>47.024.203.773</b>
<b>210</b>	<b>I. Long-term receivables</b>		<b>150.000.000</b>	<b>150.000.000</b>
216	1. Other long-term receivables	V.5b	150.000.000	150.000.000
<b>220</b>	<b>II. Fixed assets</b>		<b>98.166.620.671</b>	<b>42.359.174.487</b>
221	1. Tangible fixed assets	V.8	41.945.410.408	31.346.541.404
222	- Historical cost		103.312.551.365	88.576.447.934
223	- Accumulated depreciation		(61.367.140.957)	(57.229.906.530)
227	2. Intangible fixed assets	V.9	56.221.210.263	11.012.633.083
228	- Initial cost		60.693.114.013	15.193.114.013
229	- Accumulated amortization		(4.471.903.750)	(4.180.480.930)
<b>260</b>	<b>III. Other non-current assets</b>		<b>4.363.998.896</b>	<b>4.515.029.286</b>
261	1. Long-term prepaid expenses	V.7b	3.720.986.231	3.823.283.087
262	2. Deferred income tax assets	V.10	643.012.665	691.746.199
<b>270</b>	<b>TOTAL ASSETS</b>		<b>398.861.534.893</b>	<b>387.379.664.784</b>

**BALANCE SHEET (Continued)**

As of 31 December 2020

Unit: VND

Code	ITEMS	Note	Ending balance	Beginning balance
<b>300</b>	<b>C. LIABILITIES</b>		<b>128.327.166.026</b>	<b>109.054.819.830</b>
<b>310</b>	<b>I. Current liabilities</b>		<b>123.931.664.908</b>	<b>105.545.440.663</b>
311	1. Short-term trade payables	V.11	21.677.039.386	19.454.902.191
312	2. Short-term advances from customers			
	Taxes and other obligations to the State	V.12	8.630.613.296	3.263.298.687
313	3. Budget	V.13	7.132.697.869	7.126.434.035
314	4. Payables to employees	V.14	9.269.868.293	4.208.898.725
315	5. Short-term accrued expenses	V.15	2.947.021.345	2.862.422.401
319	6. Other short-term payables	V.16a	6.725.291.783	1.443.681.981
320	7. Short-term borrowings and financial leases	V.17	62.784.967.500	60.365.034.000
322	8. Bonus and welfare funds	V.18	4.764.165.436	6.820.768.643
<b>330</b>	<b>II. Non-current liabilities</b>		<b>4.395.501.118</b>	<b>3.509.379.167</b>
337	1. Other long-term payables	V.16b	1.010.059.118	3.500.000
342	2. Provisions for long-term payables	V.19	3.385.442.000	3.505.879.167
<b>400</b>	<b>D. OWNER'S EQUITY</b>		<b>270.534.368.867</b>	<b>278.324.844.954</b>
<b>410</b>	<b>I. Owner's equity</b>		<b>270.534.368.867</b>	<b>278.324.844.954</b>
411	1. Capital	V.20	171.369.680.000	171.369.680.000
411a	- Ordinary shares carrying voting rights			
412	2. Share premiums	V.20	171.369.680.000	171.369.680.000
415	3. Treasury stocks	V.20	6.039.317.006	6.039.317.006
418	4. Investment and development fund	V.20	(2.993.350.000)	(2.224.850.000)
421	5. Retained earnings	V.20	18.669.340.514	18.669.340.514
	- Retained earnings accumulated to the end of the previous period		77.449.381.347	84.471.357.434
421a	- Retained earnings of the current period		33.644.733.434	45.642.944.215
421b	Construction investment fund		43.804.647.913	38.828.413.219
422			-	-
<b>440</b>	<b>TOTAL LIABILITIES AND OWNER'S EQUITY</b>		<b>398.861.534.893</b>	<b>387.379.664.784</b>

Le Cong Tu  
Preparer

Bui Phuong Thao  
Chief AccountantNguyễn Hà Ngọc Diệp  
Deputy General Director



## INCOME STATEMENT

For the fiscal year ended 31 December 2020

VND

Code	ITEMS	Note	Current year	Previous year
01	1. Sales	VI.1	402.975.121.341	345.633.977.802
02	2. Sales deductions	VI.2	2.570.296.197	3.788.043.414
10	3. Net sales		400.404.825.144	341.845.934.388
11	4. Cost of sales	VI.3	275.640.723.125	229.849.409.196
20	5. Gross profit		124.764.102.019	111.996.525.192
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.4	17.209.838.910	14.260.133.729
22	7. Financial income	VI.5	4.222.077.016	1.423.290.016
23	In which: Loan interest expenses		764.259.528	632.547.202
25	8. Selling expenses	VI.6	18.463.050.825	16.978.182.425
26	9. General and administration expenses	VI.7	19.711.407.867	15.502.150.901
30	10. Net operating profit		99.577.405.221	92.353.035.579
31	11. Other income		544.729.910	539.897.933
32	12. Other expenses		36.908.091	143.782.600
40	13. Other profit		507.821.819	396.115.333
50	14. Total accounting profit before tax		100.085.227.040	92.749.150.912
51	15. Current income tax	V.13	20.059.520.400	18.524.886.711
52	16. Deferred income tax	V.10	48.733.534	3.418.059
60	17. Profit after tax		79.976.973.106	74.220.846.142
70	18. Basic earnings per share	VI.8	4.584	4.276
71	19. Diluted earnings per share	VI.8	4.584	4.276

## CASH FLOW STATEMENT

(Indirect method)

For the fiscal year ended 31 December 2020

Unit: VND

Code	ITEMS	Note	Current year	Previous year
	<b>I. Cash flows from operating activities</b>			
01	1. Profit before tax		100.085.227.040	92.749.150.912
02	2. Adjustments			
03	- Depreciation of fixed assets and investment properties	V.8; V.9	4.824.500.047	4.693.481.225
04	- Provisions and allowances	V.19	(120.437.167)	237.936.167
05	- Exchange gain/(loss) due to revaluation of monetary items in foreign currencies	VI.5	(30.546.175)	(47.148.173)
06	- Gain/(loss) from investing activities	VI.4	(14.855.912.443)	(13.813.574.412)
07	- Interest expenses	VI.5	764.259.528	632.547.202
08	- Others			
09	3. Operating profit before changes of working capital		90.667.090.830	84.452.392.921
10	- Increase/(decrease) of receivables		(24.554.204.195)	17.131.899.442
11	- Increase/(decrease) of inventories		13.680.630.551	(7.358.833.771)
12	- Increase/(decrease) of payables		14.807.140.527	(1.205.896.425)
13	- Increase/(decrease) of prepaid expenses		828.582.714	(2.067.480.447)
14	- Increase/(decrease) of trading securities	VI.5	(764.259.528)	(632.547.202)
15	- Interests paid	V.13	(18.615.326.057)	(18.813.925.114)
16	- Corporate income tax paid	V.18	(4.455.912.400)	(2.425.082.850)
17	- Other cash inflows			
18	- Other cash outflows			
20	Net cash flows from operating activities		71.593.742.442	69.080.526.554
	<b>II. Cash flows from investing activities</b>			
21	1. Purchases and construction of fixed assets and other non-current assets	V.8; V.9; VII	(57.906.496.231)	(3.428.176.507)
22	2. Proceeds from disposals of fixed assets and other non-current assets		-	185.454.545
23	3. Cash outflow for lending, buying debt instruments of other entities	V.2	(292.400.000.000)	(337.063.528.219)
24	4. Cash recovered from lending, selling debt instruments of other entities	V.2	337.963.528.219	277.700.000.000
25	5. Investments into other entities		15.833.852.451	12.443.776.448
26	6. Withdrawals of investments in other entities			
27	7. Interest earned, dividends and profits received	V.5; VI.4		
30	Net cash flows from investing activities		3.490.884.439	(50.162.473.733)
	<b>III. Cash flows from financing activities</b>			
31	1. Repayment for capital contributions and re-purchases			
32	- of stocks already issued	V.20	(768.500.000)	(1.073.250.000)
33	2. Proceeds from borrowings	V.17	79.237.195.000	86.630.914.500
34	3. Repayment for loan principal	V.17	(76.957.094.000)	(53.794.412.600)
36	4. Dividends and profit paid to the owners	V.16; V.20	(84.546.971.800)	(58.991.441.150)
40	Net cash flows from financing activities		(83.035.370.800)	(27.228.189.250)
50	Net cash flows during the year		(7.950.743.919)	(8.310.136.429)
60	Beginning cash and cash equivalents	V.1	8.685.927.841	16.949.327.615
61	Effects of fluctuations in foreign exchange rates		161.788.755	46.736.655
70	Ending cash and cash equivalents	V.1	896.972.677	8.685.927.841

Ha Chi Minh City, 29 March 2021



Le Cong Tu  
Preparer

Bui Phuong Thao  
Chief Accountant

Nguyen Ha Ngoc Diep  
Deputy General Director

Le Cong Tu  
Preparer

Bui Phuong Thao  
Chief Accountant

Ha Chi Minh City, 29 March 2021

Nguyen Ha Ngoc Diep  
Deputy General Director

## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS

For the fiscal year ended 31 December 2020

### I. GENERAL INFORMATION

#### 1. Ownership form

Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company") is a joint stock company.

#### 2. Operating field

Operating field of the Company is industrial manufacturing.

#### 3. Principal business activities

Principal business activities of the Company are to manufacture and trade wooden products.

#### 4. Normal operating cycle

Normal operating cycle of the Company is within 12 months.

#### 5. Structure of the Company

The Company has the following affiliates:

Affiliates	Address
Branch of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company	Land Lot No. 835, Map No. 7, Tan Hoi Quarter, Tan Hiep Ward, Tan Uyen Town, Binh Duong Province
Branch of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company - Duc Thanh Store.	No. 216 Ly Tu Trong Street, Ben Thanh Ward, District 01, Ho Chi Minh City

#### 6. Statement of information comparability on the Financial Statements

The corresponding figures in the previous year can be comparable with figures in the current year.

#### 7. Headcount

As of the balance sheet date, the Company's headcount is 1,067 (headcount at the beginning of the year: 948).

### II. FISCAL YEAR AND ACCOUNTING CURRENCY

#### 1. Fiscal year

The fiscal year of the Company is from 01 January to 31 December annually.

#### 2. Accounting currency unit

The accounting currency unit is Vietnamese Dong (VND) because the transactions of the Company are primarily made in VND.

### III. ACCOUNTING STANDARDS AND SYSTEM

#### 1. Accounting Standard and System

The Company applies the Vietnamese Accounting Standards and System issued in accordance with the Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014 and other Circulars guiding the implementation of Vietnamese Accounting Standards of the Ministry of Finance in the preparation and presentation of Financial Statements.

#### 2. Statement of the compliance with the Accounting Standards and System

The Board of Directors ensures to follow all the requirements of the Vietnamese Accounting Standards and System, which were issued together with the Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014 as well as other Circulars guiding the implementation of Vietnamese Accounting Standards of the Ministry of Finance in the preparation and presentation of Financial Statements.

### IV. ACCOUNTING POLICIES

#### 1. Accounting convention

All the Financial Statements are prepared on the accrual basis (except for the information related to cash flows).

### 2. Foreign currency transactions

Transactions in foreign currencies are converted at the actual exchange rates ruling as of the transaction dates. The ending balances of monetary items in foreign currencies are converted at the actual exchange rates ruling as of the balance sheet date.

Foreign exchange differences arisen from foreign currency transactions during the year shall be included into financial income or financial expenses. Foreign exchange differences due to the revaluation of ending balances of the monetary items in foreign currencies after offsetting their positive differences against negative differences shall be included into financial income or financial expenses.

The exchange rate used to convert foreign currency transactions is the actual exchange rate ruling as at the time of these transactions. The actual exchange rates applied to foreign currency transactions are as follows:

- For the foreign currency trading contract (including spot contract, forward contract, future contract, option contract, currency swap): the exchange rate stipulated in the contracts of trading foreign currency between the Company and the bank.
- For capital contribution made or received: the buying rate ruling as at the date of capital contribution of the bank where the Company opens its account to receive contributed capital.
- For receivables: the buying rate ruling as at the time of transactions of the commercial bank where the Company designates the customers to make payments.
- For payables: the selling rate ruling as at the time of transactions of the commercial bank where the Company supposes to make payment.
- For acquisition of assets or immediate payments in foreign currency (not included into payables): the buying rate of the commercial bank where the Company makes payments.

The exchange rates used to re-evaluate the ending balances of monetary items in foreign currencies are determined according to the following principles:

- For foreign currency deposits: the buying rate of the bank where the Company opens its foreign currency account.
- For monetary items in foreign currencies classified as other assets: the buying rate of Vietcombank – Tan Binh Branch where the Company frequently conducts transactions.
- For monetary items in foreign currencies classified as liabilities: the selling rate of Vietcombank – Tan Binh Branch where the Company frequently conducts transactions.

### 3. Cash and cash equivalents

Cash includes cash on hand and demand deposits in banks. Cash equivalents consist of short-term investments of which the due dates cannot exceed 03 months from the dates of the investments and the convertibility into cash is easy, and which do not have a lot of risks in the conversion into cash as of the recording date.

### 4. Held-to-maturity investments

Investments are classified as held-to-maturity investments that the Company intends and is able to hold to maturity. Held-to-maturity investments include term deposits (including debentures and promissory note), bonds, preferred shares that the issuer are required to re-purchase at a certain date in the future and held-to-maturity loans for the purpose of receiving periodical interest as well as other held-to-maturity investments.

Held-to-maturity investments are initially recognized at cost including the purchase cost and other transaction costs. After initial recognition, these investments are recorded at recoverable value. Interest from these held-to-maturity investments after acquisition date is recognized in the profit or loss on the basis of the interest income to be received. Interests arising prior to the Company's acquisition of held-to-maturity investments are recorded as a decrease in the costs as at the acquisition time.

When there are reliable evidences proving that a part or the whole investment cannot be recovered and the loss are reliably determined, the loss is recognized as financial expenses during the year while the investment value is derecognized.

## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

### 5. Receivables

Receivables are recognized at the carrying amounts less allowances for doubtful debts.

The classification of receivables as trade receivables and other receivables is made according to the following principles:

- Trade receivables reflect receivables concerning the commercial nature arising from purchase and sale transactions between the Company and customers who are independent to the Company.
- Other receivables reflect receivables not concerning the commercial nature and irrelevant to purchase and sale transactions.

Allowance is made for each doubtful debt on the basis of estimated loss.

Increases/(decreases) in the obligatory allowance for doubtful debts as of the balance sheet date are recorded into "General and administration expenses".

### 6. Inventories

Inventories are recognized at the lower of cost or net realizable value.

Cost of inventories is determined as follows:

- For materials and merchandises: Costs comprise costs of purchases and other directly relevant costs incurred in bringing the inventories to their present location and conditions.
- Work-in-process: Costs comprise costs of main materials, labor and other directly relevant expenses.
- For finished goods: Costs comprise costs of materials, direct labor and directly relevant general manufacturing expenses allocated on the basis of normal operations.

Stock-out costs are determined in accordance with the weighted average method and recorded in line with the perpetual method.

Net realizable value is the estimated selling price of inventories in the ordinary course of business less the estimated costs of completion and the estimated costs necessary to make the sale.

Allowance for inventories is recognized when their costs are higher than their net realizable values. Increases/(decreases) in the obligatory allowance for inventories as of the balance sheet date are recorded into "Costs of sales".

### 7. Prepaid expenses

Prepaid expenses comprise actual expenses arising and relevant to financial performance in several fiscal years. Prepaid expenses of the Company mainly include land rental, tools and repair expenses. These prepaid expenses are allocated over the prepayment period or period of corresponding economic benefits generated from these expenses.

#### Land rental

Prepaid land rental reflects the rental already prepaid for the land being used by the Company at My Phuoc 3 Industrial Park and is allocated into expenses in accordance with the straight-line method over the lease term.

#### Tools

Expenses of tools are allocated into expenses in accordance with the straight-line method for the maximum period of 03 years.

#### Repair expenses

Expenses on renovation and installation are allocated into expenses in accordance with the straight-line method for the maximum period of 03 years.

### 8. Operating leased assets

A lease is classified as an operating lease if it transfers substantially all the risks and rewards incident to ownership belonging to the lessor. The lease expenses are allocated in the Company's operation costs in accordance with the straight-line method over the lease term and do not depend on the method of lease payment.

### 9. Tangible fixed assets

Tangible fixed assets are determined by their historical costs less accumulated depreciation. Historical costs of tangible fixed assets include all the expenses paid by the Company to bring the asset to its working condition for its intended use. Other expenses arising subsequent to initial recognition are included into historical costs of fixed assets only if it can be clearly demonstrated that the expenditure has resulted in future economic benefits expected to be obtained from the use of these assets. Those which do not meet the above conditions will be recorded into operation costs during the year. When a tangible fixed asset is sold or disposed, its historical cost and accumulated depreciation are written off, then any gain or loss arising from such disposal is included in the income or the expenses during the year.

Tangible fixed assets are depreciated in accordance with the straight-line method over their estimated useful lives. The depreciation years applied is as follows:

Fixed assets	Years
Buildings and structures	03 - 28
Machinery and equipment	03 - 25
Vehicles	05 - 15
Office equipment	03 - 10

### 10. Intangible fixed assets

Intangible fixed assets are determined by their initial costs less accumulated amortization.

Initial costs of intangible fixed assets include all the costs paid by the Company to bring the asset to its working condition for its intended use. Other costs relevant to intangible fixed assets arising subsequent to initial recognition are included into operation costs during the period only if these costs are associated with a specific intangible fixed asset and result in future economic benefits expected to be obtained from the use of these assets.

When an intangible fixed asset is sold or disposed, its initial costs and accumulated amortization are written off, then any gain or loss arising from such disposal is included in the income or the expenses during the year.

The Company's intangible fixed asset includes:

#### Land use right

The land use right leased before the effective date of the Law on Land 2003 that the Company has paid rental for the entire lease term or prepaid rental for many years and the remaining prepaid lease period is at least 5 years and has been granted the land use right certificate by competent authority. Land use right is amortized in accordance with the straight-line method over the lease period (i.e. 50 years). If the land use right is permanent, it is not amortized.

#### Computer software

The cost attributable to computer software, which is not a part associated with the relevant hardware, will be capitalized. Initial cost of computer software includes all the expenses paid by the Company until the date the software is put into use. Computer software is amortized in accordance with straight-line method in 05 years.

### 11. Payables and accrued expenses

Payables and accrued expenses are recorded for the amounts payable in the future associated with the goods and services already received. Accrued expenses are recorded based on reasonable estimates for the amounts payable.

The classification of payables as trade payables, accrued expenses and other payables is made on the basis of following principles:

- Trade payables reflect payables of commercial nature arising from the purchase of goods, services, or assets, of which the seller is an independent entity with the Company.
- Accrued expenses reflect expenses for goods, services received from suppliers or supplied to customers but have not been paid, invoiced or lack of accounting records and supporting documents; pay on leave payable to employees; and accrual of operation expenses.
- Other payables reflect payables of non-commercial nature and irrelevant to purchase, sales of goods or provisions of services.

The payables and accrued expenses are classified as short-term and long-term items in the Balance Sheet on the basis of their remaining term as of the balance sheet date.



## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

**12. Provisions for payables**

Provisions are recorded when the Company has present obligations (legal or constructive) as a result of a past event; it is probable that an outflow of resources embodying economic benefits will be required to settle the obligation; and a reliable estimate can be made of the amount of the obligation.

If time causes material effects, the provisions will be determined by deducting the amount to be spent in future to settle the liability at the pre-tax discount rate that reflects the assessments of the time value of money and the specific risks from this liability in the current market. The increase in provisions due to the effect of time will be recognized as a financial expense.

The Company's provisions for payables only include severance allowances.

The Company has to pay for severance allowances to the employees who have worked regularly for the Company for 12 months or more for the period in which employees do not pay for unemployment insurance when they terminate the labor contracts. Provisions for severance allowances are appropriated at the rate equal to 1/2 of the average salary plus the salary allowances (if any) in the most recent 06 consecutive months to the date of preparing the Financial Statements for each working year.

Increases/(decreases) of provisions for severance allowances are appropriated at the balance sheet date and recorded in general and administration expenses.

**13. Owner's equity****Capital**

Capital is recorded according to the actual amounts invested by shareholders.

**Share premiums**

Share premiums are recorded in accordance with the difference between the issuance price and face value upon the IPO, additional issue or the difference between the re-issuance price and carrying value of treasury shares and the equity component of convertible bonds upon maturity date. Expenses directly related to the additional issue of shares and the re-issuance of treasury shares are recorded as a decrease in share premiums.

**Treasury shares**

When a share capital in the owner's equity is re-purchased, the amount payable including the expenses related to the transaction is recorded as treasury shares and a corresponding decrease in owner's equity then is recognized. When this share capital is re-issued, the difference between the re-issuance price and carrying value of treasury shares is recorded in "Share premiums".

**14. Profit distribution**

Profit after tax is distributed to the shareholders after appropriation for funds under the Charter of the Company as well as legal regulations and approved by the General Meeting of Shareholders.

The distribution of profits to the shareholders is made with consideration toward non-cash items in the retained earnings that may affect cash flows and payment of dividends such as profit due to revaluation of assets contributed as investment capital, profit due to revaluation of monetary items, financial instruments and other non-cash items.

Dividends are recorded as payables upon approval of the General Meeting of Shareholders.

**15. Recognition of sales and income****Sales of merchandises, finished goods**

Sales of merchandises, finished goods shall be recognized when all of the following conditions are satisfied:

- The Company transfers most of risks and benefits incident to the ownership of goods or products to customers.
- The Company retains neither continuing managerial involvement to the degree usually associated with ownership nor effective control over the goods, products sold.
- The amount of sales can be measured reliably. When the contracts stipulate that buyers have the right to return products, goods purchased under specific conditions, sales are recorded only when those specific conditions are no longer exist and buyers retains no right to return products, goods (except for the case that such returns are in exchange for other goods or services).
- The Company received or shall probably receive the economic benefits associated with sale transactions.
- The cost incurred or to be incurred in respect of the sale transaction can be measured reliably.

**Interest**

Interest is recorded, based on the term and the actual interest rate applied in each particular period.

**16. Sales deductions**

Sales deductions include trade discounts, sales allowances, sales returns incurred in the same period of providing goods, merchandises, services, in which revenues are derecognized.

In case of goods, merchandises, services provided in the previous years but trade discounts, sales allowances, sales returns incurred in the current year, revenues are derecognized as follows:

- If sales allowances, trade discounts, sales returns incur prior to the release of the Financial Statements, revenues are derecognized on the Financial Statements of the current year.
- If sales allowances, trade discounts, sales returns incur after the release of the Financial Statements, revenues are derecognized on the Financial Statements of the following year.

**17. Borrowing costs**

Borrowing costs include loan interest and other costs incurred directly relevant to borrowings.

Borrowing costs are recorded as an expense when it is incurred. In case the borrowing costs are directly attributable to the construction or the production of an asset in progress, which takes a substantial period of time (over 12 months) to get ready for intended use or sales of the asset, these costs will be included in the cost of that asset. To the extent that the borrowings are especially for the purpose of construction of fixed assets and investment properties, the borrowing cost is eligible for capitalization even if construction period is under 12 months. Incomes arisen from provisional investments as loans are recognized as a decrease in the costs of relevant assets.

In the event that general borrowings are partly used for the acquisition, construction or production of an asset in progress, the costs eligible for capitalization will be determined by applying the capitalization rate to average accumulated expenditure on construction or production of that asset. The capitalization rate is computed at the weighted average interest rate of the borrowings not yet paid during the year, except for particular borrowings serving the purpose of obtaining a specific asset.

**18. Expenses**

Expenses are those that result in outflows of the economic benefits and are recorded at the time of transactions or when incurrence of the transaction is reliable regardless of whether payment for expenses is made or not.

Expenses and their corresponding revenues are simultaneously recognized in accordance with matching principle. In the event that matching principle conflicts with prudence principle, expenses are recognized based on the nature and regulations of accounting standards in order to guarantee that transactions can be fairly and truly reflected.

**19. Corporate income tax**

Corporate income tax includes current income tax and deferred income tax.

**Current income tax**

Current income tax is the tax amount computed based on the taxable income. Taxable income is different from accounting profit due to the adjustments of temporary differences between tax and accounting figures, non-deductible expenses as well as those of non-taxable income and losses brought forward.

**Deferred income tax**

Deferred income tax is the amount of corporate income tax payable or refundable due to temporary differences between book values of assets and liabilities serving the preparation of the Financial Statements and the values for tax purposes. Deferred income tax liabilities are recognized for all the temporary taxable differences. Deferred income tax assets are recorded only when there is an assurance on the availability of taxable income in the future against which the temporarily deductible differences can be used.

Carrying values of deferred corporate income tax assets are considered as of the balance sheet date and will be reduced to the rate that ensures enough taxable income against which the benefits from part of or all of the deferred income tax can be used. Deferred corporate income tax assets, which have not been recorded before, are considered as of the balance sheet date and are recorded when there is certain enough taxable income to use these unrecognized deferred corporate income tax assets.

Deferred income tax assets and deferred income tax liabilities are determined at the estimated rate to be applied in the year when the assets are recovered or the liabilities are settled based on the effective tax rates as of the balance sheet date. Deferred income tax is recognized in the Income Statement. In the case that deferred income tax is related to the items of the owner's equity, corporate income tax will be included in the owner's equity.

The Company shall offset deferred tax assets and deferred tax liabilities if:

- The Company has the legal right to offset current income tax assets against current income tax liabilities; and
- Deferred income tax assets and deferred income tax liabilities are relevant to corporate income tax which is under the management of one tax authority either:
  - Of the same subject to corporate income tax; or
  - The Company has intention to pay current income tax liabilities and current income tax assets on a net basis or recover tax assets and settle tax liability simultaneously in each future period to the extent that the majority of deferred income tax liabilities or deferred income tax assets are paid or recovered.

## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

## 20. Related parties

A party is considered a related party of the Company in case that party is able to control the Company or to cause material effects on the financial decisions as well as the operations of the Company. A party is also considered a related party of the Company in case that party is under the same control or is subject to the same material effects.

Considering the relationship of related parties, the nature of relationship is focused more than its legal form.

## 21. Segment reporting

A business segment is a distinguishable component of the Company that is engaged in manufacturing or providing products or services and that is subject to risks and returns that are different from those of other business segments.

A geographical segment is a distinguishable component of the Company that is engaged in manufacturing or providing products or services within a particular economic environment and that is subject to risks and returns that are different from those of components operating in other economic environments.

The segment information is prepared and presented in conformity with the accounting policies applicable to the preparation and presentation of the Financial Statements of the Company.

## V. ADDITIONAL INFORMATION ON THE ITEMS OF THE BALANCE SHEET

## 1. Cash and cash equivalents

	Ending balance	Beginning balance
Cash on hand	57.916.906	75.266.457
Demand deposits in banks	839.055.771	8.610.661.384
<b>Total</b>	<b>896.972.677</b>	<b>8.685.927.841</b>

## 2. Held-to-maturity investments

	Ending balance		Beginning balance	
	Original costs	Carrying value	Original costs	Carrying value
Short-term				
Term deposits (i)	162.900.000.000	162.900.000.000	204.563.528.219	204.563.528.219
Bonds (ii)	8.600.000.000	8.600.000.000	12.500.000.000	12.500.000.000
<b>Total</b>	<b>171.500.000.000</b>	<b>171.500.000.000</b>	<b>217.063.528.219</b>	<b>217.063.528.219</b>

(i) This is deposits of which the principal maturity is from over 03 to 12 months. In which, some deposit of totally VND 70.700.000.000 have been used to secure the loans from Kienlong Bank – Saigon Branch (see Note No. V.17).

(ii) This is investment in bonds of Sovico Group Joint Stock Company with the bond term of 06 months and interest rate of 08%/year.

## 3. Short-term trade receivables

	Ending balance	Beginning balance
Asung Co., Ltd.	9.912.157.680	1.559.862.010
Mh And Co., Ltd.	4.233.059.485	1.539.375.840
Nitori Co., Ltd.	4.066.139.582	3.906.830.316
Other customers	16.165.450.011	14.471.794.979
<b>Total</b>	<b>34.376.806.758</b>	<b>21.477.863.145</b>

## 4. Short-term prepayments to suppliers

	Ending balance	Beginning balance
Manh Cuong Phat Company Limited	723.536.465	-
Hoang Cam Tu Trading Service Company Limited	1.177.611.079	-
Bao Minh – Ben Thanh Corporation	344.255.970	-
Vanachai Group Public Co., Ltd.	525.538.726	-
Binh Duong Water Environment Joint Stock Company	-	551.906.361
Other suppliers	286.981.842	104.347.931
<b>Total</b>	<b>3.057.924.082</b>	<b>656.254.292</b>

## 5. Other receivables

	Ending balance		Beginning balance	
	Value	Allowance	Value	Allowance
Advances	480.821.132	-	546.459.906	-
Deposit interest to be received	3.375.470.540	-	4.353.410.548	-
Other short-term receivables	249.638.541	-	233.279.515	-
<b>Total</b>	<b>4.105.930.213</b>	<b>-</b>	<b>5.133.149.969</b>	<b>-</b>

## 5b. Other long-term receivables

This item reflects deposit for leasing premises for Duc Thanh Store.

## 6. Inventories

	Ending balance		Beginning balance	
	Original costs	Allowance	Original costs	Allowance
Materials and supplies	48.529.201.536	-	49.639.924.345	-
Tools	583.364.527	-	436.553.189	-
Work-in-process	10.382.338.460	-	10.395.707.171	-
Finished goods	11.780.701.427	-	24.483.797.075	-
Merchandises	1.745.479	-	2.000.200	-
<b>Total</b>	<b>71.277.351.429</b>	<b>-</b>	<b>84.957.981.980</b>	<b>-</b>

## 7. Prepaid expenses

## 7a. Short-term prepaid expenses

	Ending balance	Beginning balance
Insurance premiums	-	460.337.400
Leasing kiosk at trade fair	-	150.243.112
Tools	69.315.913	33.892.430
Other short-term prepaid expenses	132.119.003	283.247.832
<b>Total</b>	<b>201.434.916</b>	<b>927.720.774</b>

## 7b. Long-term prepaid expenses

	Ending balance	Beginning balance
Land rental	1.294.703.528	1.329.632.696
Tools	1.267.464.102	1.503.446.926
Repair expenses	729.345.409	834.948.236
Other long-term prepaid expenses	429.473.192	155.255.229
<b>Total</b>	<b>3.720.986.231</b>	<b>3.823.283.087</b>

## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

Unit: VND						
8. Tangible fixed assets		Buildings and structures	Machinery and equipment	Vehicles	Office equipment	Total
<b>Historical costs</b>						
Beginning balance		40,425,015,785	36,645,917,259	8,840,082,090	2,665,432,800	88,576,447,934
Acquisition during the year		13,281,000,000	1,101,080,000	749,868,231	-	15,131,946,231
Reclassification		-	(849,892,629)	(185,842,800)	849,892,629	-
Liquidation during the year		-	(210,000,000)	9,404,105,521	3,515,325,429	(395,842,800)
<b>Ending balance</b>		<b>53,706,015,785</b>	<b>36,687,104,630</b>	<b>9,404,105,521</b>	<b>3,515,325,429</b>	<b>103,312,951,365</b>
<i>In which:</i>						
Assets fully depreciated but still in use		1,333,214,381	25,260,025,931	1,686,614,109	2,058,340,422	30,338,194,843
Assets waiting for liquidation		-	-	-	-	-
<b>Depreciation</b>						
Beginning balance		21,590,307,068	29,695,482,340	4,562,297,837	1,381,819,295	57,229,906,530
Depreciation during the year		1,914,147,389	1,424,513,011	1,032,401,995	162,014,832	4,533,077,227
Reclassification		-	(1,513,651,640)	646,832,644	868,818,996	-
Liquidation during the year		-	(210,000,000)	(185,842,800)	-	(395,842,800)
<b>Ending balance</b>		<b>23,504,454,447</b>	<b>29,396,343,711</b>	<b>6,055,689,676</b>	<b>2,410,653,123</b>	<b>61,367,140,957</b>
<b>Net book values</b>						
Beginning balance		18,834,708,727	6,950,434,919	4,277,784,253	1,283,613,505	31,346,541,404
<b>Ending balance</b>		<b>30,201,561,338</b>	<b>7,290,760,919</b>	<b>3,348,415,845</b>	<b>1,104,672,306</b>	<b>41,945,410,408</b>
<i>In which:</i>						
Assets temporarily not in use		-	-	-	-	-
Assets waiting for liquidation		-	-	-	-	-

## 9. Intangible fixed assets

	Land use right	Computer software	Total
<b>Initial costs</b>			
Beginning balance	14,917,549,433	275,564,580	15,193,114,013
Acquisition during the year	45,500,000,000	-	45,500,000,000
<b>Ending balance</b>	<b>60,417,549,433</b>	<b>275,564,580</b>	<b>60,693,114,013</b>
<i>Tin which:</i>			
Assets fully amortized but still in use	-	101,564,580	101,564,580
<b>Amortization</b>			
Beginning balance	3,962,516,350	217,964,580	4,180,480,930
Amortization during the year	253,262,820	38,160,000	291,422,820
<b>Ending balance</b>	<b>4,215,779,170</b>	<b>256,124,580</b>	<b>4,471,903,750</b>
<b>Net book values</b>			
Beginning balance	10,955,033,083	57,600,000	11,012,633,083
<b>Ending balance</b>	<b>56,201,770,263</b>	<b>19,440,000</b>	<b>56,221,210,263</b>
<i>In which:</i>			
Assets temporarily not in use	-	-	-
Assets waiting for liquidation	-	-	-

## 10. Deferred income tax assets

## Recognized deferred income tax assets

	Beginning balance	Inclusion into operation results during the year	Ending balance
Deferred income tax assets related to temporarily deductible differences			
Accrued expenses	691,746,199	(48,733,534)	643,012,665
Exchange differences of monetary items	701,175,832	(24,087,432)	677,088,400
<b>Total</b>	<b>(9,429,633)</b>	<b>(24,646,102)</b>	<b>(34,075,735)</b>
	<b>691,746,199</b>	<b>(48,733,534)</b>	<b>643,012,665</b>

The corporate income tax rate used for determining deferred income tax assets is 20%.



**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)**

For the fiscal year ended 31 December 2020

**11. Short-term trade payables**

	Ending balance	Beginning balance
Kim Nga One Member Company Limited	2.926.000.000	-
Nhat Hoa Wood Company Limited	2.597.129.645	1.308.492.020
Xuan Truong Co., Ltd.		
Phuc Nguyen Khang Wood Trading and Production Company Limited	2.359.294.795	1.569.622.120
Hoang Cam Tu Trading Service Company Limited	2.054.045.620	2.550.884.380
Other suppliers	-	2.079.640.200
<b>Total</b>	<b>11.740.569.326</b>	<b>11.946.263.471</b>
	<b>21.677.039.386</b>	<b>19.454.902.191</b>

The Company has no outstanding payables.

**12. Short-term advances from customers**

	Ending balance	Beginning balance
KidKraft Inc	1.279.865.088	-
Korenaga Co., Ltd.	1.169.949.420	1.015.020
Dong Yang International Co., Ltd.	-	519.794.649
Fair Friends Co., Ltd.	474.555.572	320.131.566
Other customers	5.706.243.216	2.422.357.452
<b>Total</b>	<b>8.630.613.296</b>	<b>3.263.298.687</b>

**13. Taxes and other obligations to the State Budget**

	Beginning balance	Amount payable during the year	Amount already paid during the year	Ending balance
VAT on local sales	-	-	-	-
VAT on imports	233.714	70.820.923	(71.054.637)	-
Corporate income tax	5.601.402.307	20.059.520.400	(18.615.326.057)	7.045.596.650
Personal income tax	1.524.798.014	4.037.877.323	(5.475.574.118)	87.101.219
Other taxes	-	71.666.666	(71.666.666)	-
<b>Total</b>	<b>7.126.434.035</b>	<b>24.239.885.312</b>	<b>(24.233.621.478)</b>	<b>7.132.697.869</b>

**Value added tax (VAT)**

The Company has paid VAT in accordance with the deduction method. The tax rates applied are as follows:

- Exports	0%
- Toys	5%
- Others	10%

**Corporate income tax**

The Company has to pay corporate income tax on taxable income at the rate of 20%.

Estimated corporate income tax payable during the year is as follows:

	Current year	Previous year
Total accounting profit before tax	100.085.227.040	92.749.150.912
Increases/(decreases) of accounting profit to determine profit subject to corporate income tax:		
- Increases	587.605.461	428.283.355
- Decreases	(123.230.502)	(190.750.713)
Taxable income	100.549.601.999	92.986.683.554
Corporate income tax rate	20%	20%
<b>Corporate income tax payable at common tax rate</b>	<b>20.109.920.400</b>	<b>18.597.336.711</b>
<b>Corporate income tax exempted, reduced – Expenses for female employees</b>	<b>(50.400.000)</b>	<b>(72.450.000)</b>
<b>Corporate income tax to be paid</b>	<b>20.059.520.400</b>	<b>18.524.886.711</b>

Determination of corporate income tax liability of the Company is based on prevailing regulations on tax. Nonetheless, these tax regulations may change from time to time and tax regulations applicable to variety of transactions can be interpreted differently. Hence, the tax amounts presented in the Financial Statements can be changed upon the inspection of tax authorities.

**Other taxes**

The Company has declared and paid these taxes in line with the prevailing regulations.

**14. Payables to employees**

This item reflects salary and bonus payable to employees.

**15. Short-term accrued expenses**

	Ending balance	Beginning balance
Annual leave payable	2.567.000.000	2.478.409.000
Other short-term accrued expenses	380.021.345	384.013.401
<b>Total</b>	<b>2.947.021.345</b>	<b>2.862.422.401</b>

## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

## 16. Other payables

## 16a. Other short-term payables

	Ending balance	Beginning balance
<b>Payables to related parties</b>	<b>5,500,000,000</b>	-
Ms. Le Hai Lieu – Payable for borrowings	5,500,000,000	-
<b>Payables to other organizations and individuals</b>	<b>1,225,291,783</b>	<b>1,443,681,981</b>
Trade Union's expenditure, social insurance premiums, health insurance premiums, unemployment insurance premiums	334,951,009	373,279,509
Payable for borrowings	-	384,975,000
Dividends and profit payable	293,152,000	240,483,800
Other short-term payables	597,188,774	444,943,672
<b>Total</b>	<b>6,725,291,783</b>	<b>1,443,681,981</b>

## 16b. Other long-term payables

This item reflects deposit for leasing workshop.

## 17. Short-term borrowings and financial lease

This is the loan from Kienlong Bank – Saigon Branch under the credit limit grant agreement to supplement working capital for manufacturing exports at the interest rate of 1.5%/year. The maximum loan term is 09 months. The loan is secured by term deposit contracts (see Note No. V.2). The Company is solvent over short-term loans.

Details of increases/(decreases) of short-term borrowings during the year are as follows:

	Current year	Previous year
Beginning balance	60,365,034,000	27,541,530,600
Increase	79,237,195,000	86,630,914,500
Amount already paid	(76,957,094,000)	(53,807,411,100)
Exchange difference due to the revaluation	139,832,500	-
<b>Ending balance</b>	<b>62,784,967,500</b>	<b>60,365,034,000</b>

The Company has no outstanding loan.

## 18. Bonus and welfare funds

	Current year	Previous year
Beginning balance	6,820,768,643	7,697,158,820
Increase due to appropriation from profit	2,399,309,193	1,484,416,923
Disbursement	(4,455,912,400)	(2,360,807,100)
<b>Ending balance</b>	<b>4,764,165,436</b>	<b>6,820,768,643</b>

## 19. Provisions for long-term payables

Provisions for long-term payables are in relation to severance allowance. Details are as follows:

	Current year	Previous year
Beginning balance	3,505,879,167	3,332,218,750
Increase due to appropriation	228,962,833	237,934,626
Amount already disbursed	(349,400,000)	(64,274,209)
<b>Ending balance</b>	<b>3,385,442,000</b>	<b>3,505,879,167</b>

## 20. Owner's equity

## 20a. Statement of fluctuations in owner's equity

Information on the fluctuation in owner's equity is presented in the attached Appendix.

## 20b. Details of capital contribution of the owners

	Ending balance	Beginning balance
Ms. Ha Thi Hue	48,462,310,000	48,462,310,000
Other shareholders	122,512,120,000	122,512,120,000
Treasury shares	(2,598,100,000)	(1,829,600,000)
<b>Total</b>	<b>168,376,330,000</b>	<b>169,144,830,000</b>

## 20c. Shares

	Ending balance	Beginning balance
Number of shares registered to be issued	17,136,968	17,136,968
Number of shares already sold to the public	17,136,968	17,136,968
- Common shares	17,136,968	17,136,968
- Preferred shares	-	-
Number of shares repurchased	(259,810)	(182,960)
- Common shares	(259,810)	(182,960)
- Preferred shares	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16,877,158	16,954,008
- Common shares	16,877,158	16,954,008
- Preferred shares	-	-

Face value of outstanding shares: VND 10,000.

## 20d. Profit distribution

During the year, the Company distributed its profit according to the Resolution No. 02-20/NQ-ĐHĐCĐ GDT dated 13 June 2020 of the 2019 Annual General Meeting of Shareholders as follows:

	Amount to be distributed	Amount appropriated in the previous year	Amount appropriated in the current year
Dividends distributed to the shareholders	84,734,640,000	33,908,016,000	50,826,624,000
Appropriation for bonus and welfare funds	1,484,416,923	1,484,416,923	-

During the year, the Company advanced dividends in 2020 to the shareholders for an amount of VND 33,773,016,000 according to the Resolution No. 4a-20/NQ-DT dated 24 October 2020 of the Board of Management.

In addition, the Company also appropriated for bonus and welfare funds of 2020 for an amount of VND 2,399,309,193.

## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

## 21. Off-balance sheet items

## Foreign currencies

	Ending balance	Beginning balance
US Dollar (USD)	3,677.44	347,371.03
Japanese Yen (JPY)	30,861.00	32,313.00

## VI. ADDITIONAL INFORMATION ON THE ITEMS OF THE INCOME STATEMENT

## 1. Sales

## 1a. Gross sales

	Current year	Previous year
Sales of finished goods	397,159,624.781	340,676,833.247
Others	5,815,496.560	4,957,144.555
<b>Total</b>	<b>402,975,121.341</b>	<b>345,633,977.802</b>

## 1b. Sales to related parties

The Company has no sales of goods and service provisions to related parties.

## 2. Sales deductions

	Current year	Previous year
Trade discounts	2,277,373.857	2,489,155.265
Sales returns	88,958	666,252
Sales allowances	292,833.382	1,298,221.897
<b>Total</b>	<b>2,570,296.197</b>	<b>3,788,043.414</b>

## 3. Costs of sales

This item reflects the cost of finished goods already sold.

## 4. Financial income

	Current year	Previous year
Term deposit interests	14,855,912.443	13,640,601.029
Demand deposit interests	14,952.357	11,776.000
Exchange gain arising	2,237,923.658	473,302.927
Exchange gain due to the revaluation of monetary items in foreign currencies	30,546.175	47,148.173
Cash discount	70,504.277	87,305.600
<b>Cộng</b>	<b>17,209,838.910</b>	<b>14,260,133.729</b>

## 5. Financial expenses

	Current year	Previous year
Loan interest expenses	764,259.528	632,547.202
Cash discount given to customers	1,869,587.121	563,516.090
Exchange loss arising	1,588,230.367	227,226.724
<b>Total</b>	<b>4,222,077.016</b>	<b>1,423,290.016</b>

## 6. Selling expenses

	Current year	Previous year
Expenses for employees	7,588,403.393	5,898,502.800
Tools	1,287.000	44,400.000
Depreciation/(amortization) of fixed assets	93,636.360	95,618.462
Discount on sales	1,529,817.076	2,544,818.245
Transportation expenses	2,773,297.168	2,164,765.191
Expenses for exportation	3,259,972.472	1,979,241.355
External services rendered	2,942,670.612	3,813,543.290
Other expenses	273,966.744	437,293.082
<b>Total</b>	<b>18,463,050.825</b>	<b>16,978,182.425</b>

## 7. General and administration expenses

	Current year	Previous year
Employees	15,489,952.531	11,513,820.692
Office supplies	487,246.869	467,354.524
Office stationery	18,188.639	21,818.887
Depreciation/(amortization) of fixed assets	490,003.176	674,600.112
Taxes, fees and legal fees	61,919.989	45,315.978
External services rendered	1,296,155.475	1,300,095.740
Other expenses	1,867,941.188	1,479,144.968
<b>Total</b>	<b>19,711,407.867</b>	<b>15,502,150.901</b>

## 8. Earnings per share

## 8a. Basic/diluted earnings per share

	Current year	Previous year
Accounting profit after corporate income tax		
Appropriation for bonus and welfare funds	79,976,973.106	74,220,846.142
Profit used to calculate basic/diluted earnings per share	(2,399,309.193)	(1,484,416.923)
	77,577,663.913	72,736,429.219
The average number of ordinary shares outstanding during the year	16,925,350	17,011,883
<b>Basic/diluted earnings per share</b>	<b>4.584</b>	<b>4.276</b>

## 8b. Other information

There is no transaction over the common share or potential common share from the balance sheet date until the date of these Financial Statements.



## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

## 9. Operating costs

	Current year	Previous year
Materials and supplies	124.392.797.532	119.357.953.542
Labor	147.614.907.203	122.630.094.317
Depreciation/(amortization) of fixed assets	4.824.500.047	4.693.481.225
External services rendered	21.678.895.033	21.892.447.552
Other expenses	2.530.235.938	1.915.802.513
<b>Total</b>	<b>301.041.335.753</b>	<b>270.489.779.149</b>

## VII. ADDITIONAL INFORMATION ON THE ITEMS OF THE CASH FLOW STATEMENT

As of 31 December 2020, the payables related to acquisition of fixed assets and land use right are VND 2.963.750.000 (previous year: VND 238.300.000).

## VIII. OTHER DISCLOSURES

## 1. Operating leased assets

As at the balance sheet date, the total minimum rental to be collected in the future from irrevocable operating leases is as follows:

	Ending balance	Beginning balance
Less than 01 year	2.200.546.500	-
From 01 year to 05 years	1.802.298.480	-
<b>Total</b>	<b>4.002.844.980</b>	<b>-</b>

## 2. Transactions and balances with related parties

The Company's related parties include the key managers and their related individuals

## 2a. Transactions and balances with the key managers and their related individuals

The Company's key managers include the Board of Management, the Control Board and the Executive Officers. The key managers' related individuals are their close family members.

Transactions with the key managers and their related individuals

The Company has no sales of goods and service provisions to the key managers and their related individuals. Other transactions during the year only include borrowing of VND 5.500.000.000 from the Board of Management (there was no transaction in the previous year). Receivables from and payables to the key managers and their related individuals are presented in Note No. V.16.

## Income of the key managers

Income of the key managers includes salary and remunerations with total amounts during the year as follows:

Full name	Position	Current year	Previous year
<b>Board of Management and Executive Officers</b>			
Ms. Le Hai Lieu	Chairwoman	-	580.000.000
Mr. Le Hong Thang	Vice Chairman cum General Director	872.380.000	1.134.375.000
Mr. Le Hong Thanh	Member	110.000.000	150.000.000
Mr. Tran Xuan Quang	Member	150.000.000	170.000.000
Ms. Truong Thi Dieu Le	Member	-	200.000.000
Ms. Nguyen Ha Ngoc Diep	Member cum Deputy General Director	561.116.000	599.084.000
Mr. Le Nhu Vu	Member	-	110.000.000
<b>Total</b>		<b>1.693.496.000</b>	<b>2.943.459.000</b>

Ms. Le Hai Lieu, Ms. Truong Thi Dieu Le and Mr. Le Nhu Vu provide consents to give all of their remunerations to support and help the disadvantaged employees and staff.

## 3. Segment information

Principal business activities of the Company are to manufacture and trade wooden products, which have no differences in economic risks and benefits. The Company's products are both for local sales and exports. However there are no differences in economic risks and benefits in these markets.

## 4. Subsequent events

There is no material subsequent event which is required to adjust figures or disclosures in the Financial Statements.



Le Cong Tu  
Preparer



Bui Phuong Thao  
Chief Accountant



Nguyen Ha Ngoc Diep  
Deputy General Director

## NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (Continued)

For the fiscal year ended 31 December 2020

Unit: VND

	Capital	Share premiums	Treasury shares	Investment and development fund	Retained earnings	Total
Beginning balance of the previous year	163,941,760,000	6,034,317,006	(1,151,600,000)	18,669,340,514	71,196,018,715	258,689,836,235
Issuance of bonus share to employees	7,427,920,000	5,000,000	-	-	-	7,432,920,000
Repurchase of treasury shares	-	-	(1,073,250,000)	-	-	(1,073,250,000)
Profit in the previous year	-	-	-	-	74,220,846,142	74,220,846,142
Appropriation for funds	-	-	-	-	(1,484,416,923)	(1,484,416,923)
Dividend distribution	-	-	-	-	(59,461,090,500)	(59,461,090,500)
<b>Ending balance of the previous year</b>	<b>171,369,680,000</b>	<b>6,039,317,006</b>	<b>(2,224,850,000)</b>	<b>18,669,340,514</b>	<b>84,471,357,434</b>	<b>278,324,844,954</b>
Beginning balance of the current year	171,369,680,000	6,039,317,006	(2,224,850,000)	18,669,340,514	84,471,357,434	278,324,844,954
Repurchase of treasury shares	-	-	(768,500,000)	-	-	(768,500,000)
Profit during the year	-	-	-	-	79,976,973,106	79,976,973,106
Appropriation for funds	-	-	-	-	(2,399,309,193)	(2,399,309,193)
Dividend distribution	-	-	-	-	(84,599,640,000)	(84,599,640,000)
<b>Ending balance of the current year</b>	<b>171,369,680,000</b>	<b>6,039,317,006</b>	<b>(2,993,350,000)</b>	<b>18,669,340,514</b>	<b>77,449,381,347</b>	<b>270,534,368,867</b>

Ho Chi Minh City, 29 March 2021




Le Cong Tu  
Preparer

Bui Phuong Thao  
Chief Accountant

Nguyen Ha Ngoc Diep  
Deputy General Director

Wooden toys



Learning by playing  
Intelligence and creativity  
Imagination stimulus, creative thinking.



www.winwintoy.com





### **Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Đức Thành**

21/6D Phan Huy Ích, P.14, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh  
Tel: 028. 3589 4287  
[www.goducthanh.com](http://www.goducthanh.com)

- Fax: 028. 3589 4288
- [www.winwintoys.com](http://www.winwintoys.com)

Thông tin chi tiết của Báo cáo thường niên này xin xem tại trang web của công ty. Bản quyền của Công ty Cổ Phần Chế biến gỗ Đức Thành.

